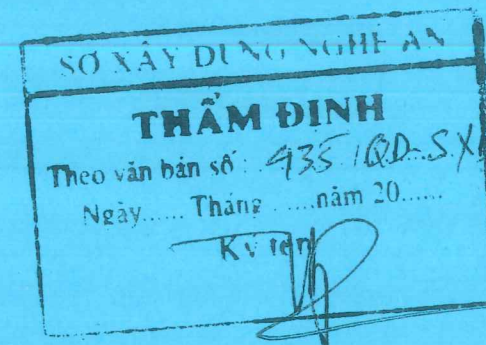


SỞ XÂY DỰNG TỈNH NGHỆ AN
BAN QLBT ĐƯỜNG BỘ NGHỆ AN



HỒ SƠ THIẾT KẾ
BUƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

**CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG (ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46
ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN**

TẬP II.2 TẬP BẢN VẼ TRẮC NGANG

(Hồ sơ hoàn thiện theo Quyết định số 435/QĐ-SXD ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Sở Xây dựng tỉnh Nghệ An)

MÃ DỰ ÁN: 2026 - NSC - CUA LO - SXD



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG HOÀNG LONG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

SƠ KÝ DUNG NGHỆ AN

HẠM ĐỊNH

Theo văn bản số: 435/QĐ-SXD

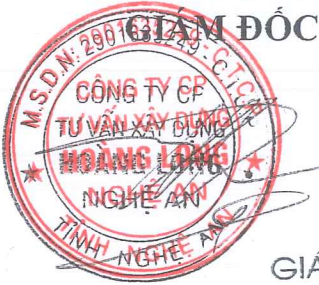
Ngày: Tháng: năm 20.....

Ký tên:

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG (ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TẬP II.2 TẬP BẢN VẼ TRẮC NGANG

CÔNG TY CP TVXD HOÀNG LONG NGHỆ AN



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Huy

BAN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ NGHỆ AN

P. GIÁM ĐỐC

[Signature]

CÁC BẢN VẼ TRẮC NGANG KM0+00-KM1+00

Cọc Km0
Km 0 + 0.00



MSS 0

CAO ĐỘ THIẾT KẾ														
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ														
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	3.04	3.06	3.06	3.13	3.10	3.08	3.17	3.17	3.07	3.07	3.01	3.01	3.01	3.01
KHOẢNG CÁCH MIA	5.00	0.72	1.12	4.83	3.22	10.11	5.00	4.66	9.66	3.21	7.48	5.00		

CỌC 1
KM 0 + 7.50



B MĐ tăng cường trái: 21.42 m
S cào béc MĐC : 1.07 m²

B MĐ tăng cường phải: 13.25 m
S cào béc MĐC : 0.66 m²

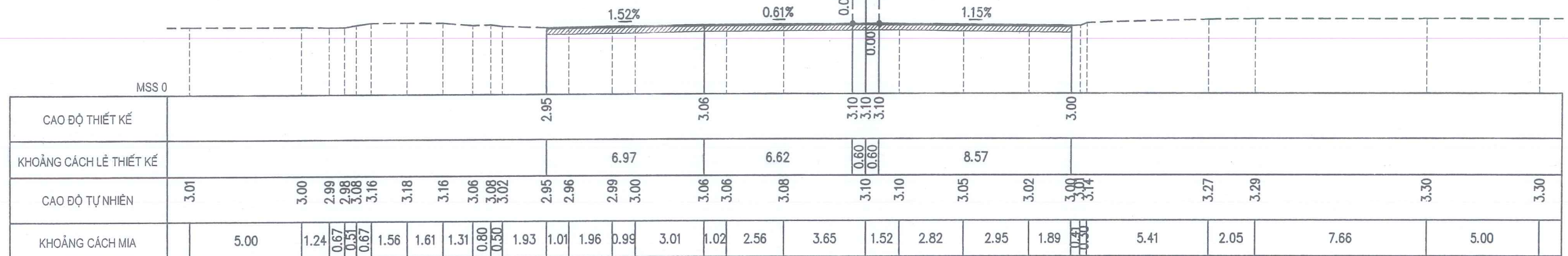
MSS 0

CAO ĐỘ THIẾT KẾ			3.11	3.05		3.08		3.04	3.07	3.08	3.08	3.05	2.99	2.95				
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ			3.09	6.25		7.67		3.81	0.60	0.60	6.15	4.76	1.73					
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	3.16	3.17	3.18	3.11	3.05	3.05	3.08	3.04	3.04	3.08	3.07	3.05	2.99	2.95	3.16	3.22	3.25	3.27
KHOẢNG CÁCH MIA	5.00	2.94	0.64	3.09	4.46	1.79	7.67	0.54	3.87	1.91	4.85	4.76	1.73	2.48	2.28	6.99	5.00	

CỌC 2
KM 0 + 13.19

B MD tăng cường trái: 14.19 m
S cào bóc MĐC : 0.71 m²

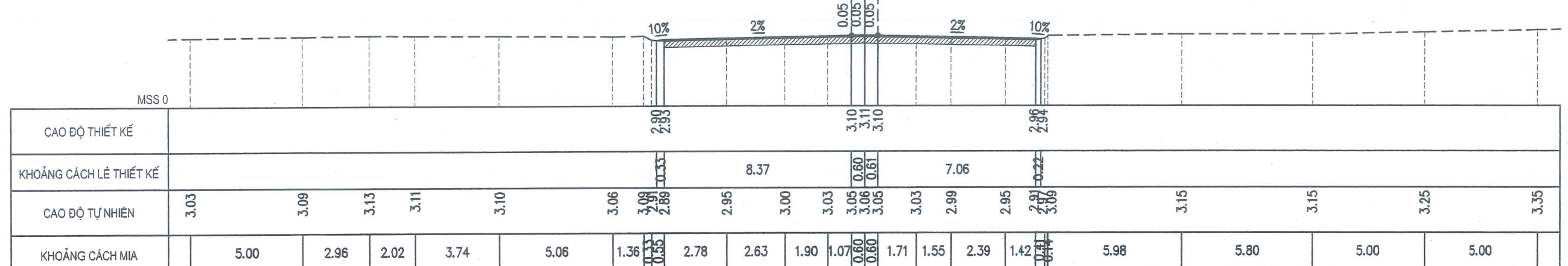
B MD tăng cường phải: 9.17 m
S cào bóc MĐC : 0.46 m



CỌC 3
KM 0 + 18.65

B MD tăng cường trái: 8.98 m
S bù vênh trái : 0.00 m²
S vut BTXM trái : 0.01 m²

B MD tăng cường phải: 7.67 m
S vut BTXM phải : 0.01 m²



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

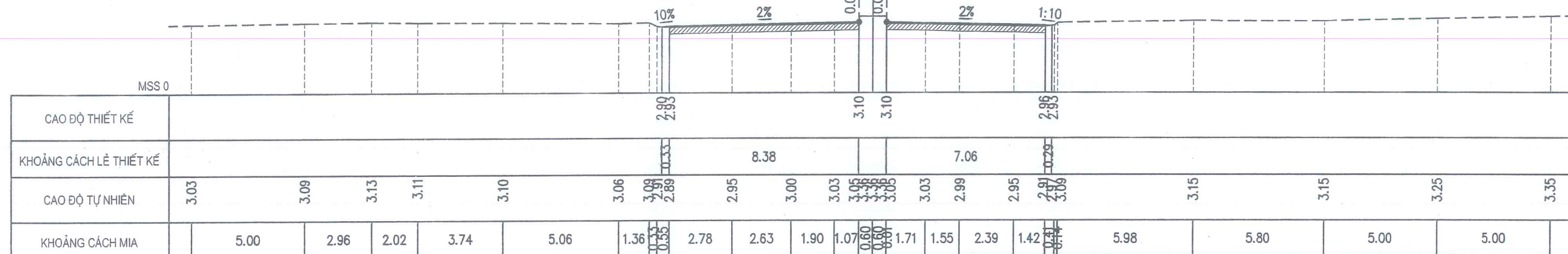
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :	BẢN VẼ SỐ : TINTK-K0_02
LẦN CHỈNH SỬA :	TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 4
KM 0 + 18.66

B MD tăng cường trái: 8.38 m
S bù vênh trái : 0.00 m²
S vuốt BTXM trái : 0.01 m²

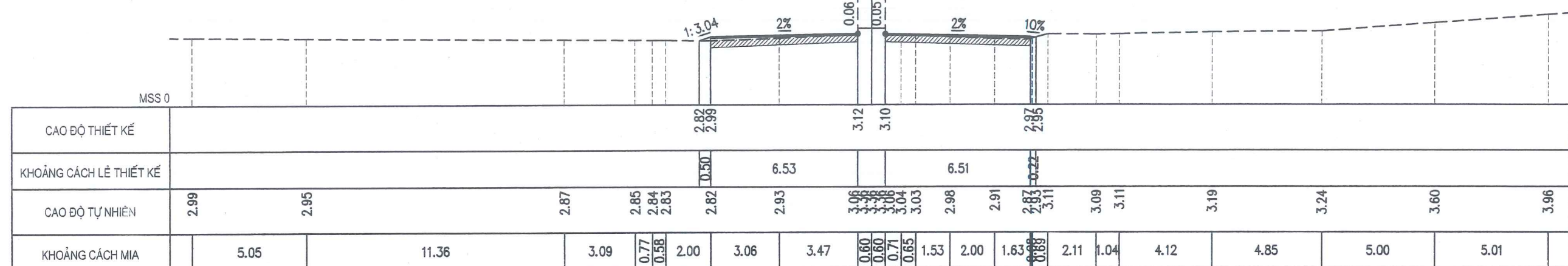
B MD tăng cường phải: 7.06 m
S vuốt BTXM phải : 0.01 m²



CỌC 5
KM 0 + 33.49

B MD tăng cường trái: 6.53 m
S bù vênh trái : 0.42 m²
S vuốt BTXM trái : 0.04 m²

B MD tăng cường phải: 6.51 m
S bù vênh phải : 0.16 m²
S vuốt BTXM phải : 0.01 m²



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :	BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_03
LẦN CHỈNH SỬA :	TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

A diagram of a truss structure. It consists of three vertical supports at the bottom, each with an upward-pointing arrow. Above the supports, there are four triangular loads. The first and last triangles are pointing upwards, while the two middle triangles are pointing downwards. The triangles are connected by a series of horizontal and diagonal lines, forming a continuous truss structure.

B MĐ tăng cường phải: 6.39 m
S bù vênh phải : 0.05 m²
S vướ BTXM phải : 0.00 m²



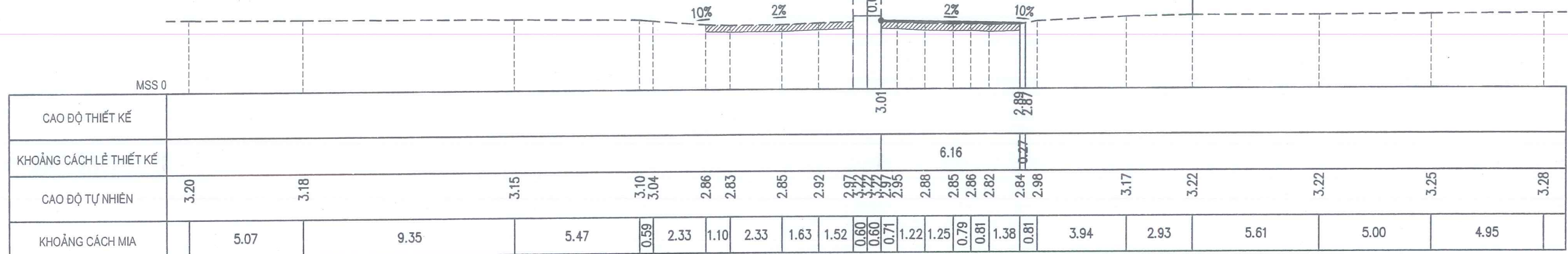
B MĐ tăng cường phải: 6.72 m
S bù vênh phải : 0.17 m²
S vớt BTXM phải : 0.03 m²



CỌC 9
KM 0 + 105.95

B MĐ tăng cường phải: 6.16 m
S bù vênh phải : 0.19 m²
S vớt BTXM phải : 0.00 m²

Tường
gạch



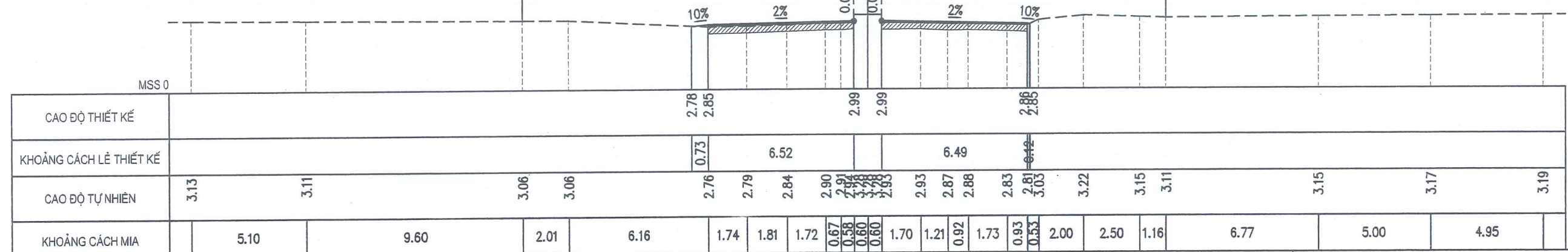
CỌC 10
KM 0 + 125.11

B MĐ tăng cường trái: 6.52 m
S bù vênh trái : 0.21 m²
S vớt BTXM trái : 0.03 m²

B MĐ tăng cường phải: 6.49 m
S bù vênh phải : 0.01 m²
S vớt BTXM phải : 0.00 m²

Tường
gạch

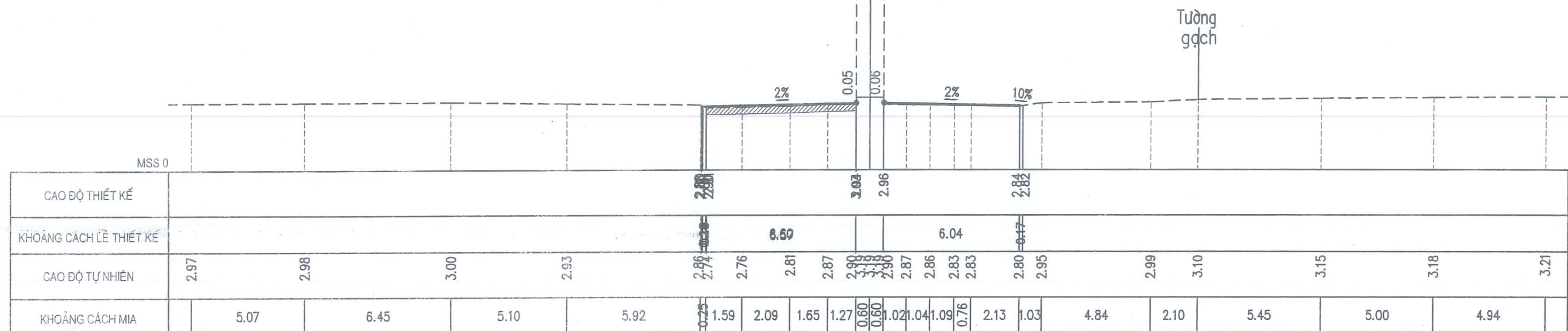
Tường
gạch



CỌC 11
KM 0 + 145.46

B MD tăng cường trái: 6.60 m
S bù vênh trái : 0.28 m2
S vuốt BTXM trái : 0.00 m2

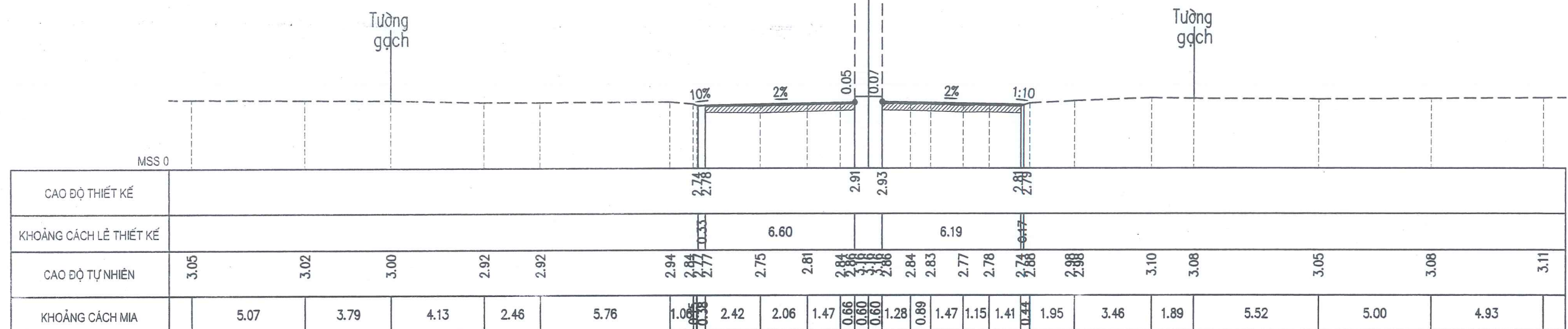
B MD tăng cường phải: 6.04 m
S bù vênh phải : 0.04 m2
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2



CỌC 12
KM 0 + 159.22

B MD tăng cường trái: 6.60 m
S bù vênh trái : 0.05 m2
S vuốt BTXM trái : 0.00 m2

B MD tăng cường phải: 6.19 m
S bù vênh phải : 0.13 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_07

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MD tăng cường phải: 6.64 m
S bù vênh phải : 0.04 m2
S vướn BTXM phải : 0.00 m2



B MĐ tăng cường phải: 7.46 m
S bù vênh phải : 0.13 m²
S vuốt BTXM phải : 0.00 m²



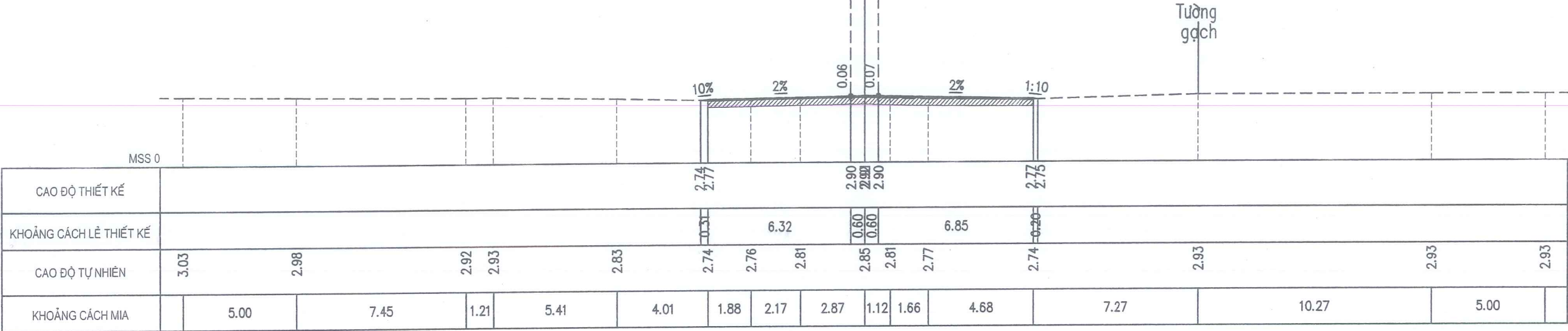
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 16
Km 0 + 202.01

B MD tăng cường trái : 6.92 m
S bù vênh trái : 0.01 m2
S vut BTXM trái : 0.00 m2

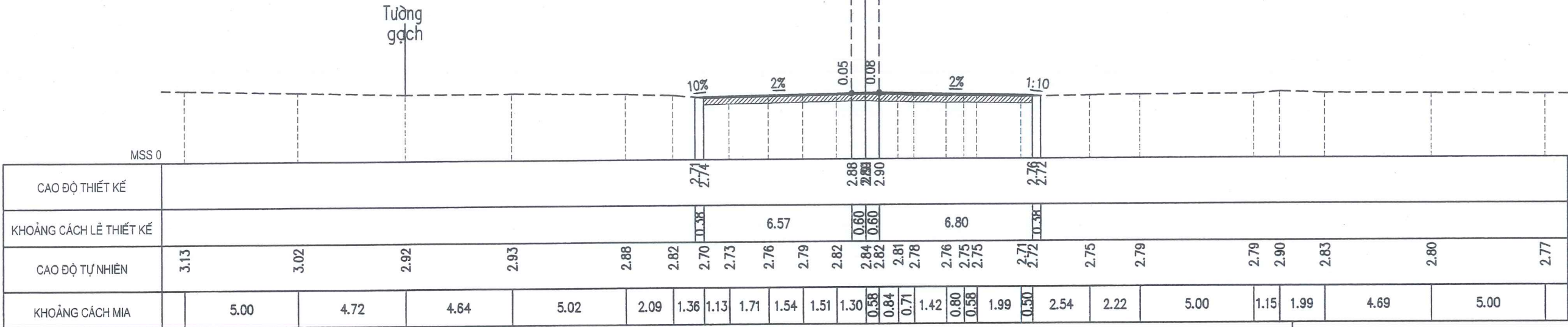
B MD tăng cường phải : 7.46 m
S bù vênh phải : 0.12 m2
S vut BTXM phải : 0.00 m2



COC 17
KM 0 + 212.17

B MD tăng cường trái : 7.18 m
S vut BTXM trái : 0.01 m2

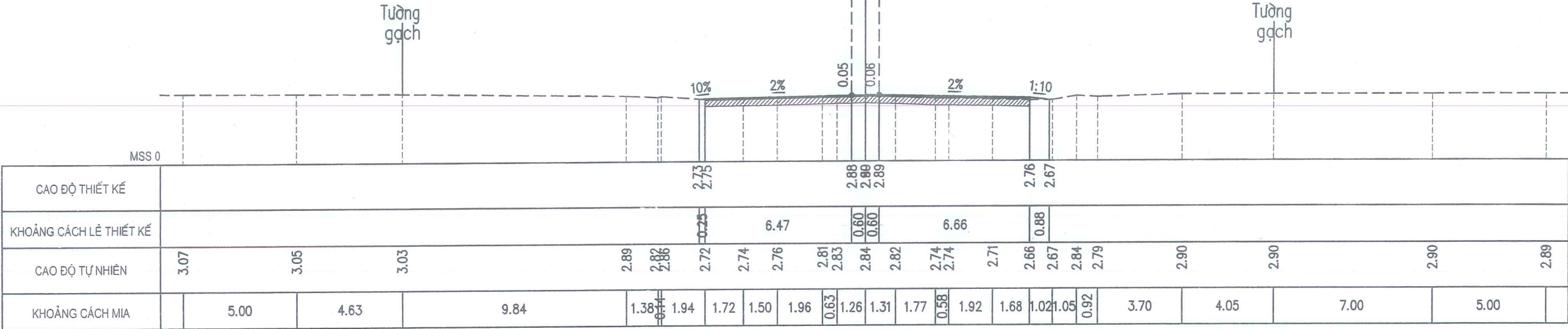
B MD tăng cường phải : 7.41 m
S bù vênh phải : 0.14 m2
S vut BTXM phải : 0.01 m2



COC 18
KM 0 + 223.71

B MD tăng cường trái: 7.07 m
S bù vênh trái : 0.01 m2
S vut BTXM trái : 0.00 m2

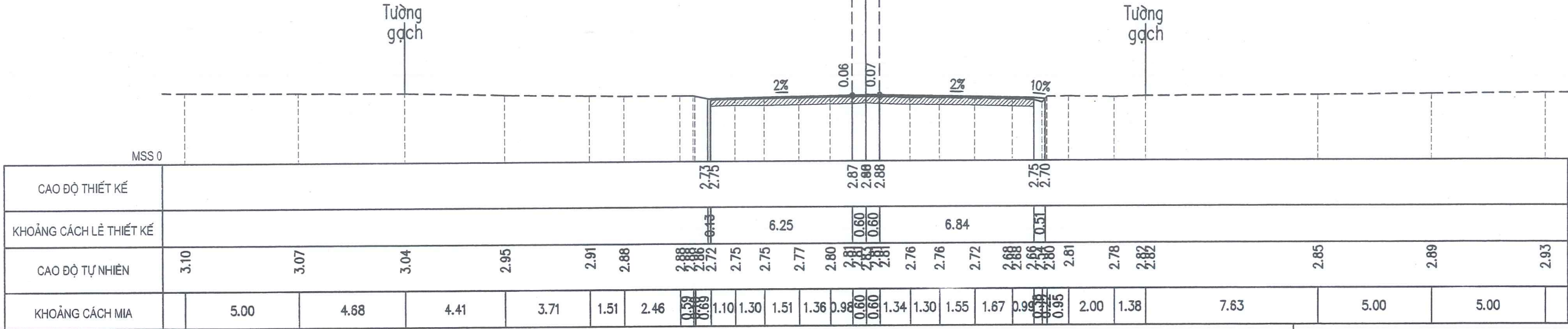
B MD tăng cường phải: 7.26 m
S bù vênh phải : 0.21 m2
S vut BTXM phải : 0.04 m2



COC 19
Km 0 + 232.55

B MD tăng cường trái: 6.85 m
S bù vênh trái : 0.02 m2
S vut BTXM trái : 0.00 m2

B MD tăng cường phải: 7.45 m
S bù vênh phải : 0.22 m2
S vut BTXM phải : 0.06 m2



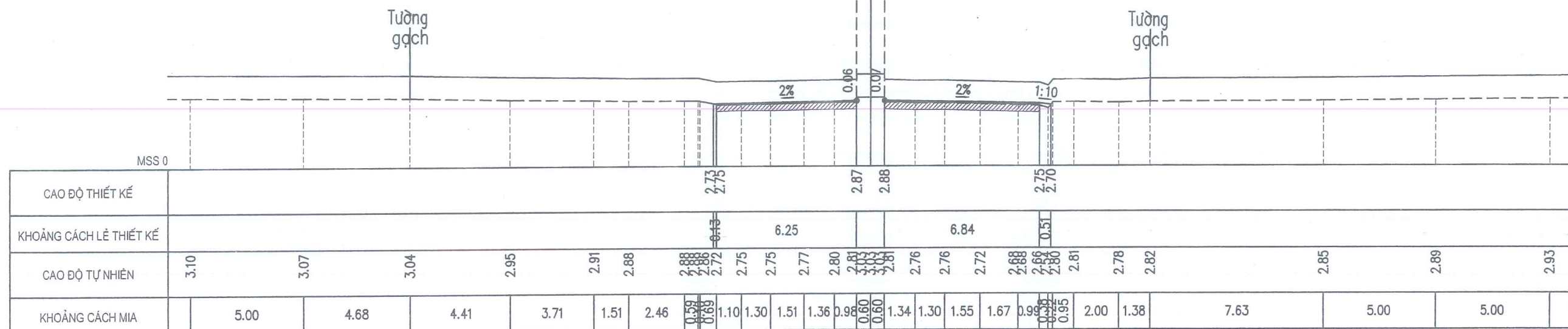
CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00
LẦN XUẤT BẢN :
BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_11
LẦN CHỈNH SỬA :
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 20
Km 0 + 232.666

B MĐ tăng cường trái: 6.25 m
S bù vênh trái : 0.01 m2
S vướ BTXM trái : 0.00 m2

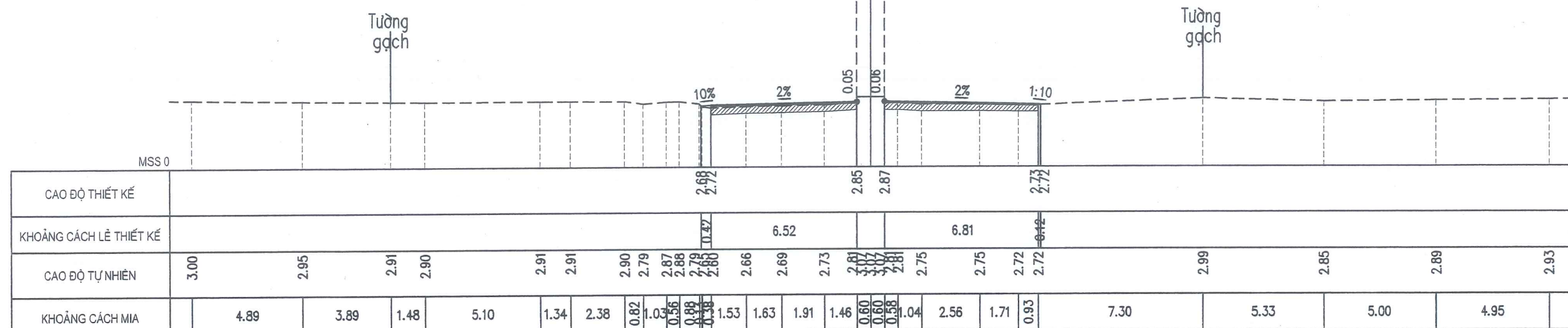
B MĐ tăng cường phải: 6.84 m
S bù vênh phải : 0.22 m2
S vướ BTXM phải : 0.06 m2



COC 21
Km 0 + 251.61

B MĐ tăng cường trái: 6.52 m
S bù vênh trái : 0.29 m2
S vướ BTXM trái : 0.03 m2

B MĐ tăng cường phải: 6.81 m
S bù vênh phải : 0.06 m2
S vướ BTXM phải : 0.00 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

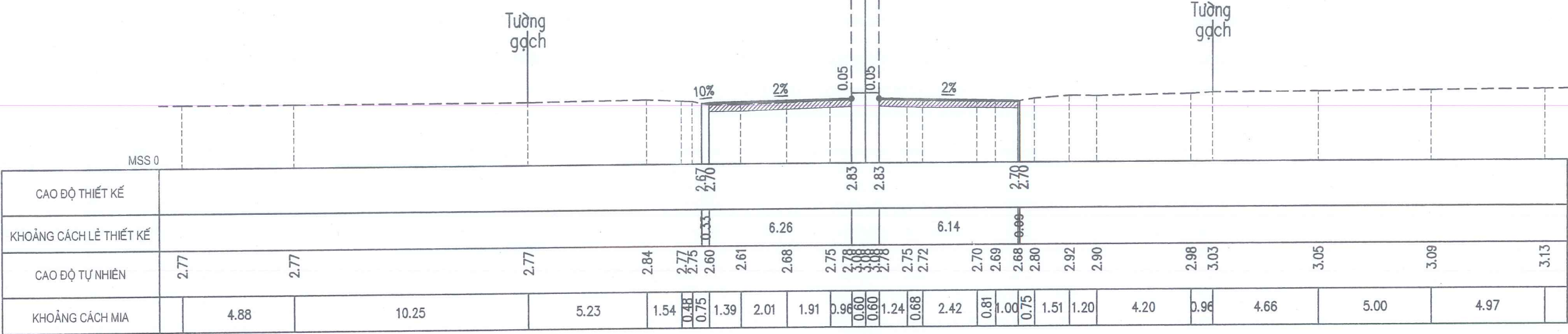
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_12
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 22
KM 0 + 271.44

B MD tăng cường trái : 6.26 m
S bù vênh trái : 0.23 m2
S vớt BTXM trái : 0.02 m2

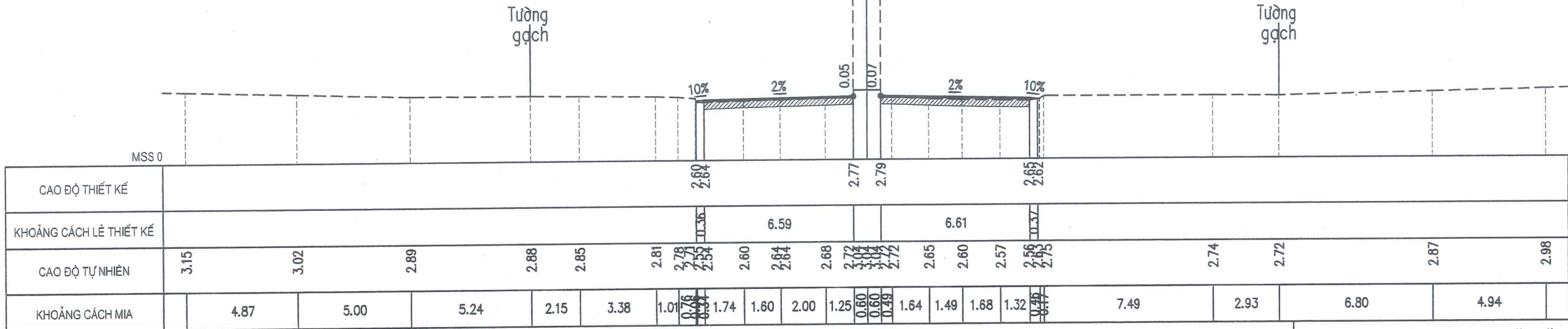
B MD tăng cường phải : 6.14 m
S bù vênh phải : 0.02 m2
S vớt BTXM phải : 0.00 m2



COC 23
KM 0 + 290.48

B MD tăng cường trái : 6.58 m
S bù vênh trái : 0.14 m2
S vớt BTXM trái : 0.03 m2

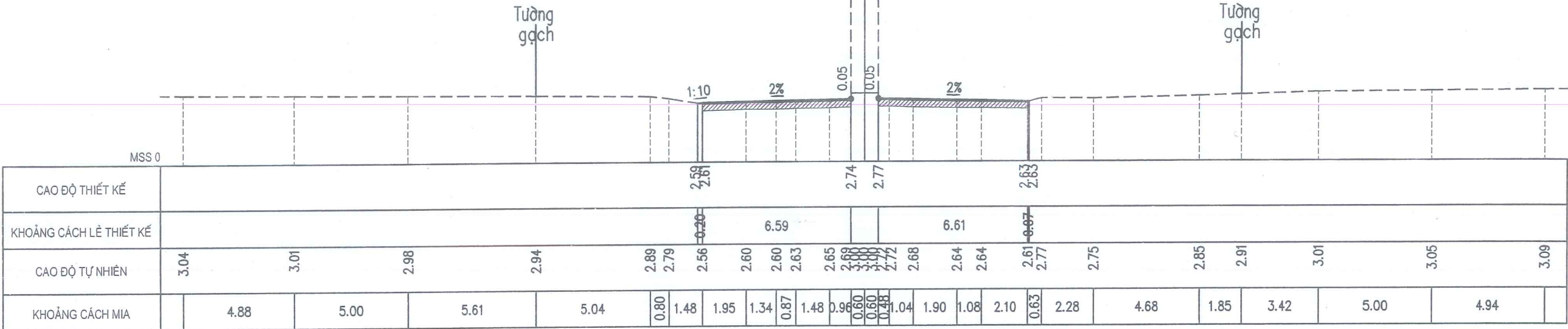
B MD tăng cường phải : 6.61 m
S bù vênh phải : 0.29 m2
S vớt BTXM phải : 0.02 m2



COC H3
KM 0 + 300.00

B MD tăng cường trái: 6.59 m
S bù vênh trái : 0.08 m2
S vớt BTXM trái : 0.01 m2

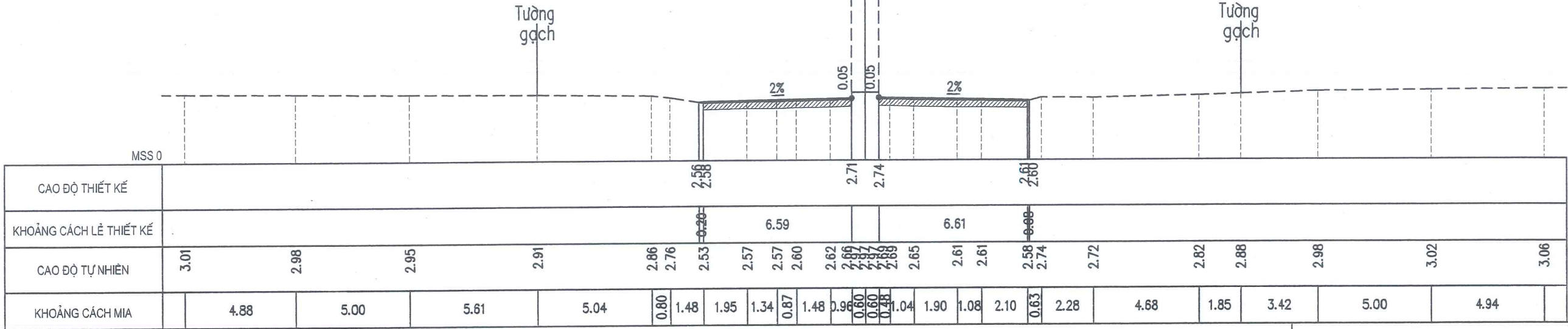
B MD tăng cường phải: 6.61 m
S bù vênh phải : 0.01 m2
S vớt BTXM phải : 0.00 m2



COC 24
KM 0 + 310.90

B MD tăng cường trái: 6.59 m
S bù vênh trái : 0.07 m2
S vớt BTXM trái : 0.00 m2

B MD tăng cường phải: 6.61 m
S bù vênh phải : 0.03 m2
S vớt BTXM phải : 0.00 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

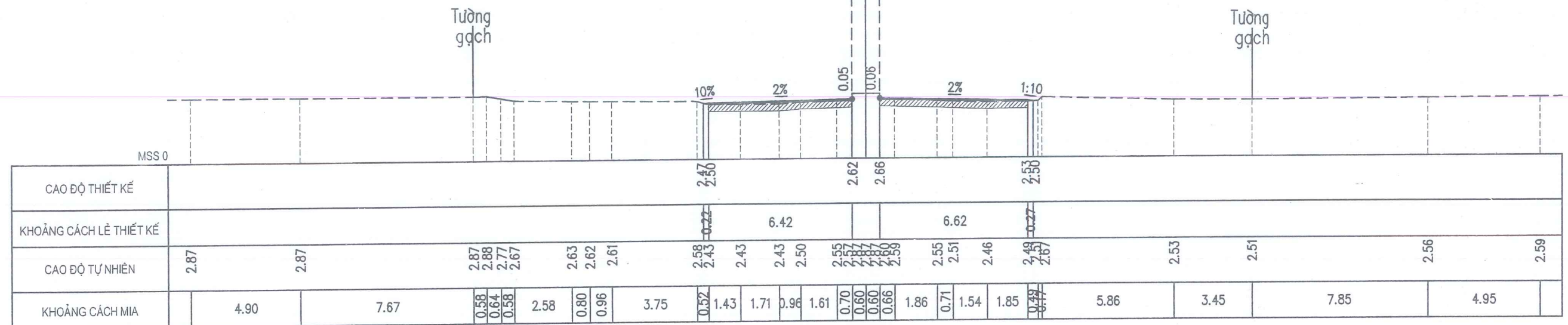
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :
LẦN CHỈNH SỬA :
BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_14
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 27
KM 0 + 361.82

B MĐ tăng cường trái: 6.42 m
S bù vênh trái : 0.24 m²
S vuốt BTXM trái : 0.01 m²

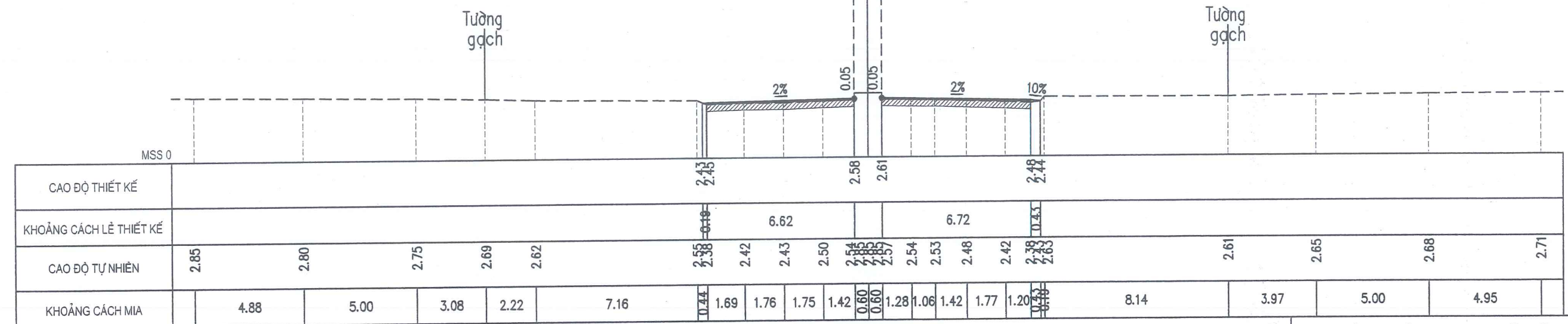
B MĐ tăng cường phải: 6.62 m
S bù vênh phải : 0.15 m²
S vuốt BTXM phải : 0.01 m²



CỌC 28
KM 0 + 381.70

B MĐ tăng cường trái: 6.62 m
S bù vênh trái : 0.13 m²
S vuốt BTXM trái : 0.01 m²

B MĐ tăng cường phải: 6.72 m
S bù vênh phải : 0.09 m²
S vuốt BTXM phải : 0.02 m²



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

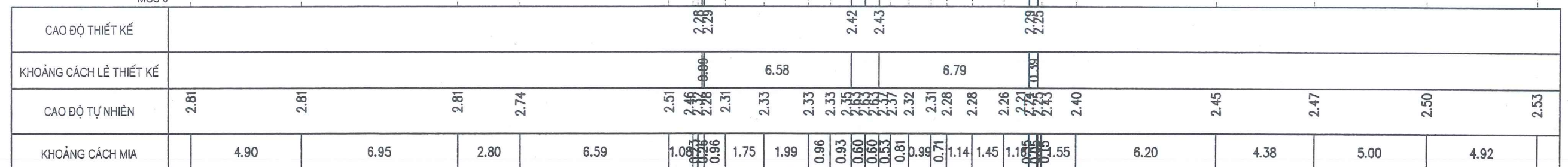
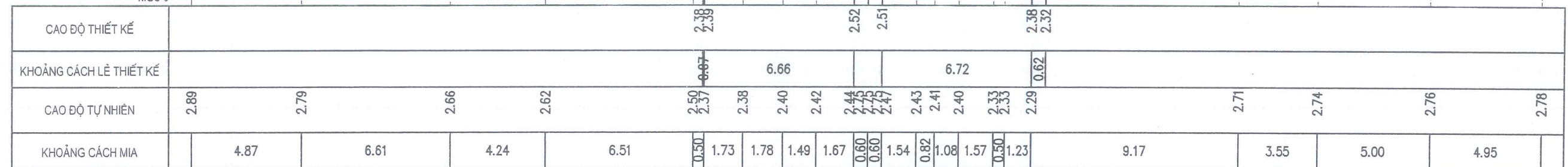
Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TTK-K0_16

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN**

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_18

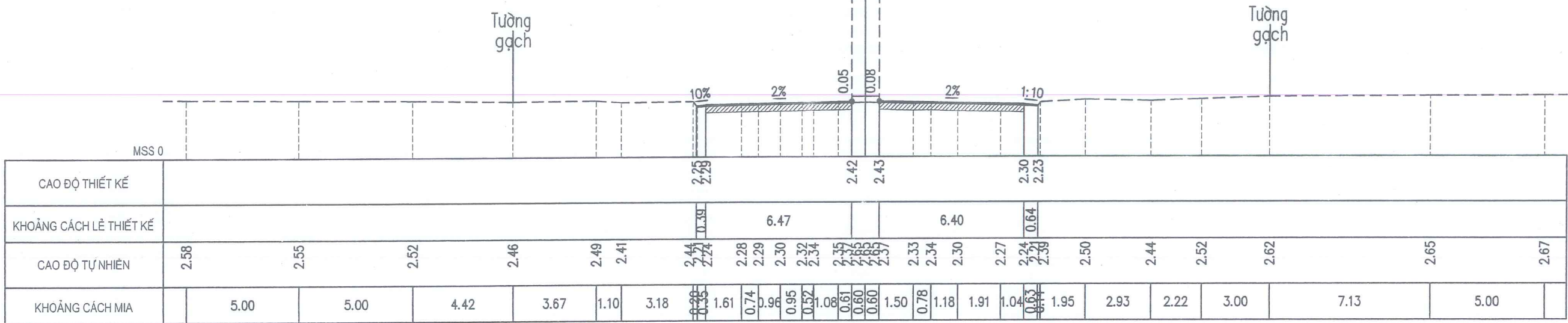
LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 31
KM 0 + 456.98

B MĐ tăng cường trái: 6.47 m
S bù vênh trái : 0.01 m2
S wốt BTXM trái : 0.02 m2

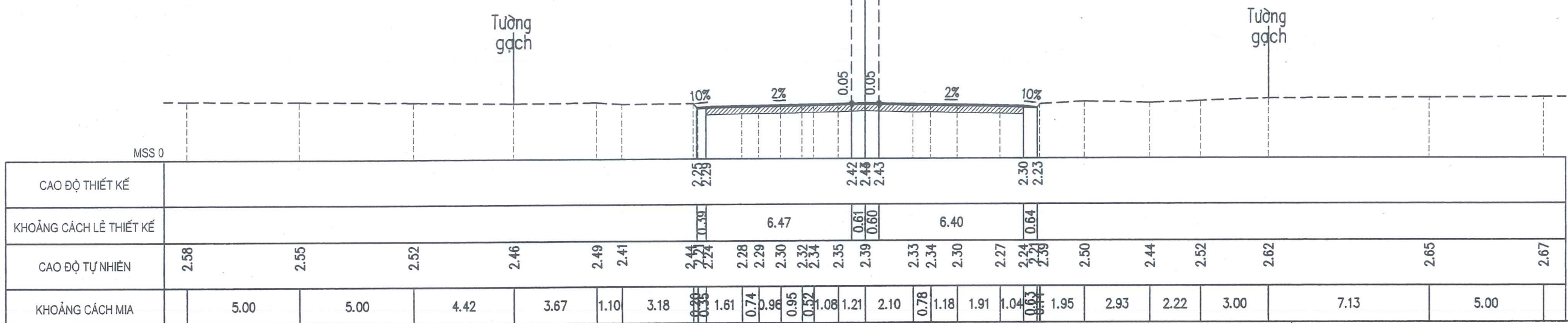
B MĐ tăng cường phải: 6.40 m
S bù vênh phải : 0.03 m2
S wốt BTXM phải : 0.03 m2



CỌC 32
KM 0 + 456.99

B MĐ tăng cường trái: 7.07 m
S bù vênh trái : 0.01 m2
S wốt BTXM trái : 0.02 m2

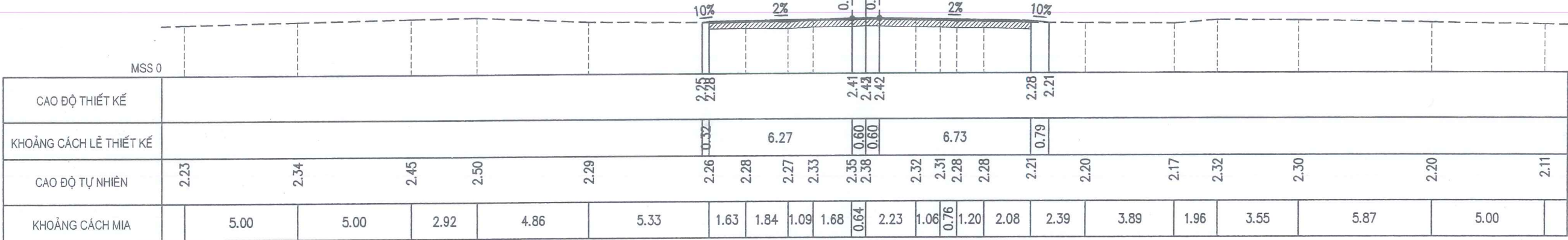
B MĐ tăng cường phải: 7.00 m
S bù vênh phải : 0.02 m2
S wốt BTXM phải : 0.03 m2



CỌC 33
KM 0 + 471.25

B MD tăng cường trái: 6.88 m
S bù vênh trái : 0.03 m2
S vutốt BTXM trái : 0.00 m2

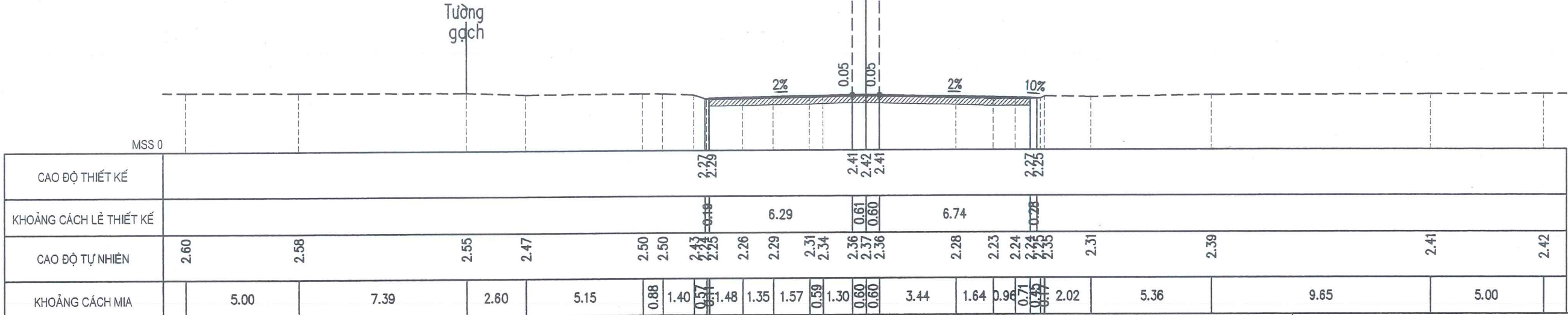
B MD tăng cường phải: 7.33 m
S bù vênh phải : 0.05 m2
S vutốt BTXM phải : 0.03 m2



CỌC 34
KM 0 + 486.00

B MD tăng cường trái: 6.90 m
S bù vênh trái : 0.03 m2
S vutốt BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 7.35 m
S bù vênh phải : 0.06 m2
S vutốt BTXM phải : 0.00 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

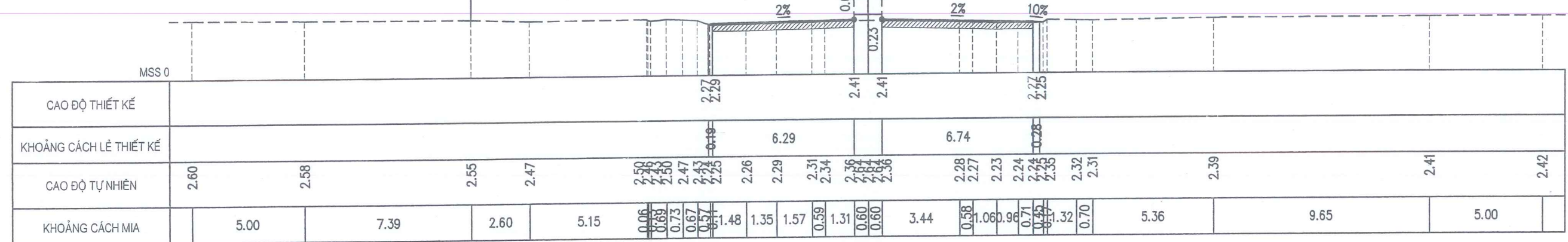
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00
LẦN XUẤT BẢN :
BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_20
LẦN CHỈNH SỬA :
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 35
KM 0 + 486.01

B MD tăng cường trái: 6.29 m
S bù vênh trái : 0.03 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.74 m
S bù vênh phải : 0.05 m2
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2

Tường
gạch

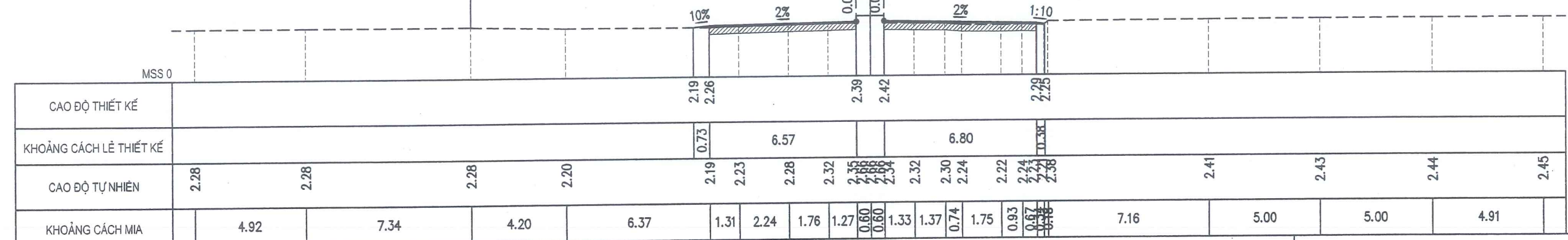


COC H5
KM 0 + 500.00

B MD tăng cường trái: 6.57 m
S bù vênh trái : 0.04 m2
S vuốt BTXM trái : 0.03 m2

B MD tăng cường phải: 6.80 m
S bù vênh phải : 0.25 m2
S vuốt BTXM phải : 0.02 m2

Tường
gạch



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_21

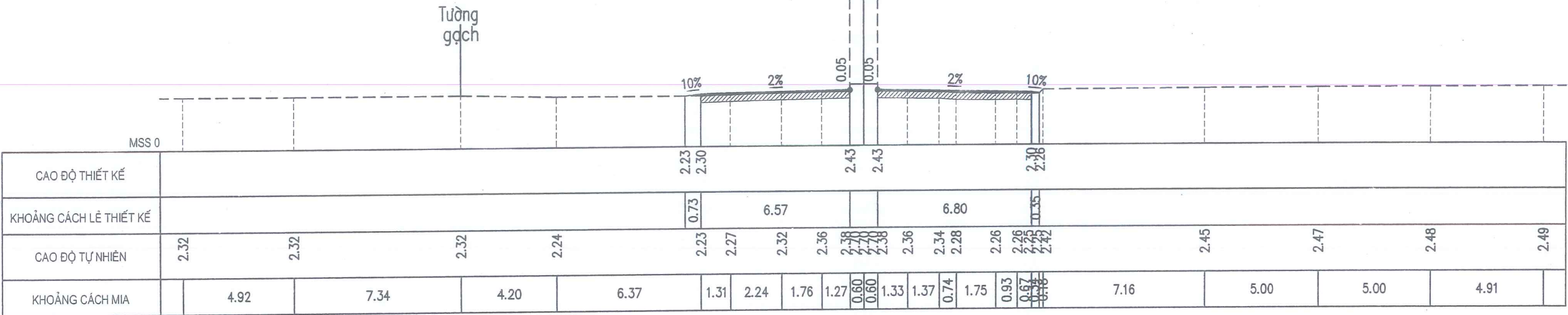
LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 36
KM 0 + 508.67

B MD tăng cường trái: 6.57 m
S bù vênh trái : 0.04 m2
S vướt BTXM trái : 0.03 m2

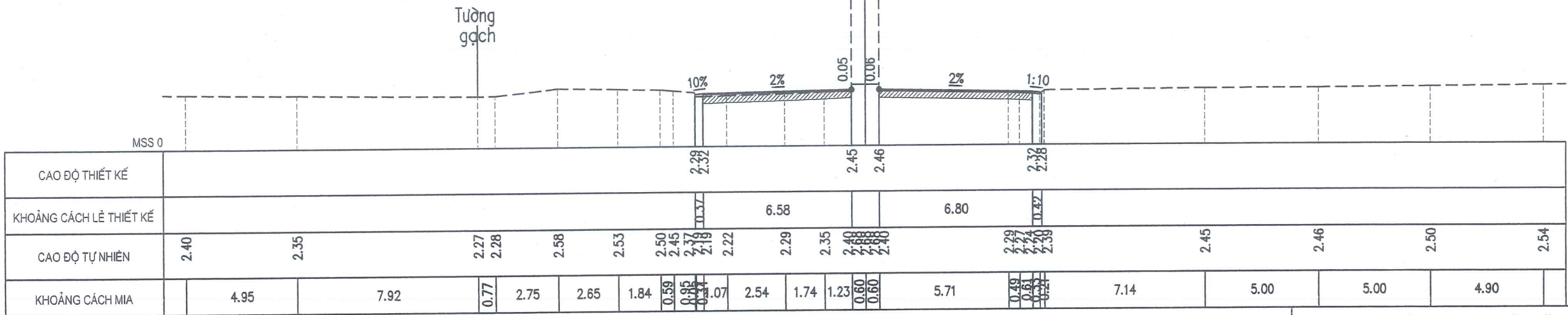
B MD tăng cường phải: 6.80 m
S bù vênh phải : 0.07 m2
S vướt BTXM phải : 0.01 m2



COC 37
KM 0 + 527.97

B MD tăng cường trái: 6.58 m
S bù vênh trái : 0.34 m2
S vướt BTXM trái : 0.04 m2

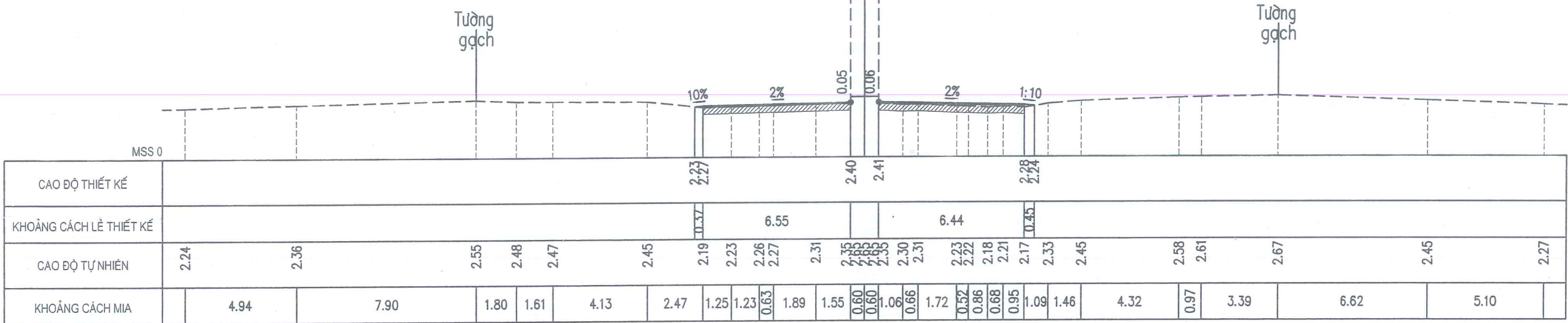
B MD tăng cường phải: 6.80 m
S bù vênh phải : 0.04 m2
S vướt BTXM phải : 0.03 m2



CỌC 40
KM 0 + 589.96

B MĐ tăng cường trái: 6.55 m
S bù vênh trái : 0.06 m2
S vutốt BTXM trái : 0.01 m2

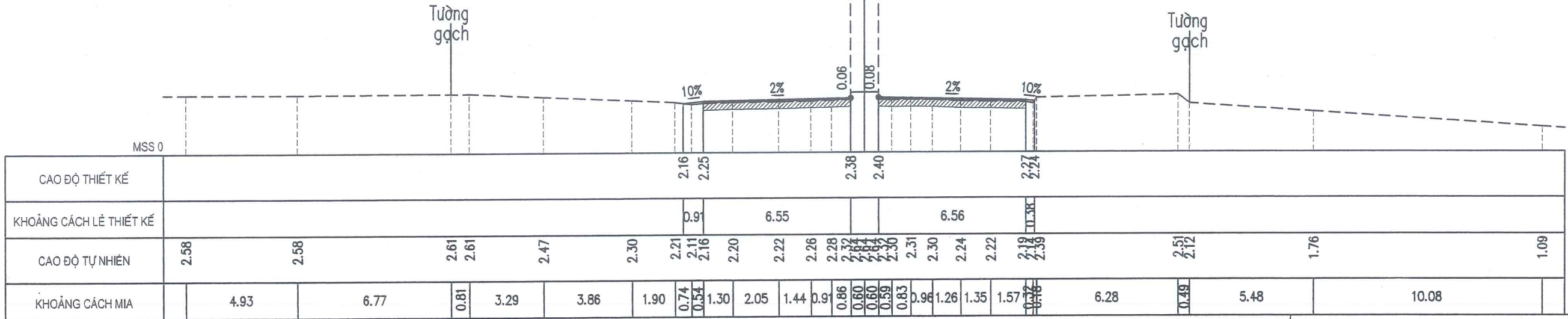
B MĐ tăng cường phải: 6.44 m
S bù vênh phải : 0.30 m2
S vutốt BTXM phải : 0.03 m2



CỌC H6
KM 0 + 600.00

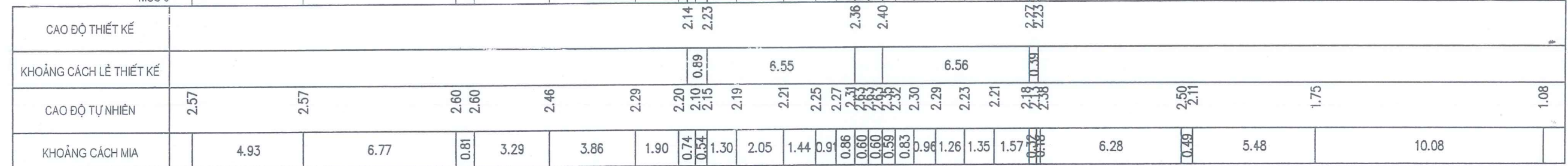
B MĐ tăng cường trái: 6.55 m
S bù vênh trái : 0.21 m2
S vutốt BTXM trái : 0.06 m2

B MĐ tăng cường phải: 6.56 m
S bù vênh phải : 0.20 m2
S vutốt BTXM phải : 0.03 m2



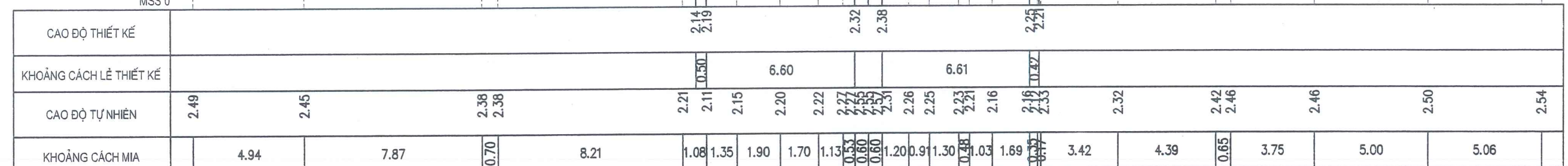
Tường
gạch

Tường
gạch



Tường
gạch

Tường
gạch



COC 43
KM 0 + 650.34

B MD tăng cường trái: 6.50 m
S bù vênh trái : 0.15 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.62 m
S bù vênh phải : 0.26 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2

Tường
gạch

MSS 0														
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	2.24 2.37 2.37 2.24													
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ	0.23 6.50 6.62 0.36													
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.36	2.38	2.40	2.45	2.30	2.18	2.21	2.23	2.25	2.26	2.28	2.33	2.33	2.17
KHOẢNG CÁCH MIA	4.93	5.00	5.00	7.31	0.66	1.76	1.48	1.08	0.55	0.88	0.76	0.60	0.60	1.42

COC 44
KM 0 + 669.68

B MD tăng cường trái: 6.56 m
S bù vênh trái : 0.00 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

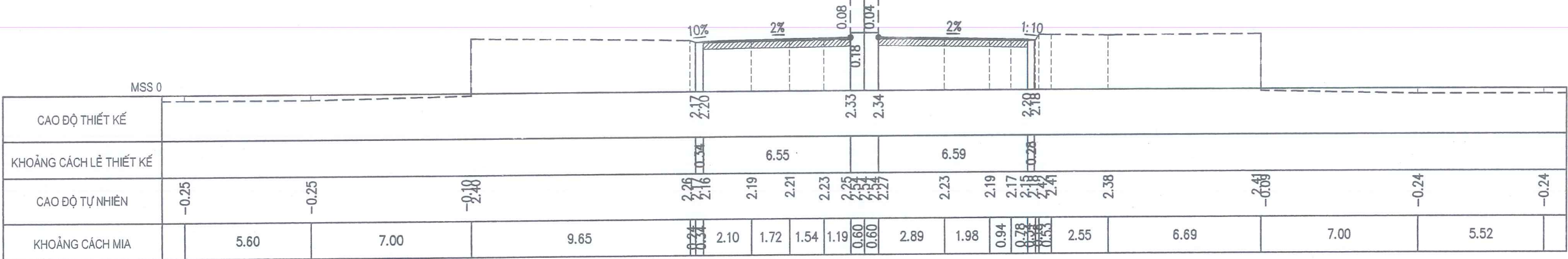
B MD tăng cường phải: 6.77 m
S bù vênh phải : 0.16 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2

MSS 0														
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	2.18 2.32 2.36 2.19													
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ	0.35 6.56 6.77 0.29													
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.15	2.20	2.25	2.30	2.25	2.14	2.18	2.20	2.26	2.27	2.33	2.38	2.28	2.15
KHOẢNG CÁCH MIA	4.93	5.00	5.00	6.68	0.85	1.61	1.77	1.85	1.34	0.60	0.60	0.50	0.66	1.84

COC 45
KM 0 + 689.18

B MD tăng cường trái: 6.55 m
S bù vênh trái : 0.10 m2
S vướt BTXM trái : 0.01 m2

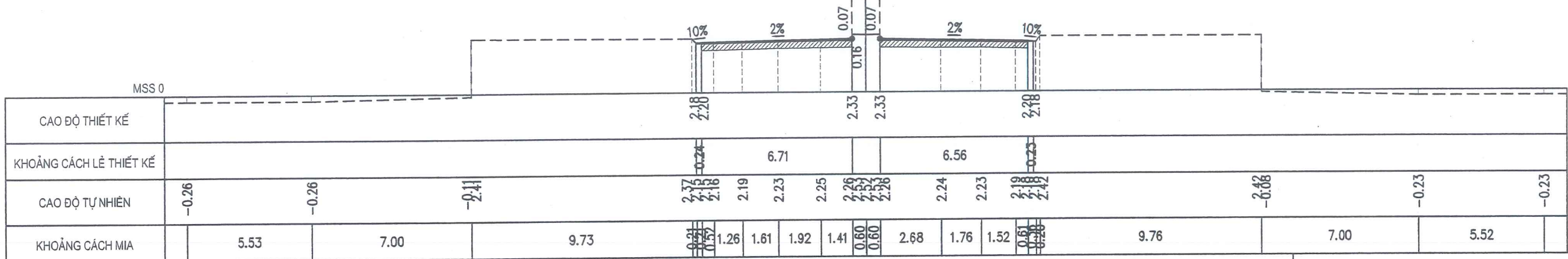
B MD tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.02 m2
S vướt BTXM phải : 0.01 m2



COC 46
KM 0 + 692.68

B MD tăng cường trái: 6.71 m
S bù vênh trái : 0.02 m2
S vướt BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.56 m
S bù vênh phải : 0.02 m2
S vướt BTXM phải : 0.00 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

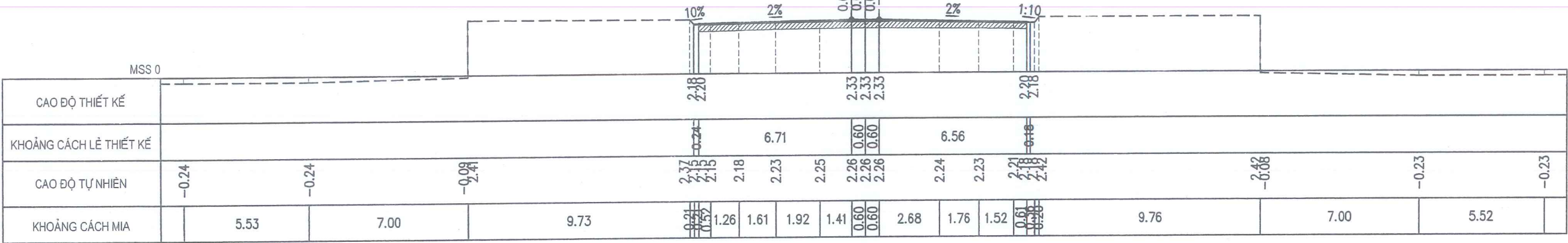
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :
LẦN CHỈNH SỬA :
BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_27
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 47
KM 0 + 692.69

B MD tăng cường trái: 7.32 m
S bù vênh trái : 0.05 m2
S vướ BTXM trái : 0.01 m2

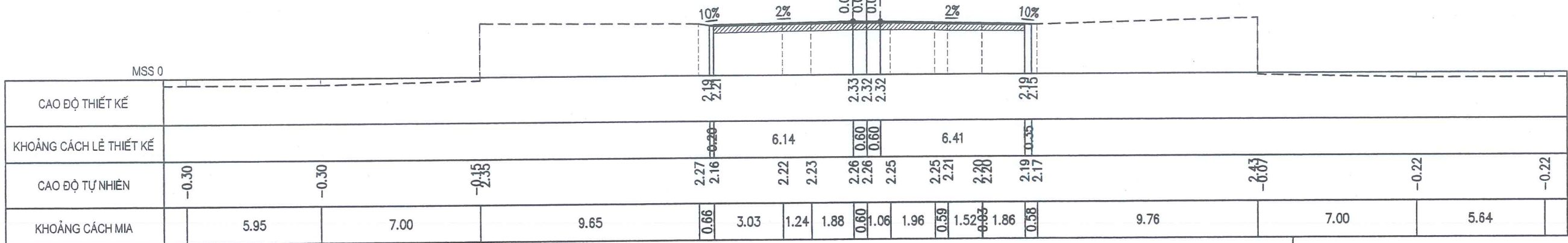
B MD tăng cường phải: 7.17 m
S bù vênh phải : 0.03 m2
S vướ BTXM phải : 0.00 m2



CỌC H7
KM 0 + 700.00

B MD tăng cường trái: 6.74 m
S bù vênh trái : 0.07 m2
S vướ BTXM trái : 0.01 m2

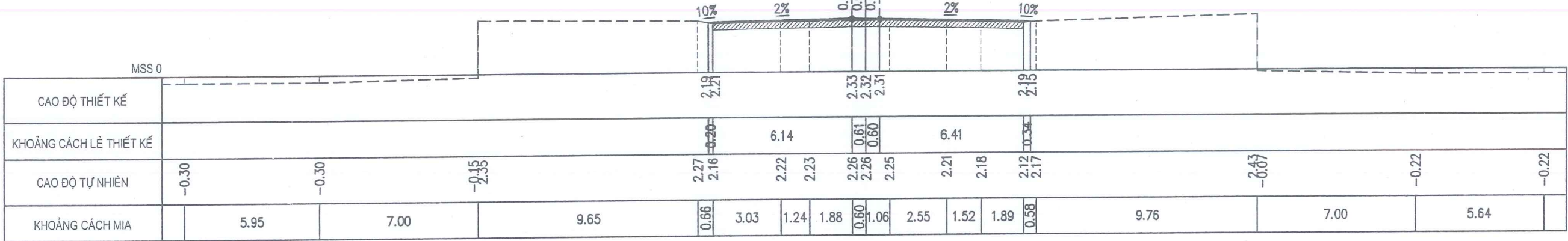
B MD tăng cường phải: 7.01 m
S bù vênh phải : 0.00 m2



CỌC 48
KM 0 + 701.33

B MĐ tăng cường trái: 6.74 m
S bù vênh trái : 0.07 m2
S vutốt BTXM trái : 0.01 m2

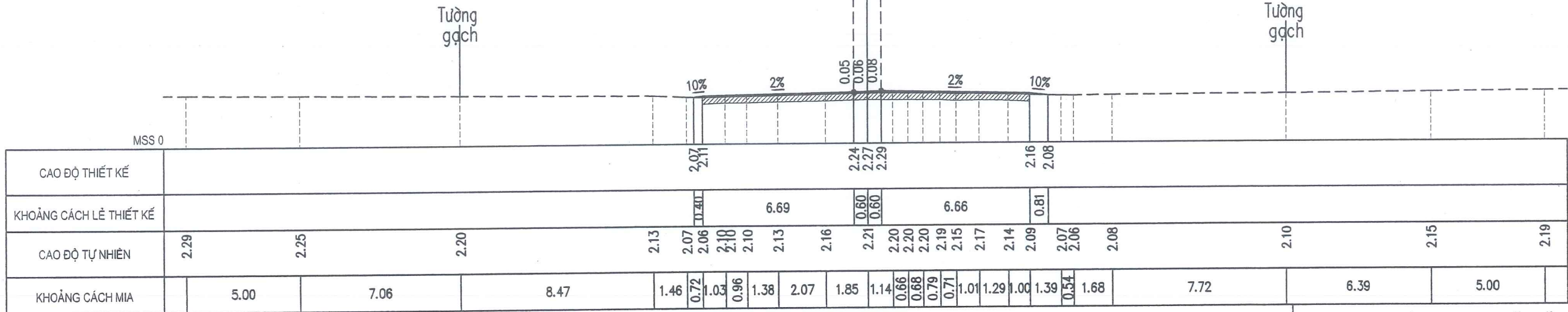
B MĐ tăng cường phải: 7.01 m
S bù vênh phải : 0.01 m2
S vutốt BTXM phải : 0.01 m2



CỌC 49
KM 0 + 713.26

B MĐ tăng cường trái: 7.29 m
S bù vênh trái : 0.00 m2
S vutốt BTXM trái : 0.01 m2

B MĐ tăng cường phải: 7.27 m
S bù vênh phải : 0.06 m2
S vutốt BTXM phải : 0.03 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

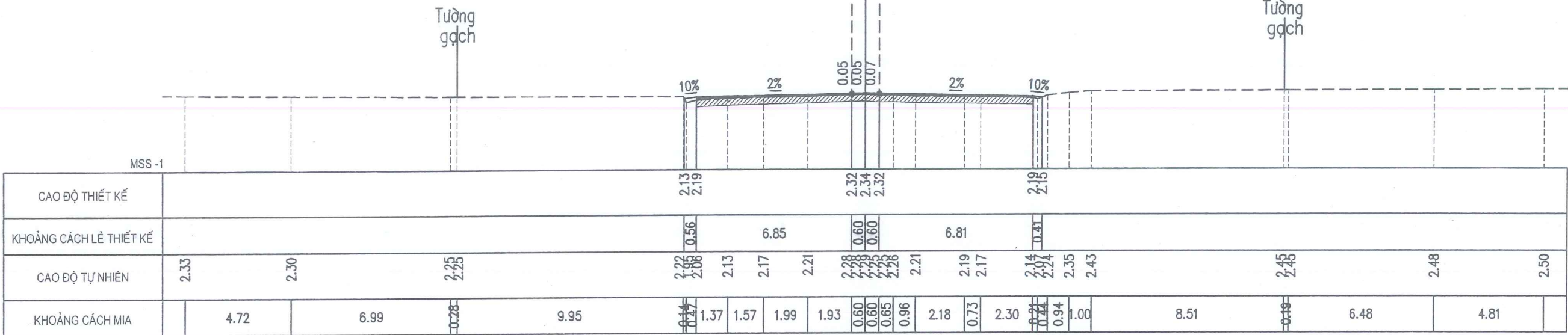
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :
LẦN CHỈNH SỬA :
BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_29
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 50
KM 0 + 729.97

B MD tăng cường trái : 7.46 m
S bù vênh trái : 0.20 m2
S vuốt BTXM trái : 0.08 m2

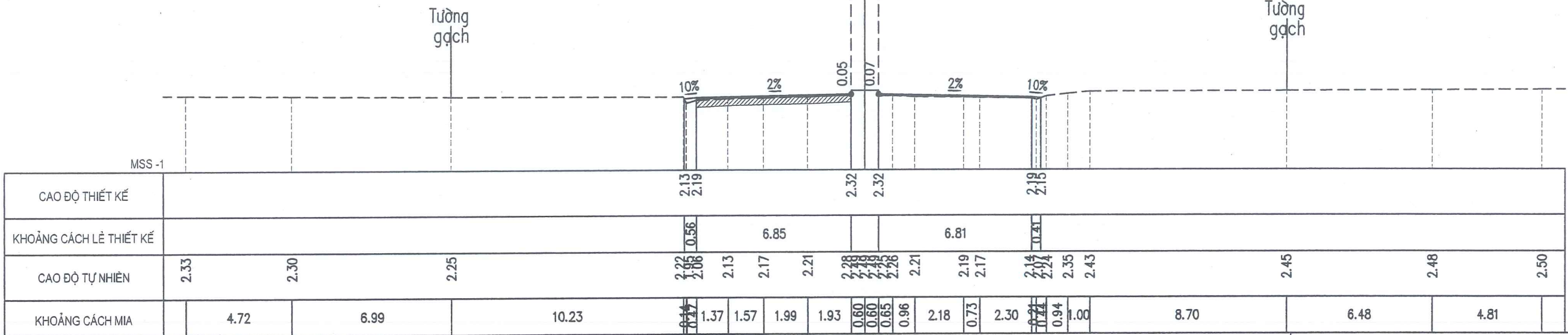
B MD tăng cường phải : 7.42 m
S bù vênh phải : 0.10 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2

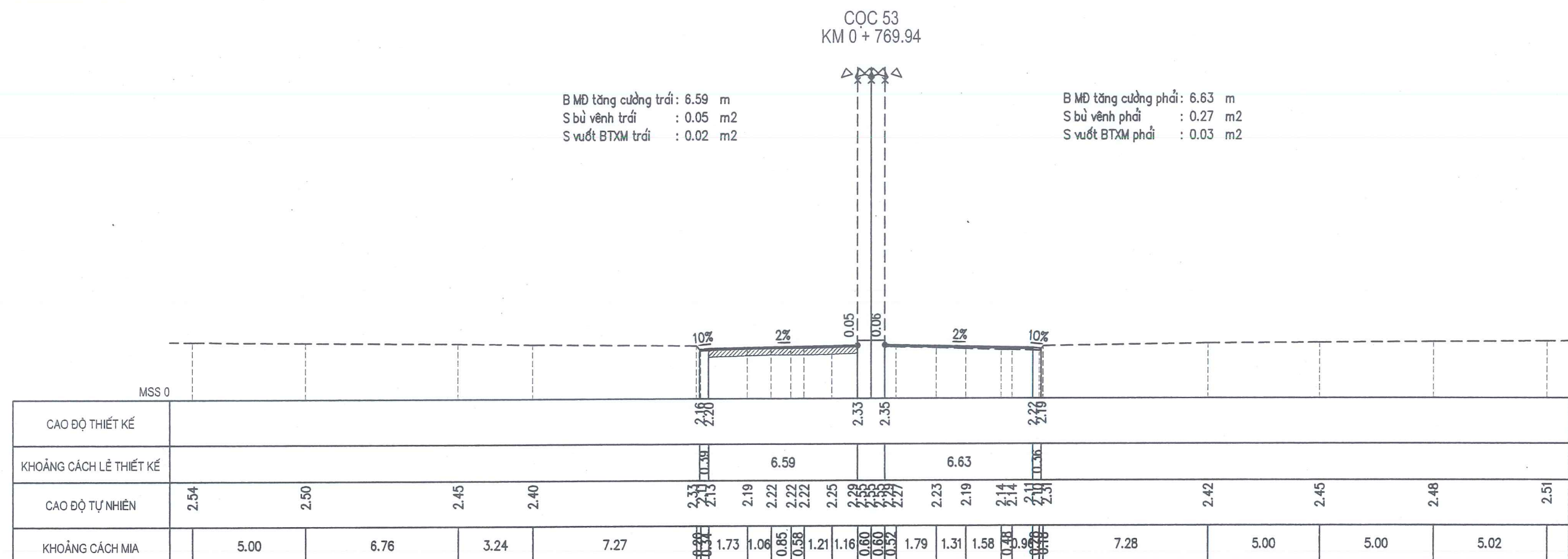
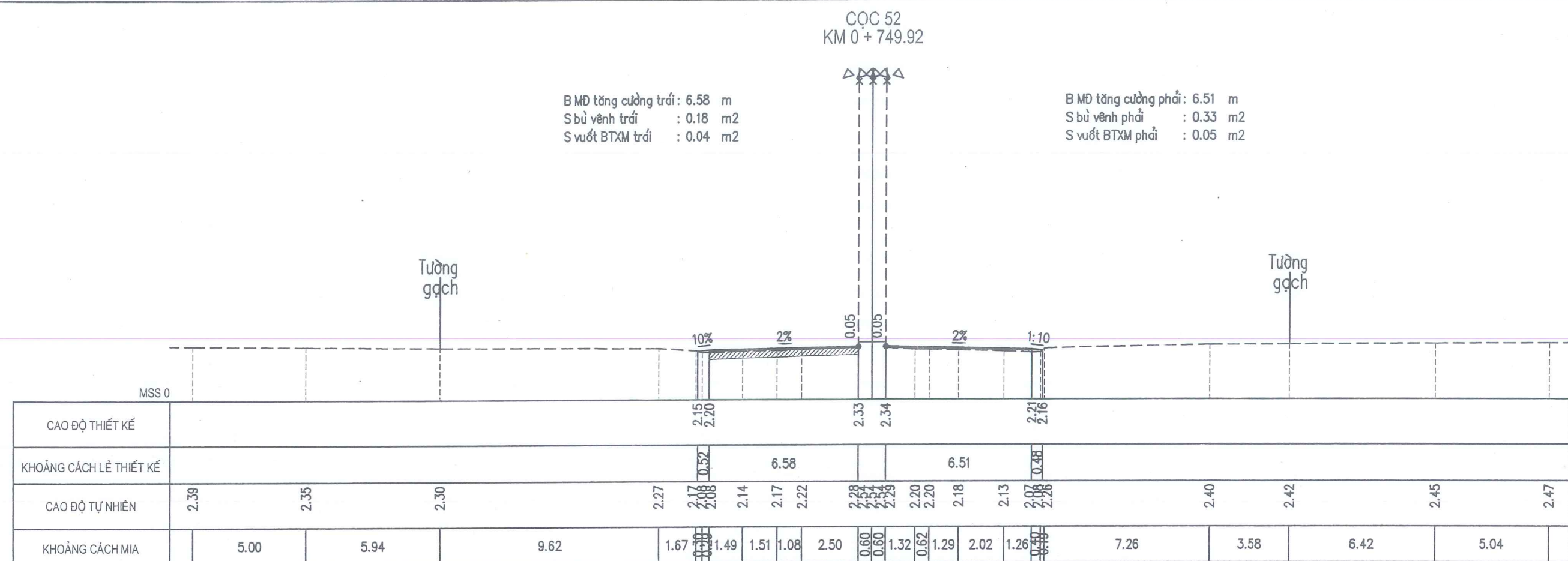


CỌC 51
KM 0 + 729.98

B MD tăng cường trái : 6.85 m
S bù vênh trái : 0.20 m2
S vuốt BTXM trái : 0.08 m2

B MD tăng cường phải : 6.81 m
S bù vênh phải : 0.10 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2

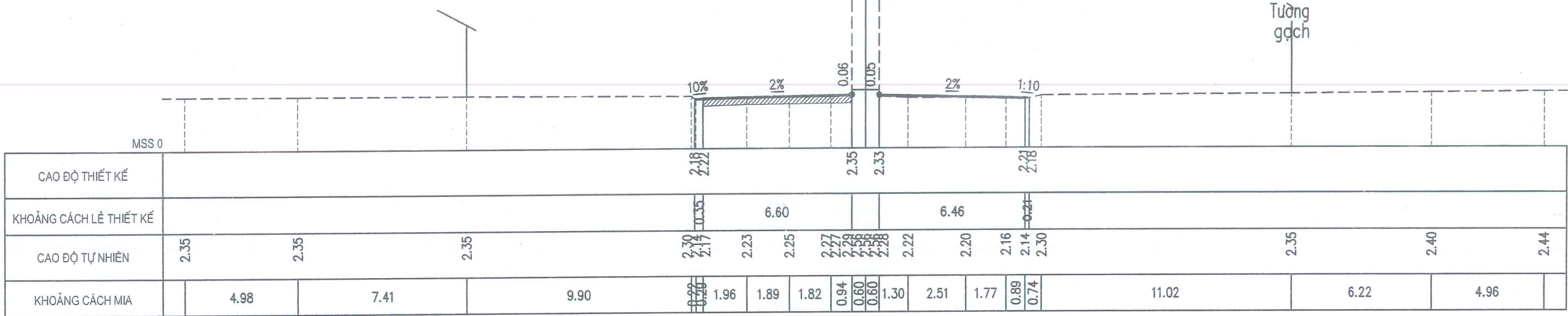




CỌC 54
KM 0 + 790.42

B MD tăng cường trái: 6.60 m
S bù vênh trái : 0.02 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

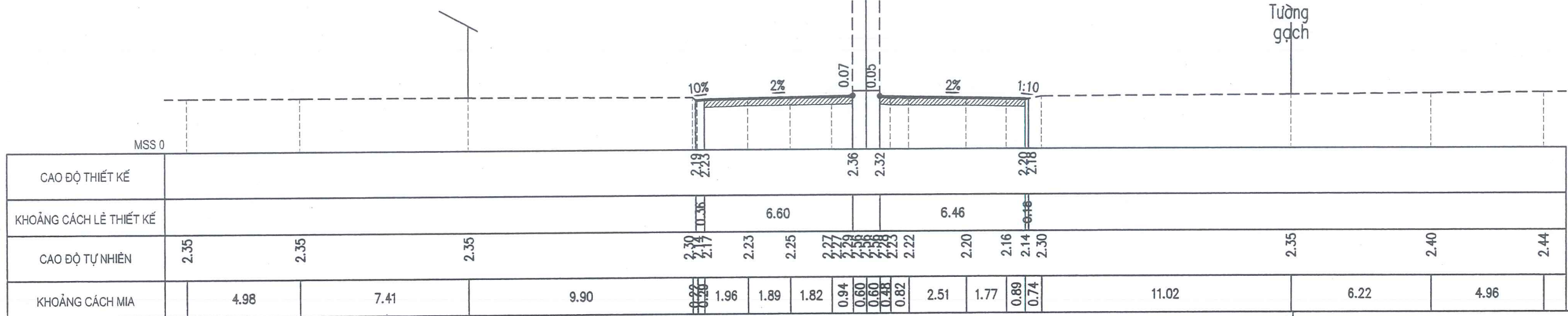
B MD tăng cường phải: 6.46 m
S bù vênh phải : 0.12 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



CỌC H8
KM 0 + 800.00

B MD tăng cường trái: 6.60 m
S bù vênh trái : 0.04 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

B MD tăng cường phải: 6.46 m
S bù vênh phải : 0.07 m2
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

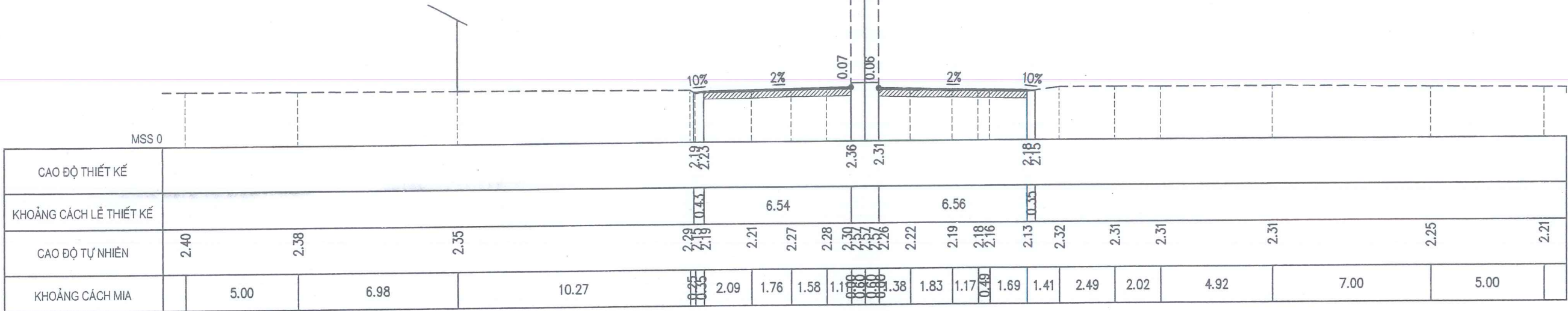
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_32
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 55
KM 0 + 810.28

B MĐ tăng cường trái: 6.54 m
S bù vênh trái : 0.04 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

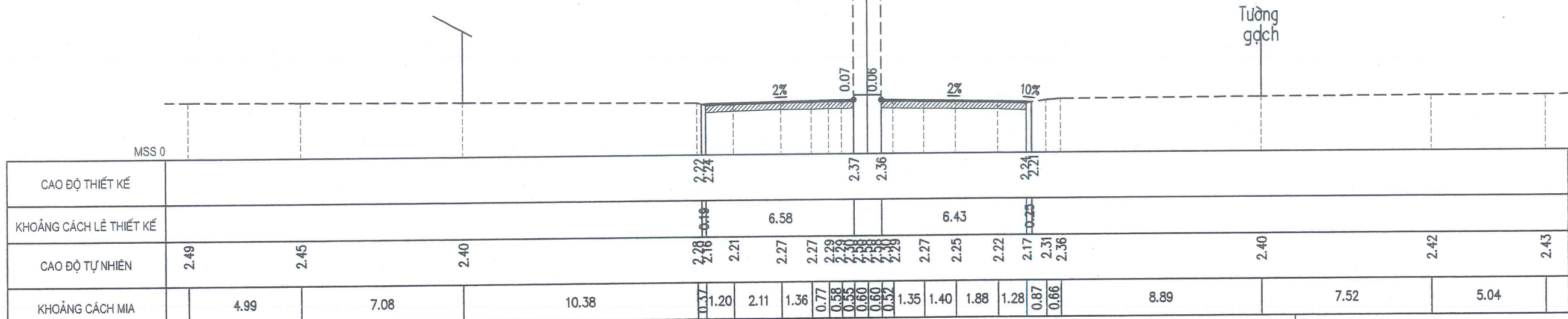
B MĐ tăng cường phải: 6.56 m
S bù vênh phải : 0.02 m2



CỌC 56
KM 0 + 823.62

B MĐ tăng cường trái: 6.58 m
S bù vênh trái : 0.07 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

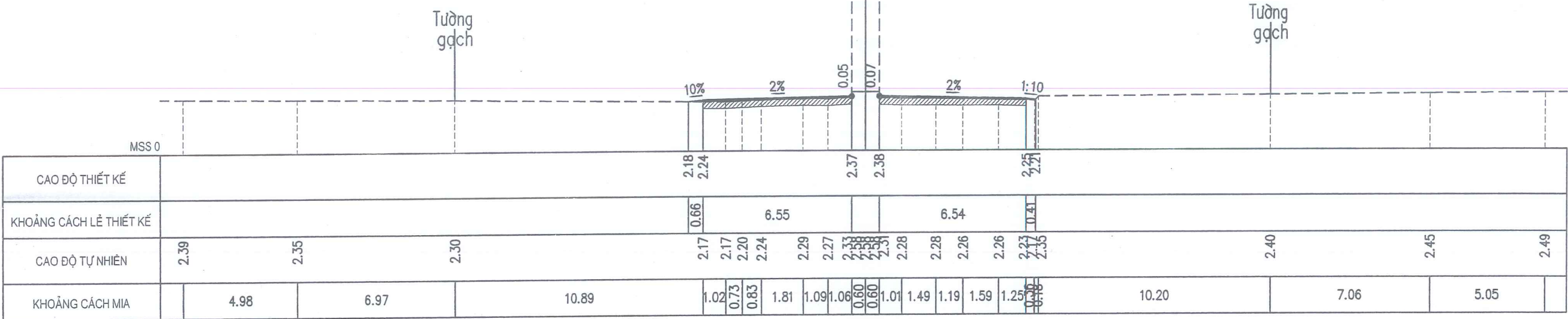
B MĐ tăng cường phải: 6.43 m
S bù vênh phải : 0.04 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



COC 57
KM 0 + 844.41

B MD tăng cường trái: 6.55 m
S bù vênh trái : 0.11 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

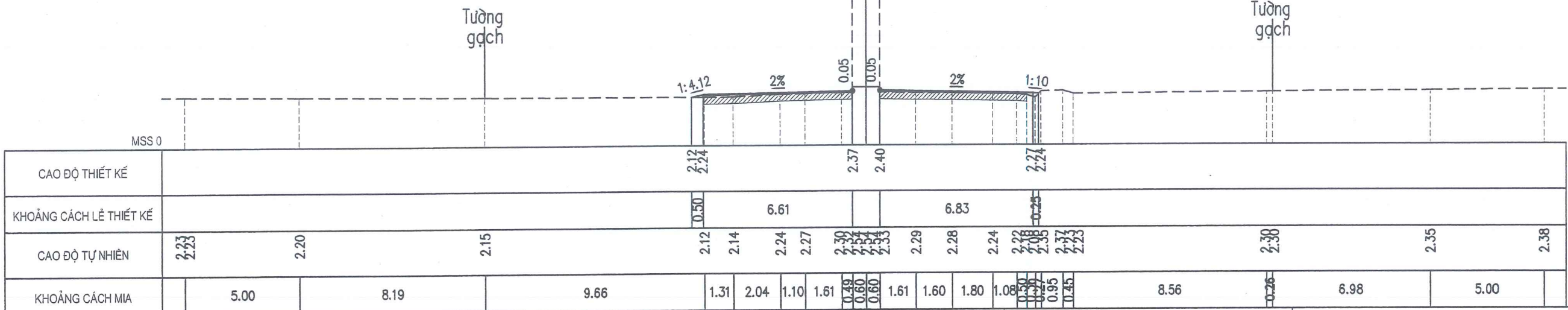
B MD tăng cường phải: 6.54 m
S bù vênh phải : 0.06 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



COC 58
KM 0 + 861.63

B MD tăng cường trái: 6.61 m
S bù vênh trái : 0.26 m2
S vuốt BTXM trái : 0.03 m2

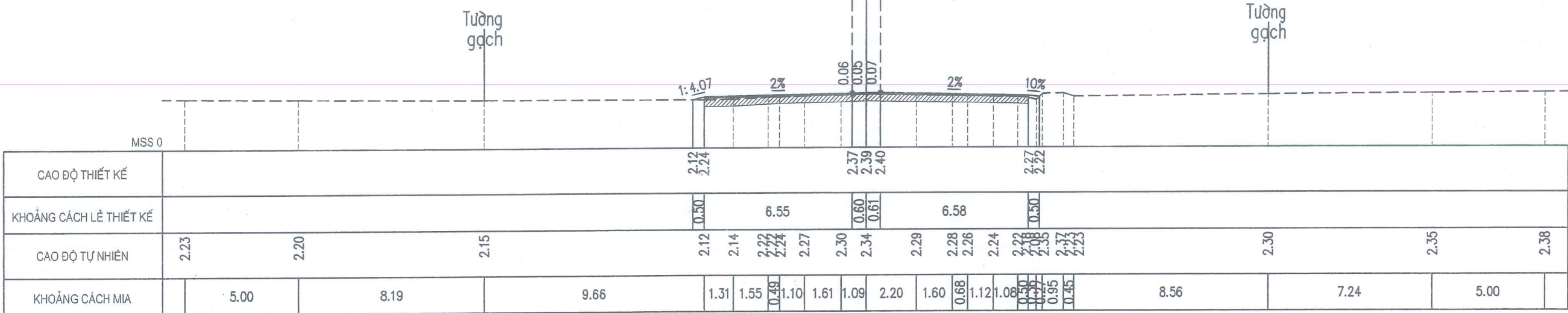
B MD tăng cường phải: 6.58 m
S bù vênh phải : 0.11 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



COC 59
KM 0 + 861.64

B MD tăng cường trái: 7.15 m
S bù vênh trái : 0.25 m2
S vướt BTXM trái : 0.03 m2

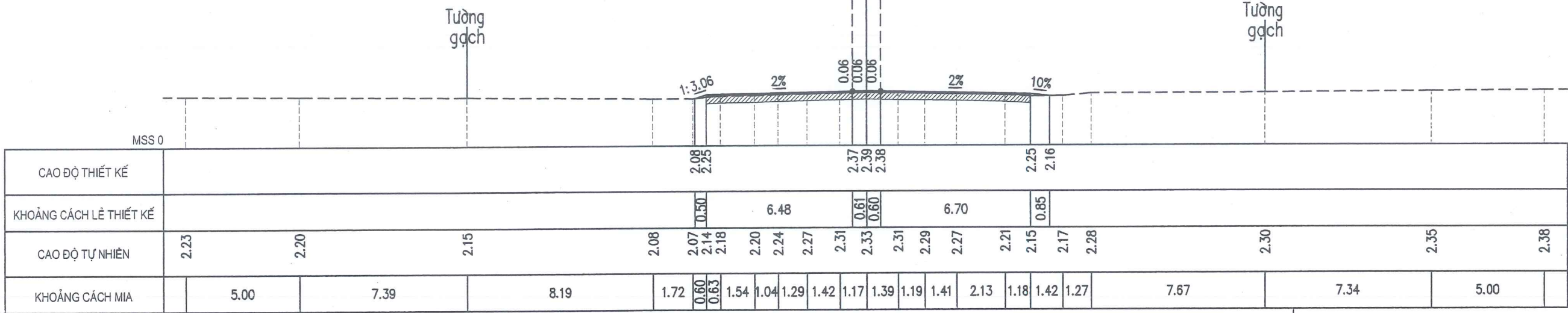
B MD tăng cường phải: 7.18 m
S bù vênh phải : 0.12 m2
S vướt BTXM phải : 0.05 m2



COC 60
KM 0 + 872.97

B MD tăng cường trái: 7.09 m
S bù vênh trái : 0.15 m2
S vướt BTXM trái : 0.03 m2

B MD tăng cường phải: 7.30 m
S bù vênh phải : 0.04 m2
S vướt BTXM phải : 0.04 m2



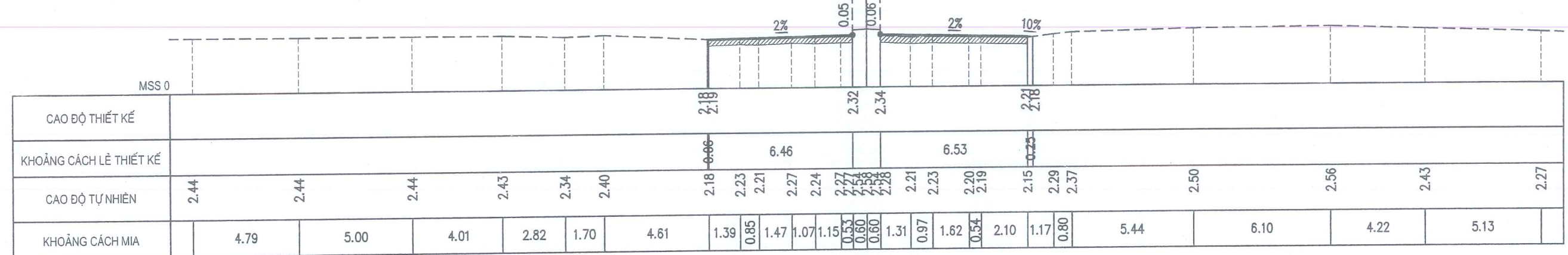
CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00
LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_35
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 63
KM 0 + 896.64

B MD tăng cường trái: 6.46 m
S vớt BTXM trái : 0.00 m²

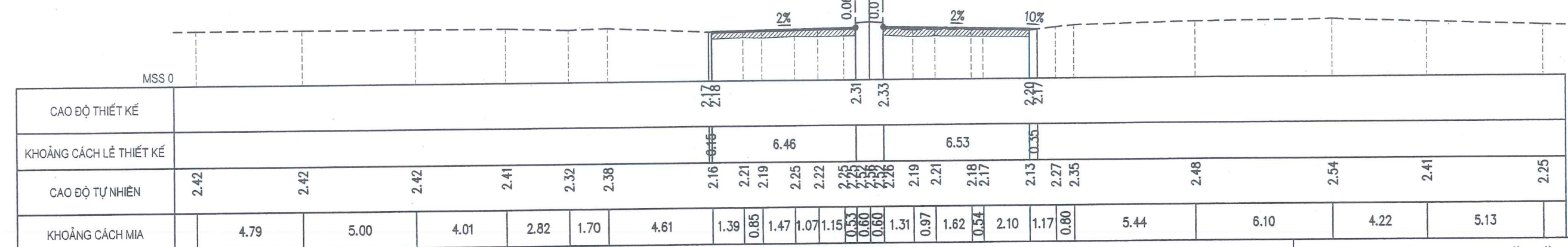
B MD tăng cường phải: 6.53 m
S bù vênh phải : 0.10 m²
S vớt BTXM phải : 0.01 m²



CỌC H9
KM 0 + 900.00

B MD tăng cường trái: 6.46 m
S bù vênh trái : 0.01 m²
S vớt BTXM trái : 0.00 m²

B MD tăng cường phải: 6.53 m
S bù vênh phải : 0.20 m²
S vớt BTXM phải : 0.01 m²



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

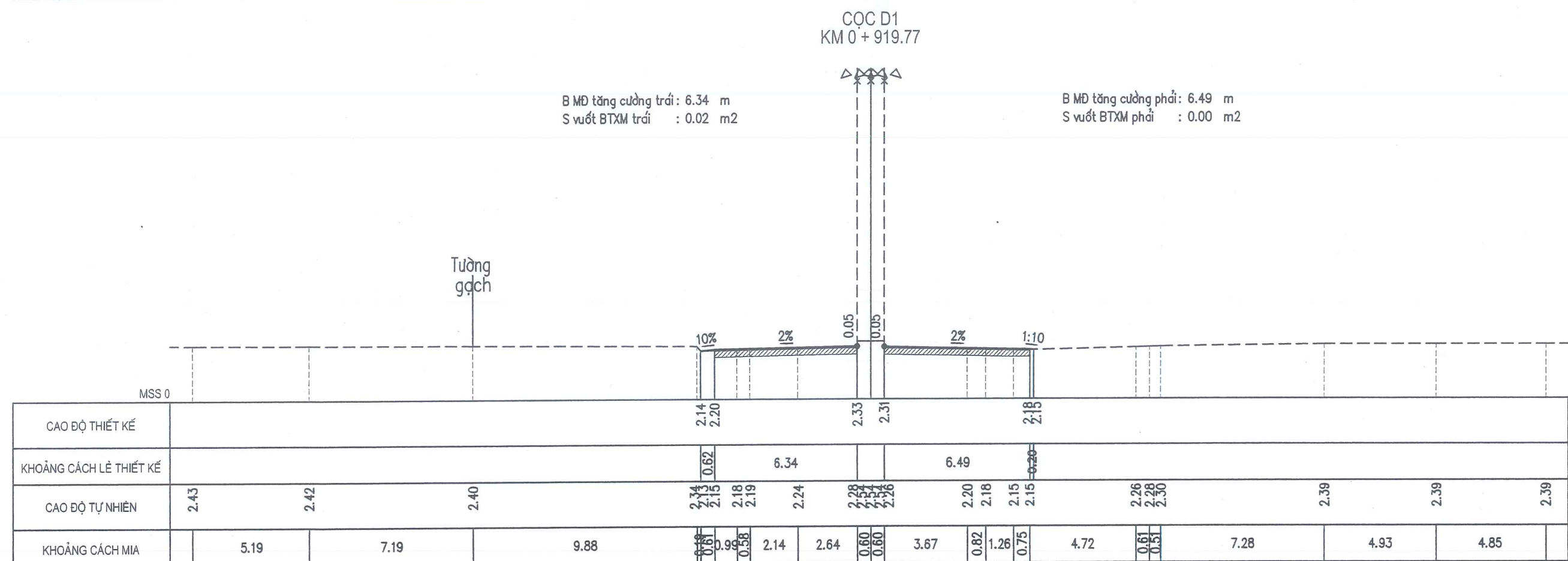
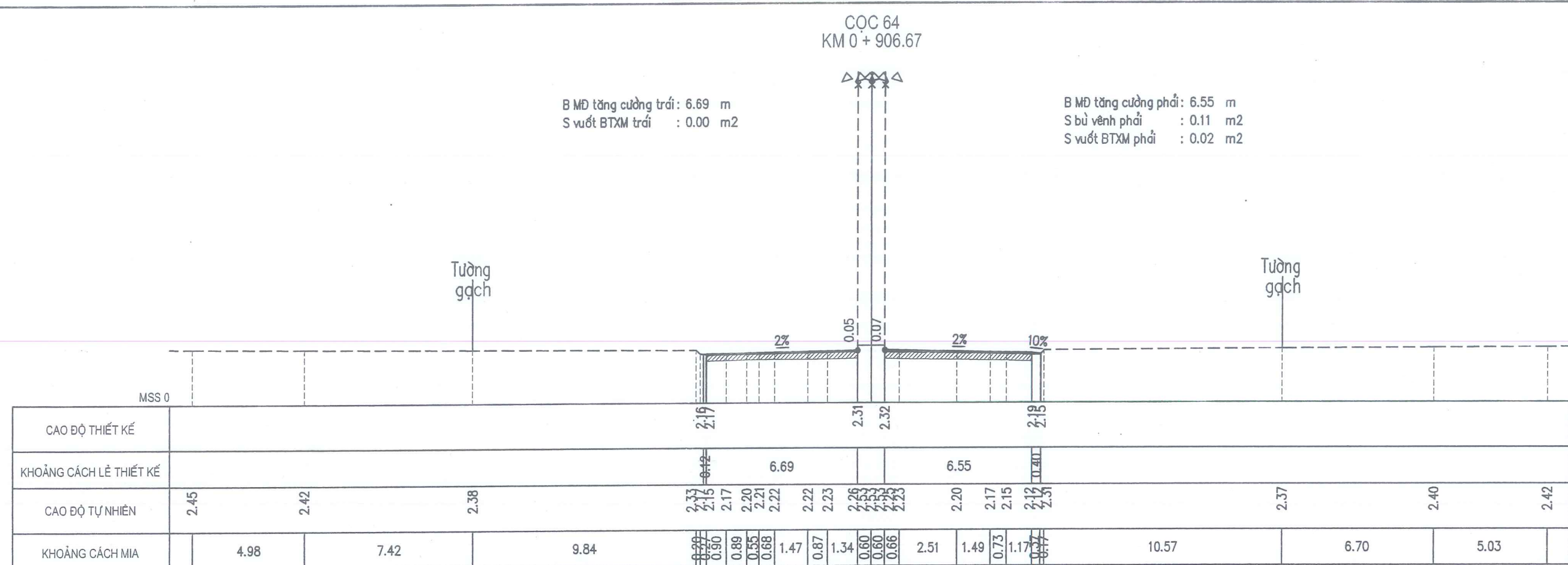
Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_37

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

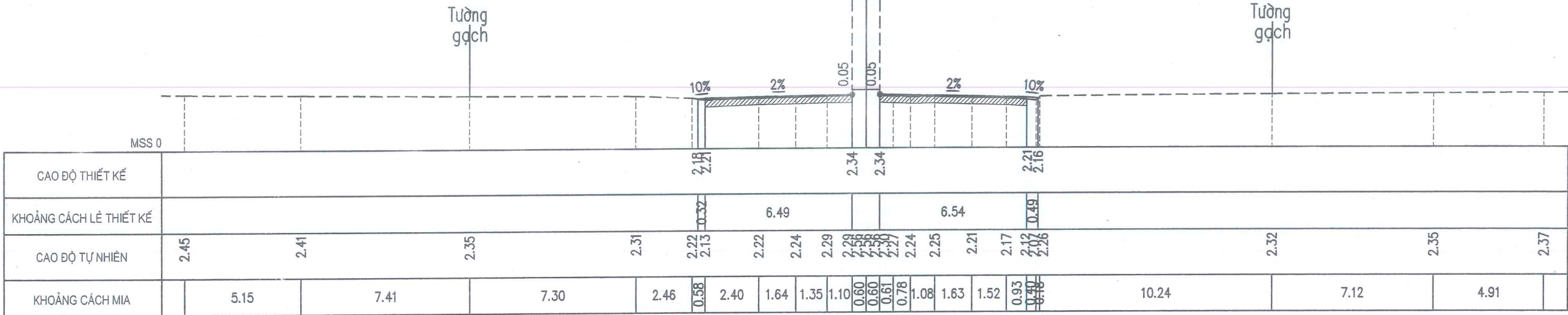
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km0+00 - Km1+00

LẦN XUẤT BẢN :	BẢN VẼ SỐ : TNTK-K0_38
LẦN CHỈNH SỬA :	TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 65
KM 0 + 940.00

B MD tăng cường trái: 6.49 m
S bù vênh trái : 0.03 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

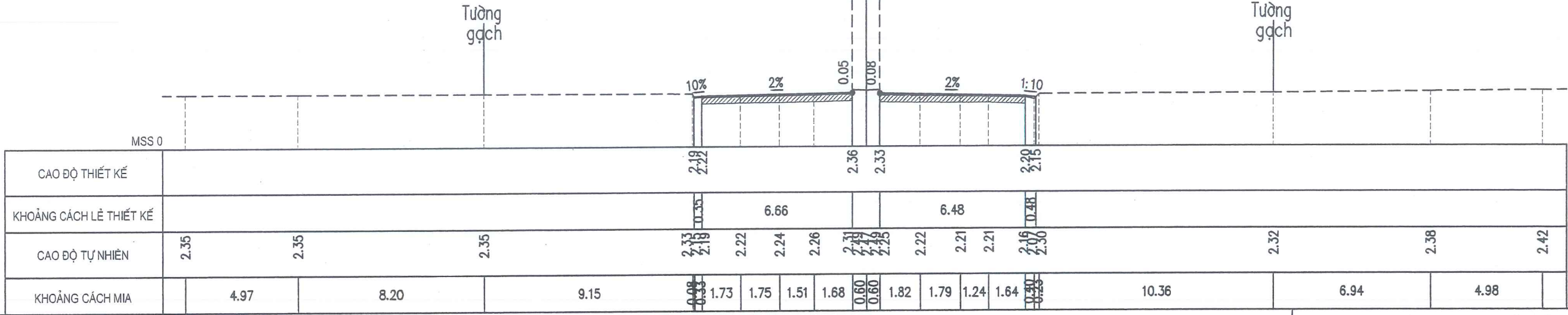
B MD tăng cường phải: 6.54 m
S bù vênh phải : 0.07 m2
S vuốt BTXM phải : 0.04 m2



CỌC 66
KM 0 + 959.22

B MD tăng cường trái: 6.66 m
S bù vênh trái : 0.03 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

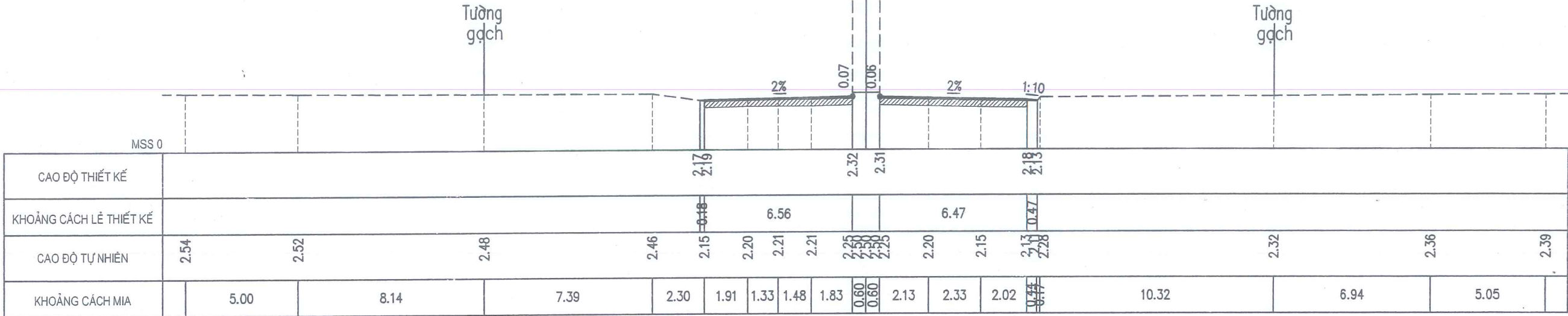
B MD tăng cường phải: 6.48 m
S bù vênh phải : 0.06 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



COC 67
KM 0 + 978.66

B MD tăng cường trái: 6.56 m
S bù vênh trái : 0.07 m2
S vut BTXM trái : 0.00 m2

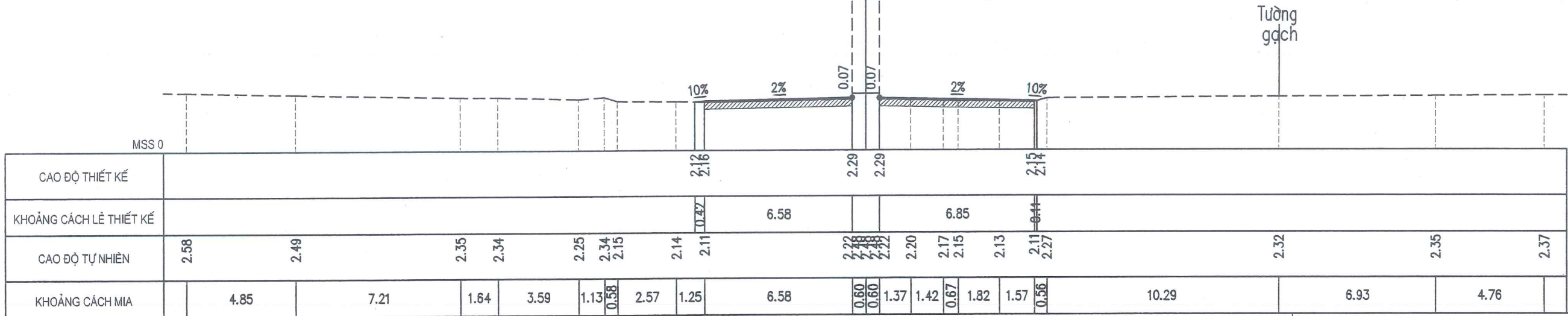
B MD tăng cường phải: 6.47 m
S bù vênh phải : 0.08 m2
S vut BTXM phải : 0.02 m2



COC 68
KM 0 + 998.43

B MD tăng cường trái: 6.58 m
S bù vênh trái : 0.07 m2
S vut BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.85 m
S bù vênh phải : 0.07 m2
S vut BTXM phải : 0.00 m2



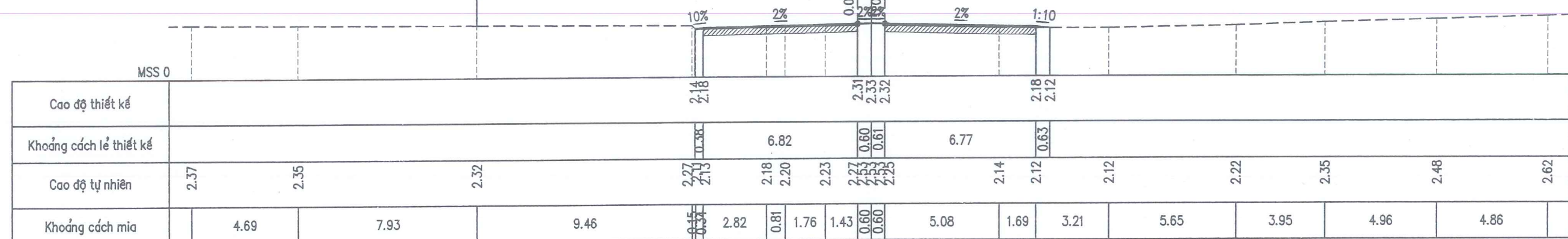
CÁC BẢN VẼ TRẮC NGANG KM1+00-KM2+00

CỌC 70B
KM 1 + 13.51

B MĐ tăng cường trái: 6.82 m
S bù vênh trái : 0.02 m²
S vutốt BTXM trái : 0.01 m²

B MĐ tăng cường phải: 6.77 m
S bù vênh phải : 0.15 m²
S vutốt BTXM phải : 0.02 m²

Tường
gạch

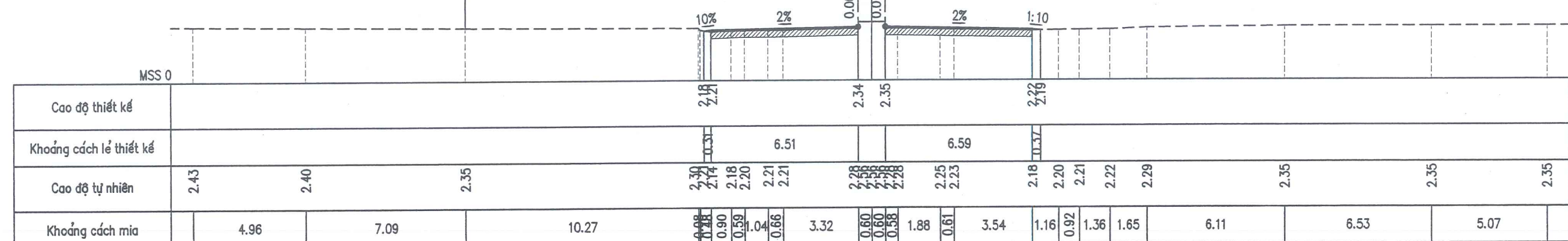


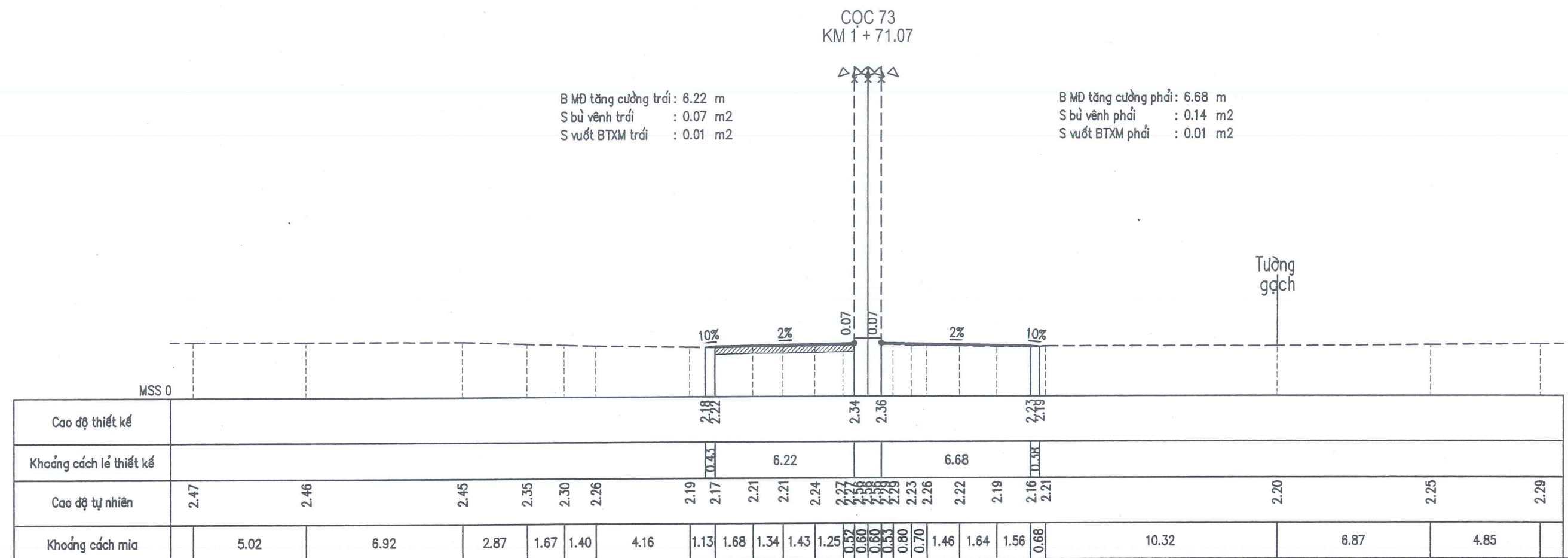
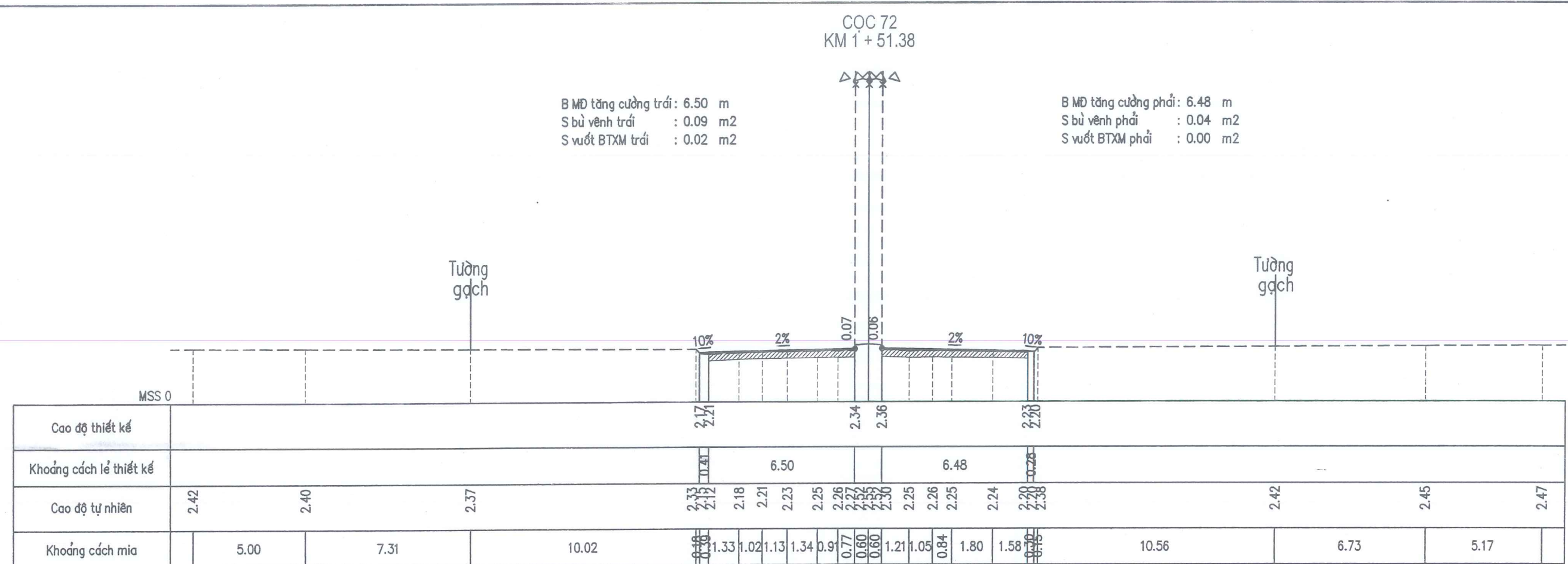
CỌC 71
KM 1 + 32.58

B MĐ tăng cường trái: 6.51 m
S bù vênh trái : 0.08 m²
S vutốt BTXM trái : 0.01 m²

B MĐ tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.05 m²
S vutốt BTXM phải : 0.01 m²

Tường
gạch

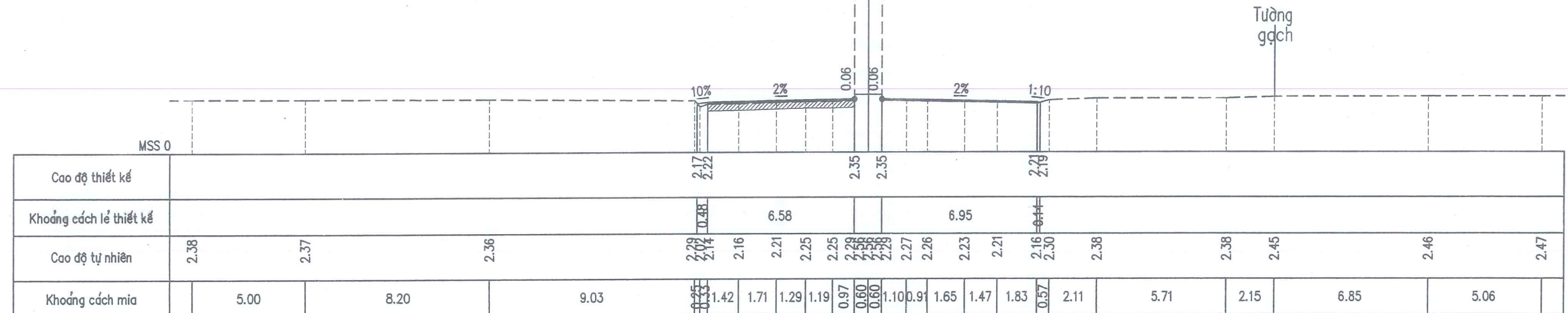




COC H1
KM 1 + 100.00

B MD tăng cường trái: 6.58 m
S bù vênh trái : 0.17 m2
S vướt BTXM trái : 0.05 m2

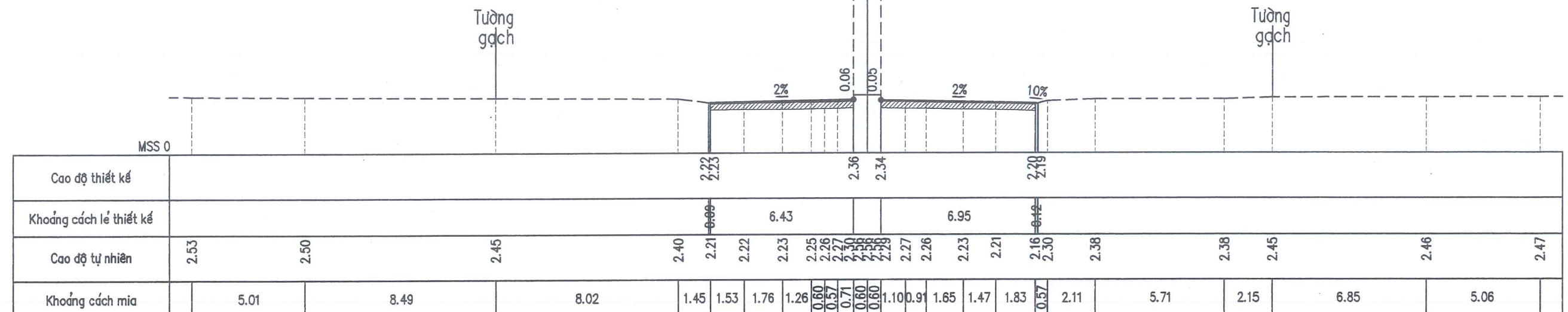
B MD tăng cường phải: 6.95 m
S bù vênh phải : 0.01 m2
S vướt BTXM phải : 0.00 m2



COC 76
KM 1 + 117.87

B MD tăng cường trái: 6.43 m
S bù vênh trái : 0.07 m2
S vướt BTXM trái : 0.00 m2

B MD tăng cường phải: 6.95 m
S bù vênh phải : 0.00 m2
S vướt BTXM phải : 0.00 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km1+00 - Km2+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_05

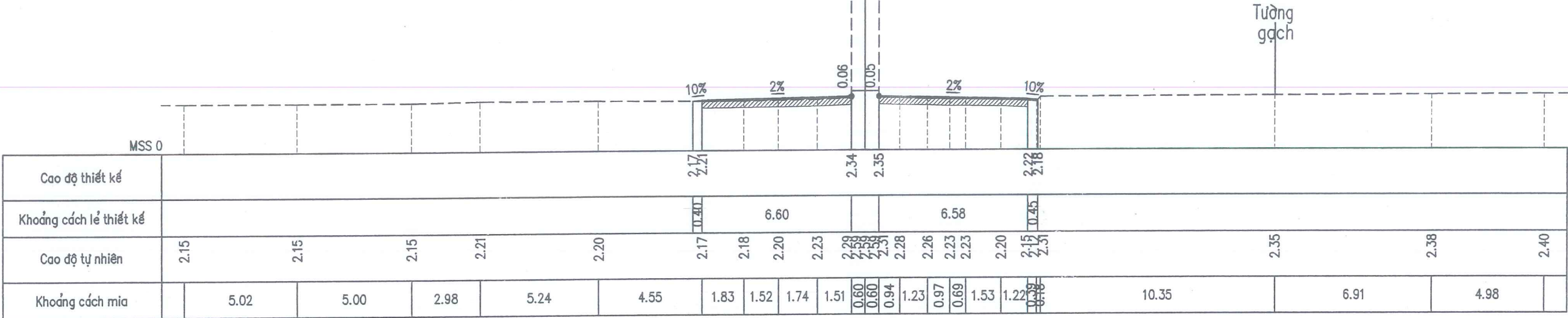
LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 77
KM 1 + 136.48

B MD tăng cường trái: 6.60 m
S bù vênh trái : 0.14 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

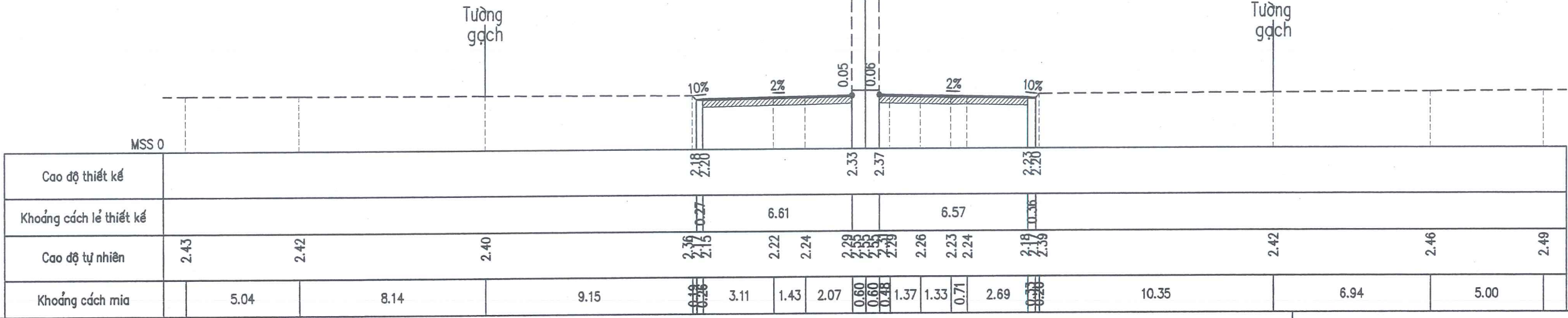
B MD tăng cường phải: 6.58 m
S bù vênh phải : 0.03 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



COC 78
KM 1 + 150.06

B MD tăng cường trái: 6.61 m
S bù vênh trái : 0.00 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

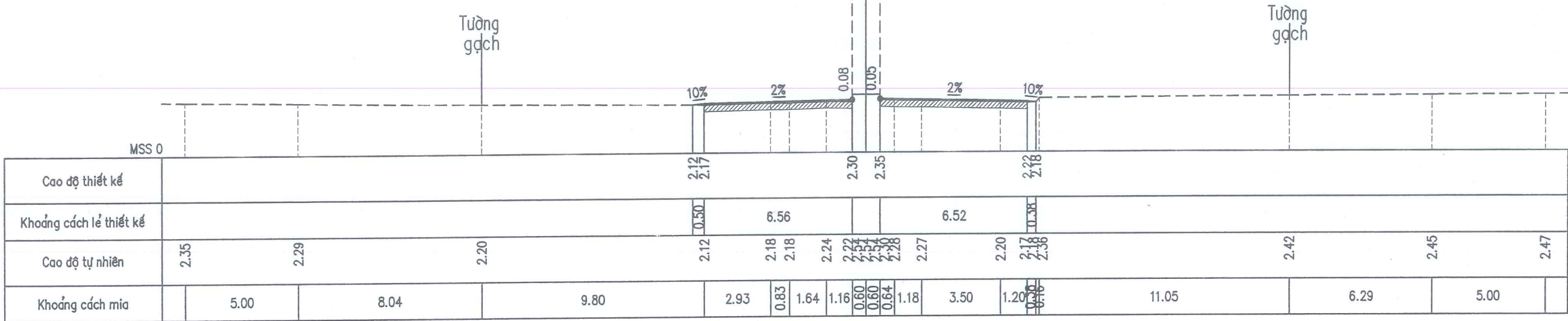
B MD tăng cường phải: 6.57 m
S bù vênh phải : 0.07 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



COC 79
KM 1 + 169.20

B MD tăng cường trái: 6.56 m
S bù vênh trái : 0.05 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

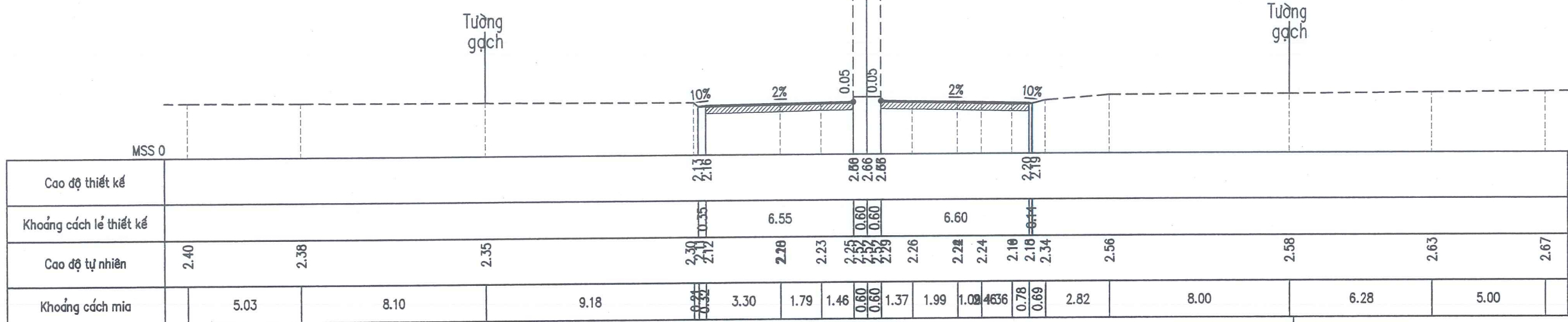
B MD tăng cường phải: 6.52 m
S bù vênh phải : 0.00 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



COC 80
KM 1 + 189.94

B MD tăng cường trái: 6.55 m
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.60 m
S bù vênh phải : 0.01 m2
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2



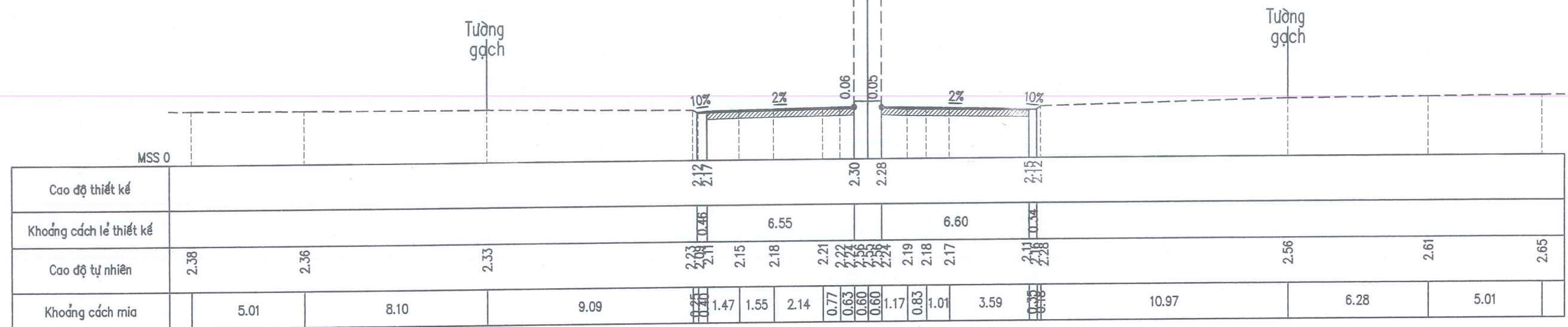
CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km1+00 - Km2+00
LẦN XUẤT BẢN :
LẦN CHỈNH SỬA :
BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_07
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC H2
KM 1 + 200.00

B MD tăng cường trái: 6.55 m
S bù vênh trái : 0.04 m2
S vut BTXM trái : 0.02 m2

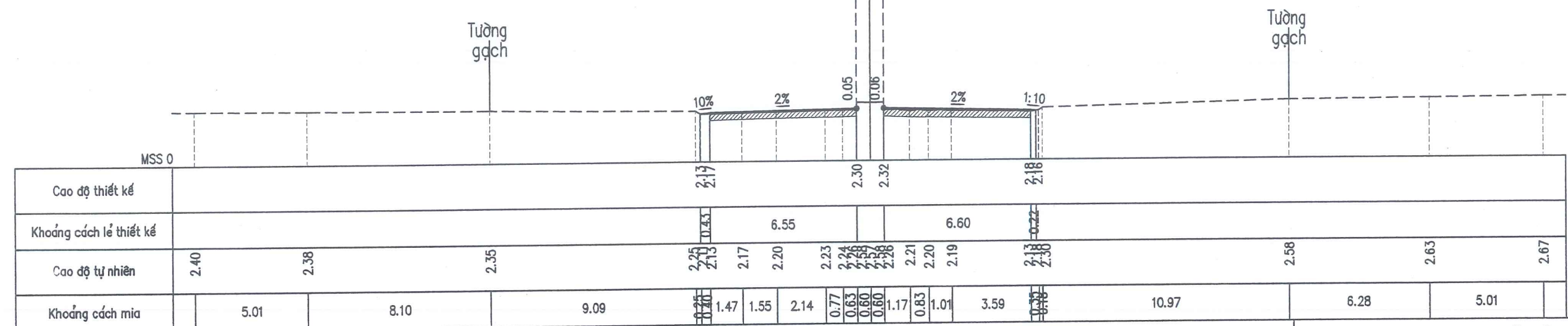
B MD tăng cường phải: 6.60 m
S bù vênh phải : 0.04 m2
S vut BTXM phải : 0.00 m2



CỌC D2
KM 1 + 209.24

B MD tăng cường trái: 6.55 m
S bù vênh trái : 0.00 m2
S vut BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.60 m
S bù vênh phải : 0.10 m2
S vut BTXM phải : 0.01 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

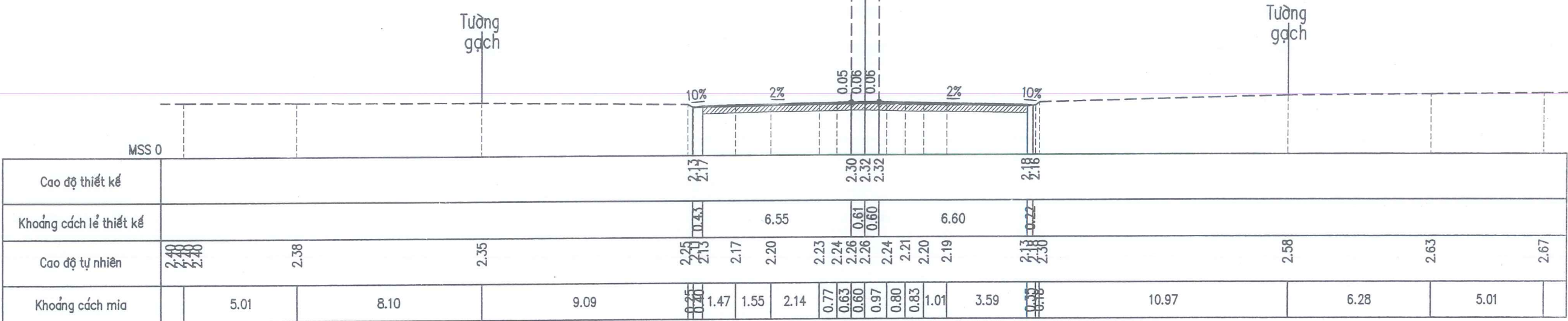
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km1+00 - Km2+00

LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_08
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 81
KM 1 + 209.25

B MD tăng cường trái: 7.15 m
S bù vênh trái : 0.00 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

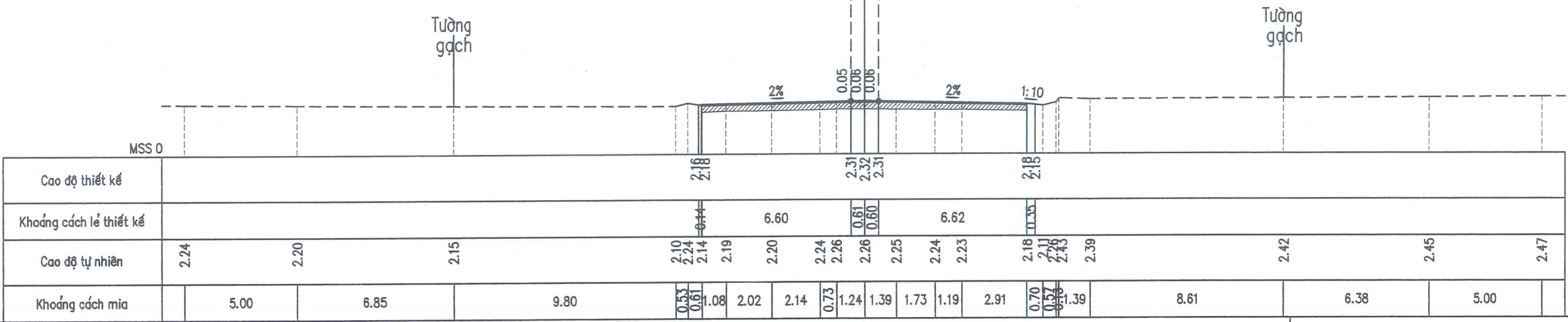
B MD tăng cường phải: 7.20 m
S bù vênh phải : 0.11 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



COC 82
KM 1 + 216.97

B MD tăng cường trái: 7.20 m
S bù vênh trái : 0.00 m2
S vuốt BTXM trái : 0.00 m2

B MD tăng cường phải: 7.22 m
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km1+00 - Km2+00
LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_09
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MD tăng cường phải: 7.30 m
S bù vênh phải : 0.00 m2
S vượt BTXM phải : 0.02 m2



B MĐ tăng cường phải: 7.23 m
S bù vênh phải : 0.11 m²
S vướ BTXM phải : 0.05 m²



(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MĐ tăng cường phải: 6.60 m
S bù vênh phải : 0.01 m²
S vướ BTXM phải : 0.01 m²

Tường
gạch

Cao độ thiết kế	2.13																			2.30	2.30	2.14					
Khoảng cách lẻ thiết kế	6.60																			6.60	0.24						
Cao độ tự nhiên	2.28	2.27	2.25			2.20	2.25	2.09	2.14	2.15	2.18	2.22	2.28	2.19	2.14	2.11	2.27	2.33	2.40	2.42	2.43						
Khoảng cách mìa	5.13	9.02		7.13			1.04	1.30	1.66	1.03	2.61	0.60	0.60	3.41	1.95	1.25	1.30	3.69	5.75	7.17	4.89						

B MĐ tăng cường phải: 6.57 m
S bù vênh phải : 0.12 m²
S vướ BTXM phải : 0.02 m²

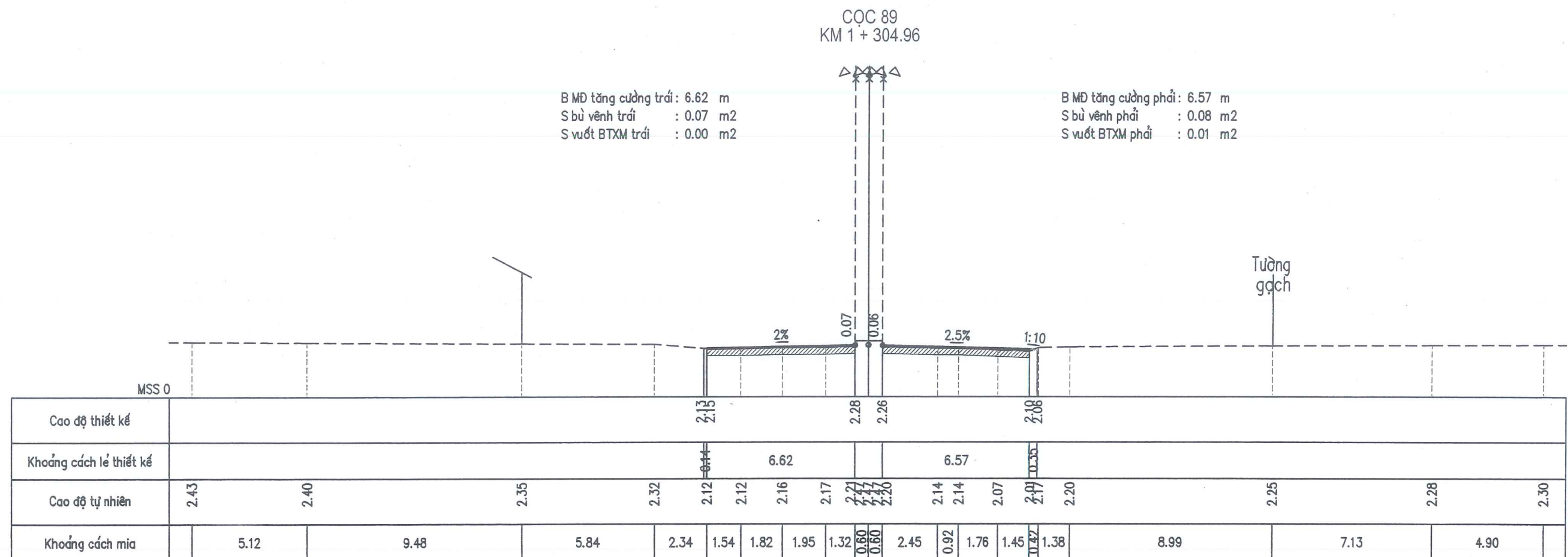
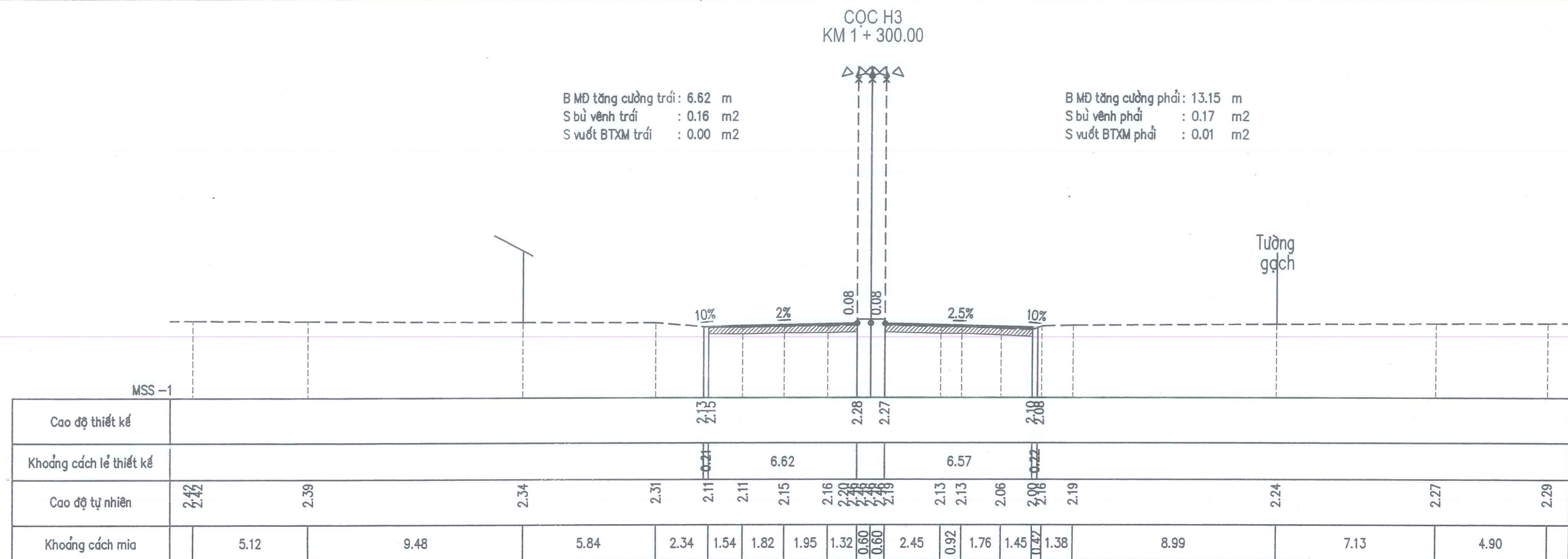
Tường
gạch

Cao độ thiết kế	2.15																		2.29	2.28	2.15				2.10
Khoảng cách lẻ thiết kế	6.77																				6.57				0.48
Cao độ tự nhiên	2.45	2.41	2.35	2.30	2.11	2.11	2.14	2.18	2.22	2.25	2.22	2.21	2.18	2.16	2.11	2.12	2.06	2.29	2.35	2.40	2.43				
Khoảng cách mìa	5.12	8.25	8.79	0.46	1.61	1.07	1.16	1.56	1.38	0.60	0.60	2.19	1.11	1.32	0.57	1.38	2.54	8.24	7.15	4.90					



(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

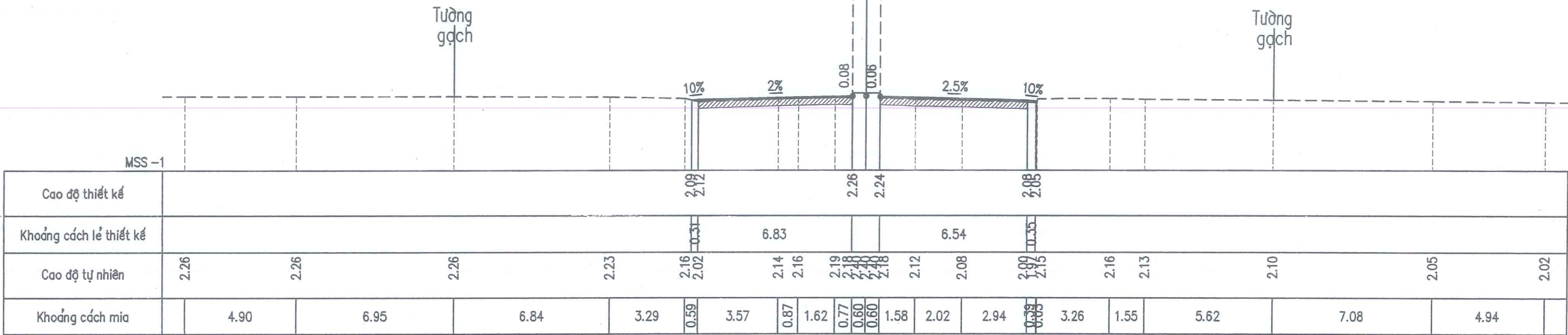
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200



COC 90
KM 1 + 325.23

B MD tăng cường trái: 6.83 m
S bù vênh trái : 0.13 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

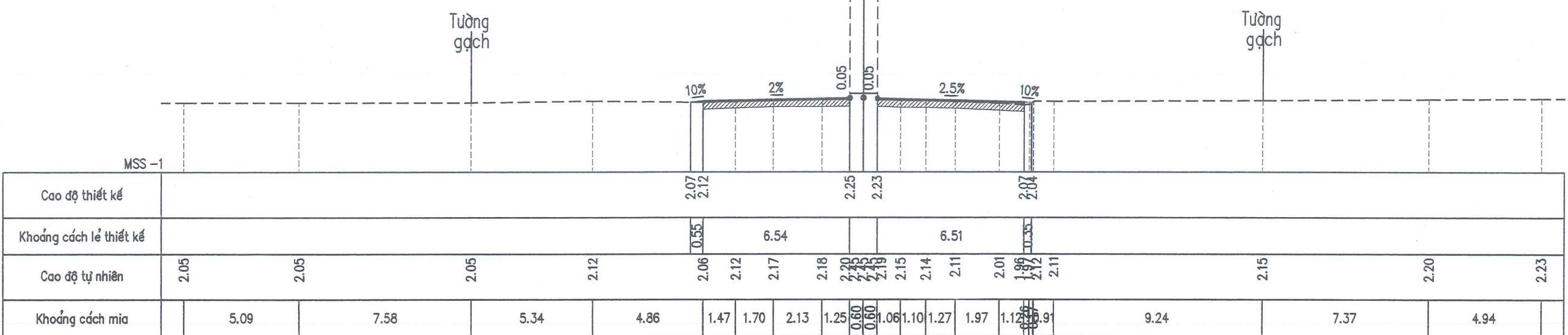
B MD tăng cường phải: 6.54 m
S bù vênh phải : 0.18 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



COC 91
KM 1 + 334.05

B MD tăng cường trái: 6.54 m
S bù vênh trái : 0.01 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

B MD tăng cường phải: 6.51 m
S bù vênh phải : 0.09 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



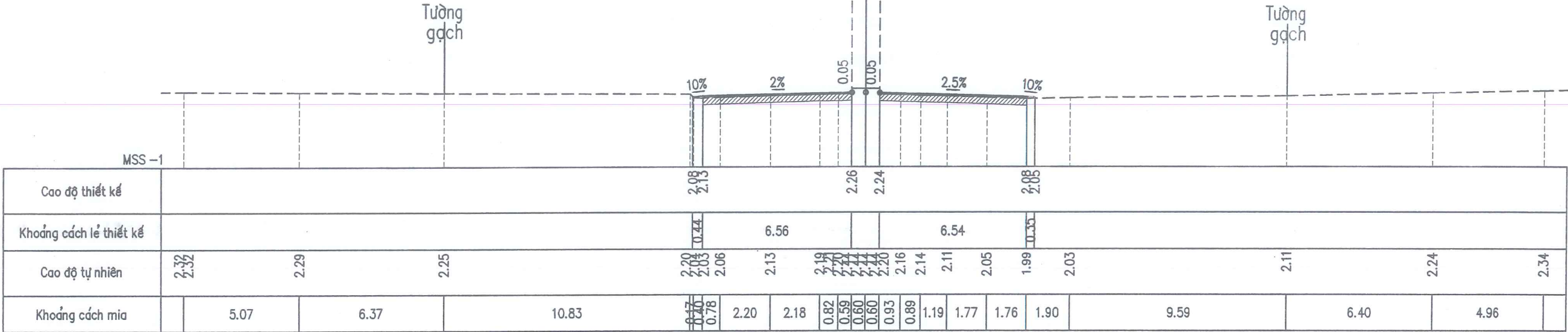
CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ Km1+00 - Km2+00	
LẦN XUẤT BẢN :	BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_14
LẦN CHỈNH SỬA :	TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 92
KM 1 + 353.30

B MD tăng cường trái: 6.56 m
S bù vênh trái : 0.09 m2
S vuốt BTXM trái : 0.03 m2

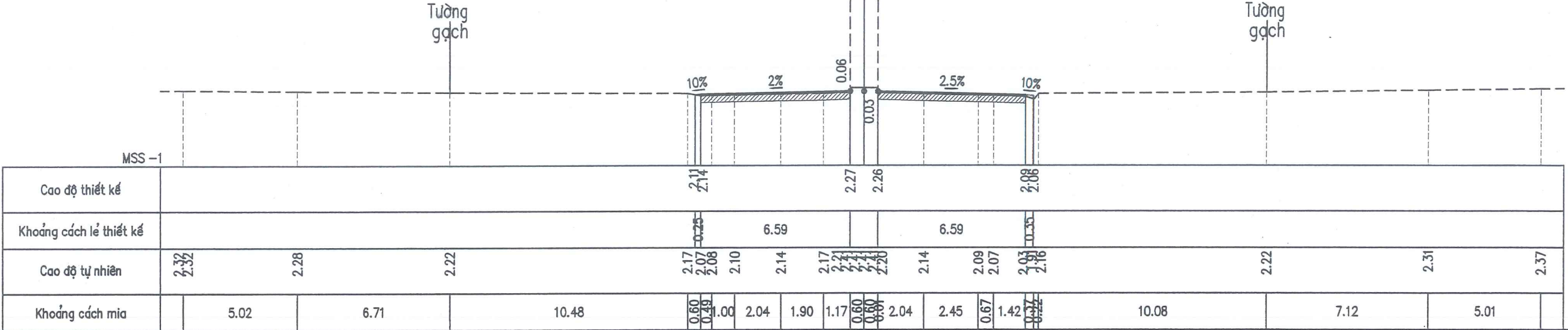
B MD tăng cường phải: 6.54 m
S bù vênh phải : 0.12 m2
S vuốt BTXM phải : 0.02 m2



COC 93
KM 1 + 373.02

B MD tăng cường trái: 6.59 m
S bù vênh trái : 0.12 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.05 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



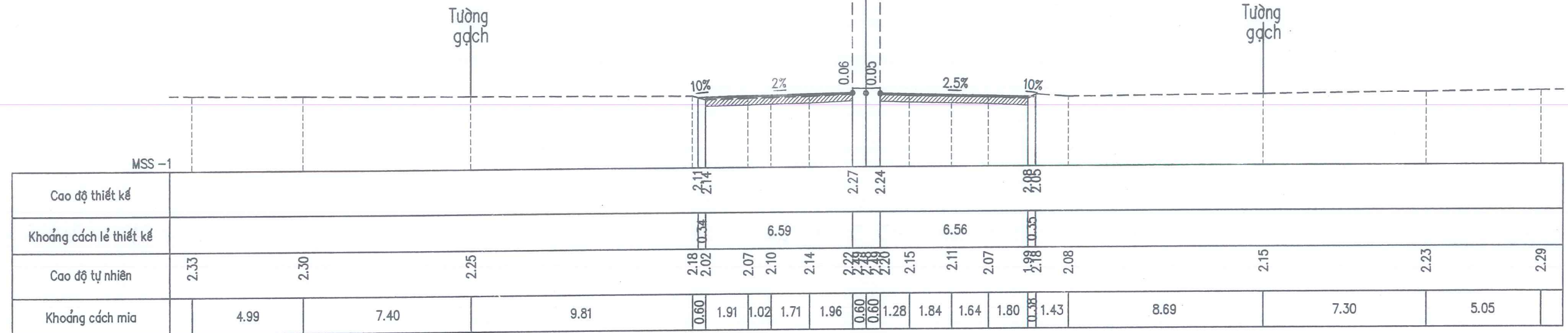
CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km1+00 - Km2+00
LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_15
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 94
KM 1 + 392.44

B MD tăng cường trái: 6.59 m
S bù vênh trái : 0.32 m2
S vướ BTXM trái : 0.02 m2

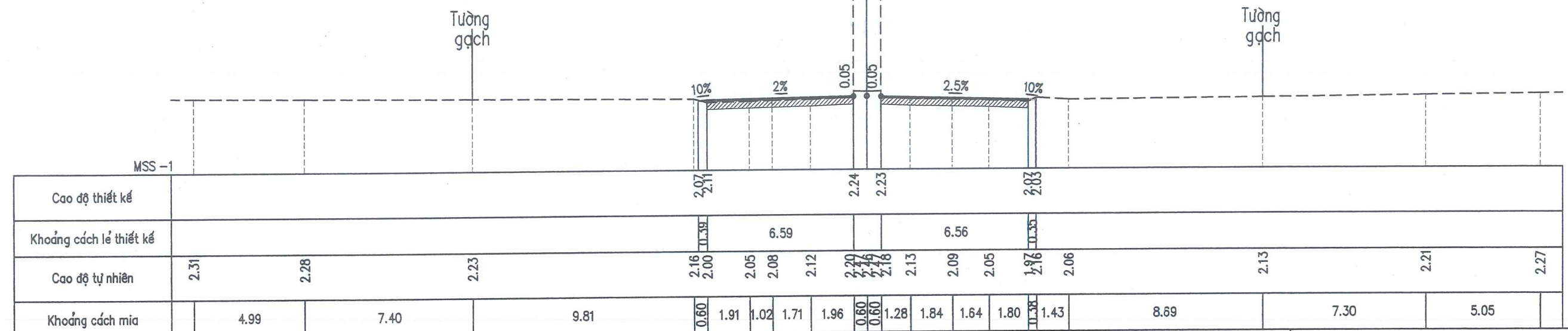
B MD tăng cường phải: 6.56 m
S bù vênh phải : 0.08 m2
S vướ BTXM phải : 0.01 m2



CỌC H4
KM 1 + 400.00

B MD tăng cường trái: 6.59 m
S bù vênh trái : 0.25 m2
S vướ BTXM trái : 0.02 m2

B MD tăng cường phải: 6.56 m
S bù vênh phải : 0.12 m2
S vướ BTXM phải : 0.01 m2



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km1+00 - Km2+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_16

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 97
KM 1 + 450.50

B MĐ tăng cường trái: 6.56 m
S bù vênh trái : 0.20 m2
S vuốt BTXM trái : 0.03 m2

B MĐ tăng cường phải: 6.40 m
S bù vênh phải : 0.06 m2
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2

Tường
gạch

MSS -1

Cao độ thiết kế	2.06 2.23 2.24 2.09																			
Khoảng cách lẻ thiết kế	0.43 6.56 6.40 0.22																			
Cao độ tự nhiên	2.32	2.28	2.22	2.18	2.03	2.04	2.09	2.13	2.14	2.13	2.11	2.09	2.10	2.12	2.12	2.12	2.33	2.42	2.42	2.42
Khoảng cách mìa	4.93	7.26	10.09	0.46	0.77	0.53	1.84	2.17	0.56	0.69	0.60	0.60	0.67	0.73	1.72	1.75	1.54	2.85	1.27	1.45

CỌC 98
KM 1 + 460.18

B MĐ tăng cường trái: 6.79 m
S bù vênh trái : 0.20 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

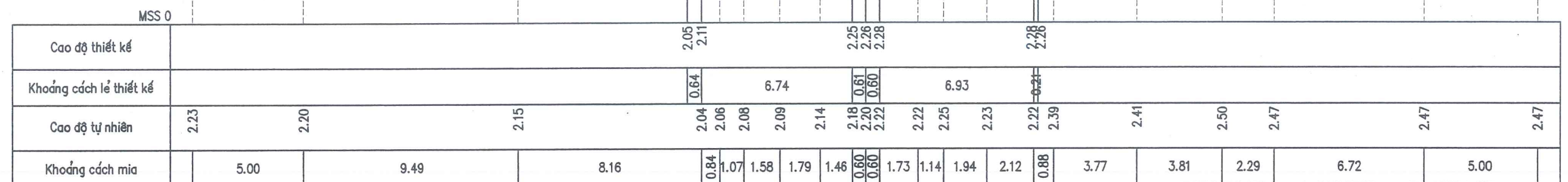
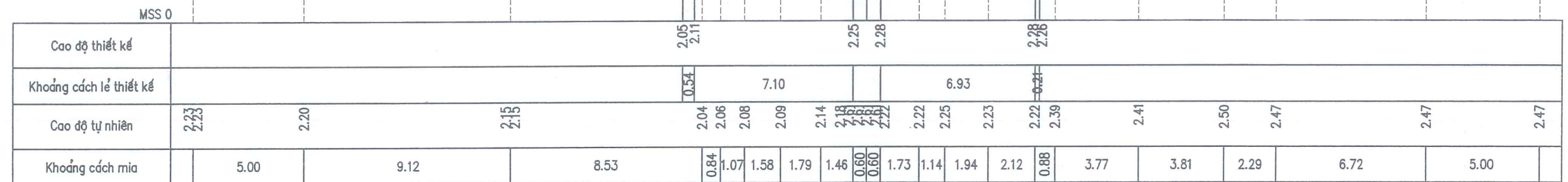
B MĐ tăng cường phải: 6.61 m
S bù vênh phải : 0.08 m2
S vuốt BTXM phải : 0.02 m2

Tường
gạch

R = 660.00
it = 0.00%
ip = -0.59%
w = 0.00

MSS -1

Cao độ thiết kế	2.00 2.24 2.25 2.16																			
Khoảng cách lẻ thiết kế	0.50 6.79 6.61 0.38																			
Cao độ tự nhiên	1.85	1.85	1.85	1.91	1.93	2.01	2.05	2.11	2.14	2.19	2.20	2.17	2.16	2.37	2.45	2.48	2.50	2.50	2.50	2.50
Khoảng cách mìa	4.90	7.53	4.91	1.55	3.72	1.14	3.63	0.90	1.12	0.60	0.60	1.85	4.77	10.97	6.32	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN**

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

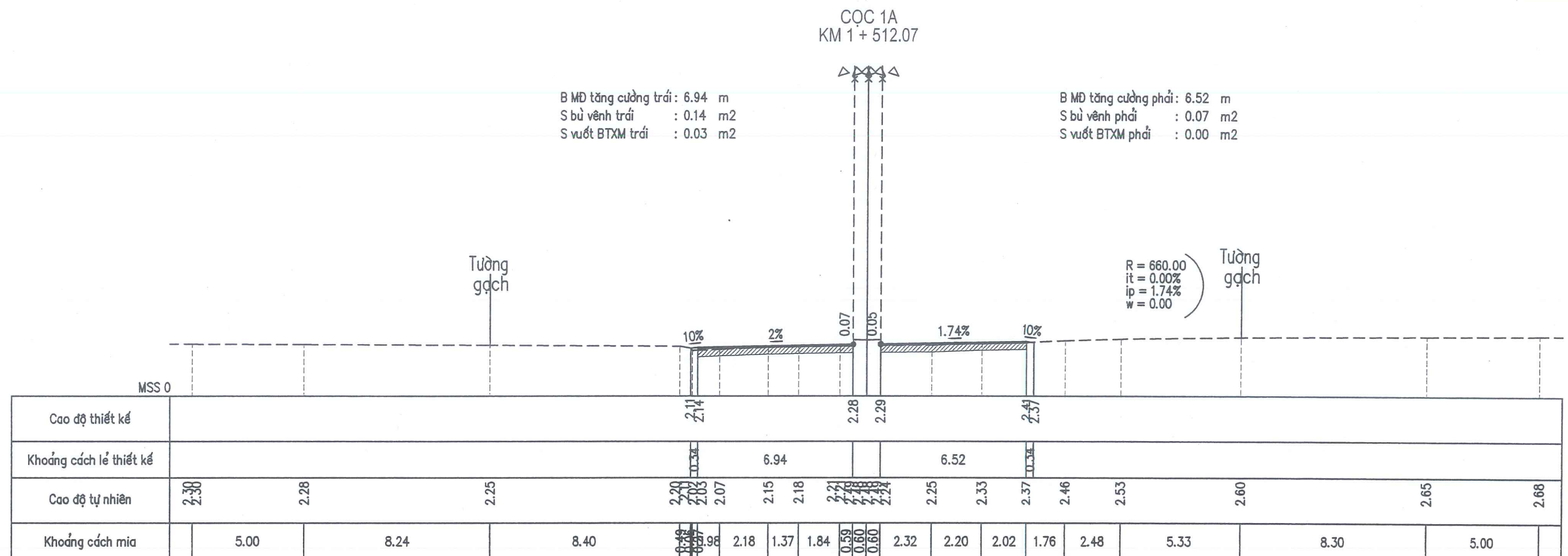
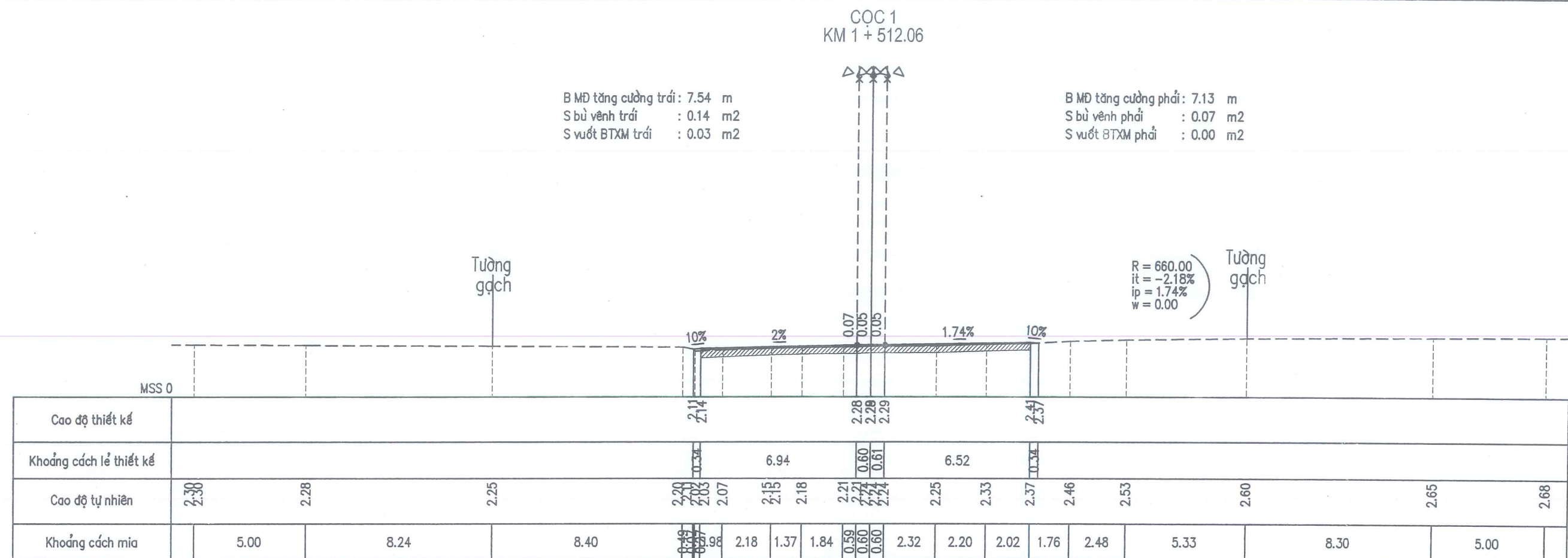
Km1+00 - Km2+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_19

LẦN CHỈNH SỬA :

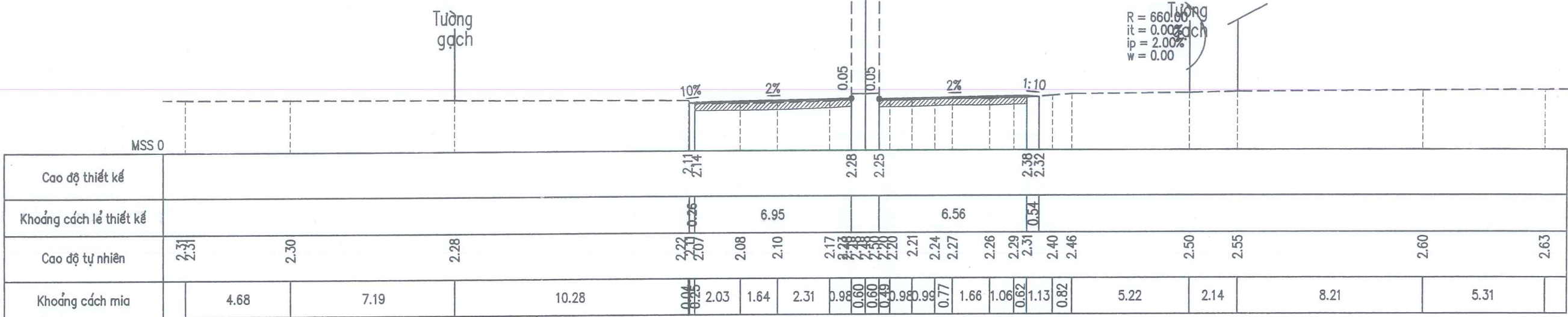
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200



COC 4
KM 1 + 550.13

B MD tăng cường trái: 6.95 m
S bù vênh trái : 0.29 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

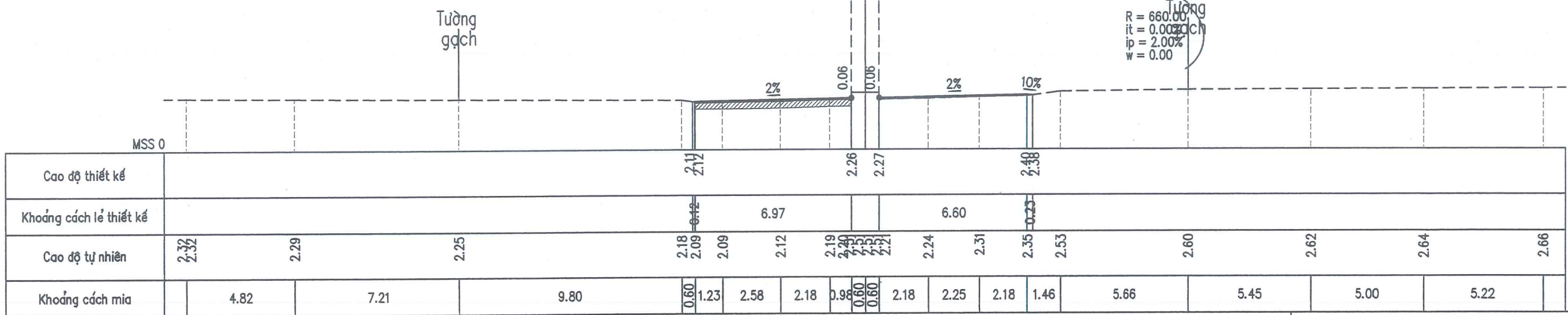
B MD tăng cường phải: 6.56 m
S bù vênh phải : 0.08 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



COC P3
KM 1 + 563.35

B MD tăng cường trái: 6.97 m
S bù vênh trái : 0.07 m2
S vuốt BTXM trái : 0.00 m2

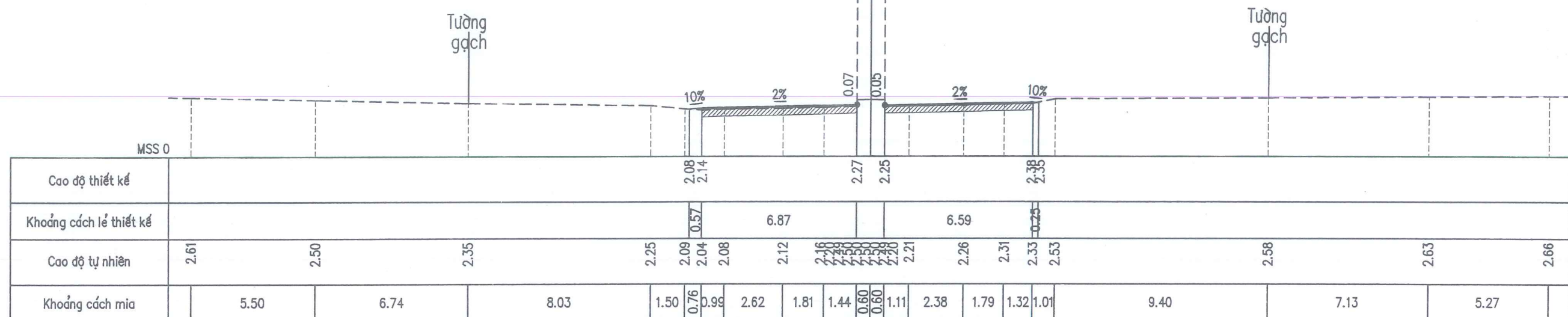
B MD tăng cường phải: 6.60 m
S bù vênh phải : 0.06 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



COC TD4
KM 1 + 637.74

B MD tăng cường trái: 6.87 m
S bù vênh trái : 0.24 m2
S vuốt BTXM trái : 0.03 m2

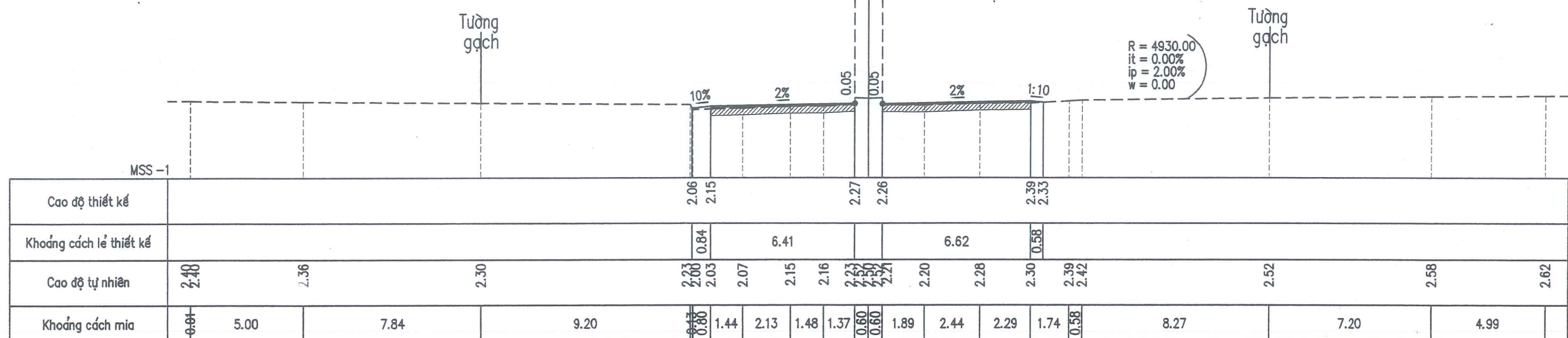
B MD tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.02 m2
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2



COC 8
KM 1 + 649.87

B MD tăng cường trái: 6.41 m
S bù vênh trái : 0.23 m2
S vuốt BTXM trái : 0.07 m2

B MD tăng cường phải: 6.62 m
S bù vênh phải : 0.17 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



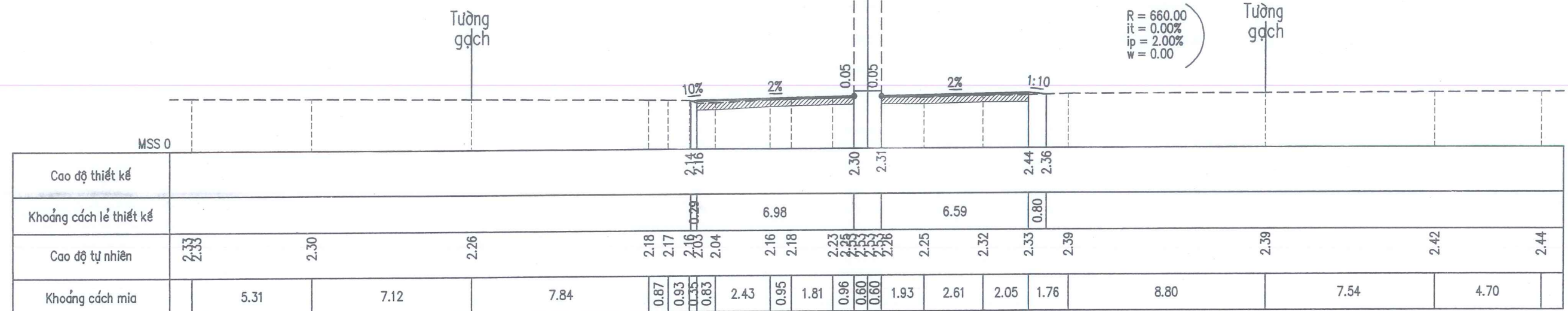
CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km1+00 - Km2+00
LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_26
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 7
KM 1 + 616.76

B MD tăng cường trái: 6.98 m
S bù vênh trái : 0.25 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

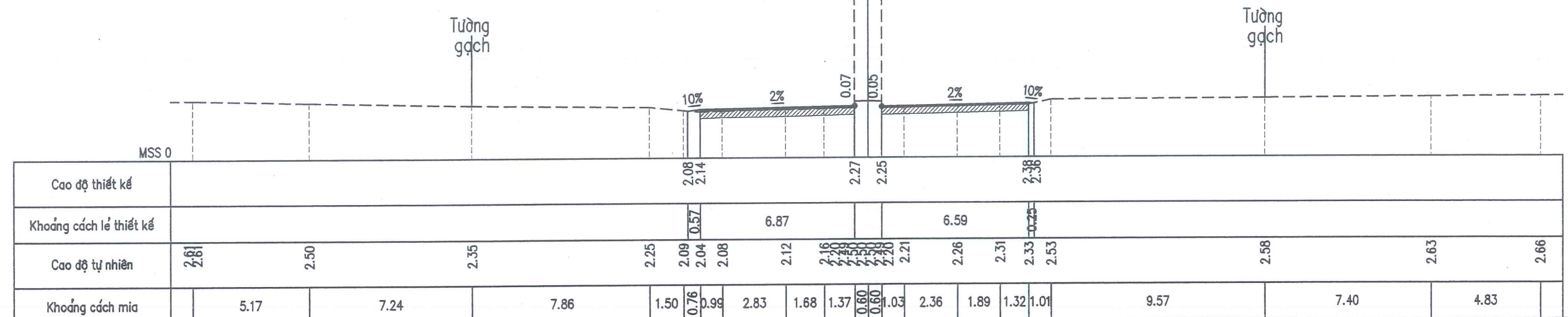
B MD tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.21 m2
S vuốt BTXM phải : 0.04 m2



COC TC3
KM 1 + 636.27

B MD tăng cường trái: 6.87 m
S bù vênh trái : 0.25 m2
S vuốt BTXM trái : 0.03 m2

B MD tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.03 m2
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km1+00 - Km2+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_25

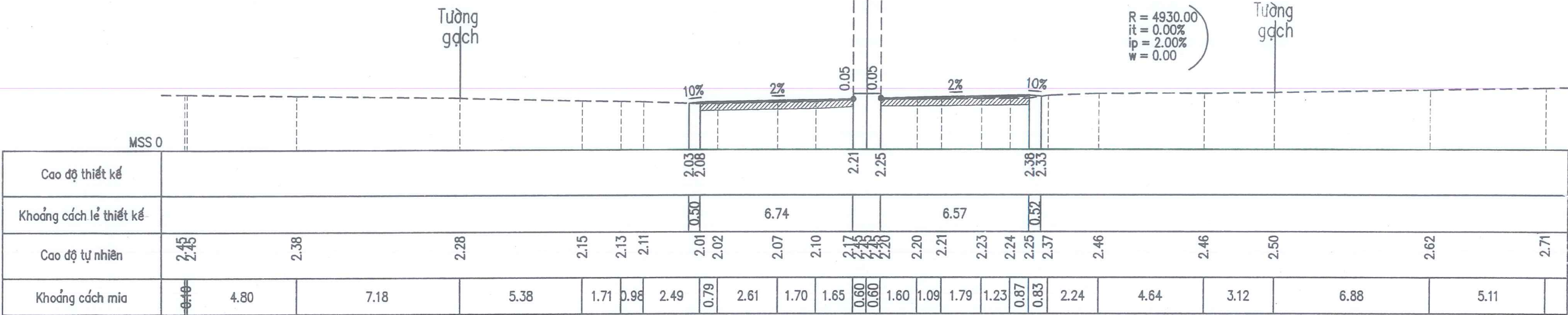
LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 11
KM 1 + 704.39

B MD tăng cường trái: 6.74 m
S bù vênh trái : 0.16 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

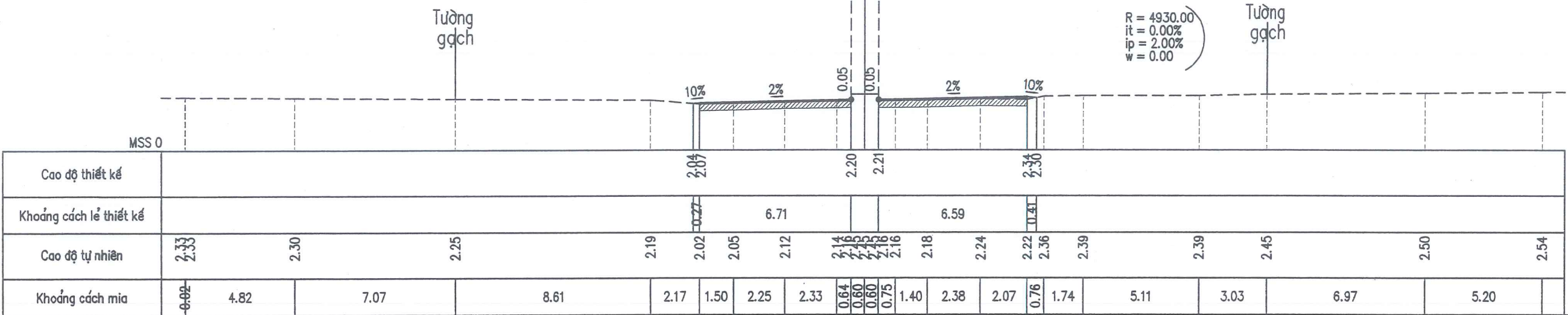
B MD tăng cường phải: 6.57 m
S bù vênh phải : 0.28 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



COC 12
KM 1 + 720.94

B MD tăng cường trái: 6.71 m
S bù vênh trái : 0.00 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.13 m2
S vuốt BTXM phải : 0.02 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km1+00 - Km2+00
LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_29
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MĐ tăng cường phải: 6.75 m
S bù vênh phải : 0.04 m²
S vướ BTXM phải : 0.01 m²

Tường
gạch

[illegible]

B MĐ tăng cường phải: 7.36 m
S bù vênh phải : 0.04 m²
S vướ BTXM phải : 0.01 m²

Tường
gạch

Cao độ thiết kế	2.04										2.18 2.18 2.17			2.13																				
Khoảng cách lẻ thiết kế	7.00										0.60 0.61			6.75			0.54																	
Cao độ tự nhiên	2.34 2.34 2.34 2.34		2.30				2.25		2.18 2.00		2.05		2.09		2.10 2.13 2.12		2.09		2.11		2.12		2.12		2.11		2.18		2.25 2.25		2.35		2.42	
Khoảng cách chia	4.82		6.64		10.07		2.70		1.84		2.46		0.60 0.60		1.65		0.89		0.75		2.09		1.37		1.17		9.21		6.45		7.26		4.85	



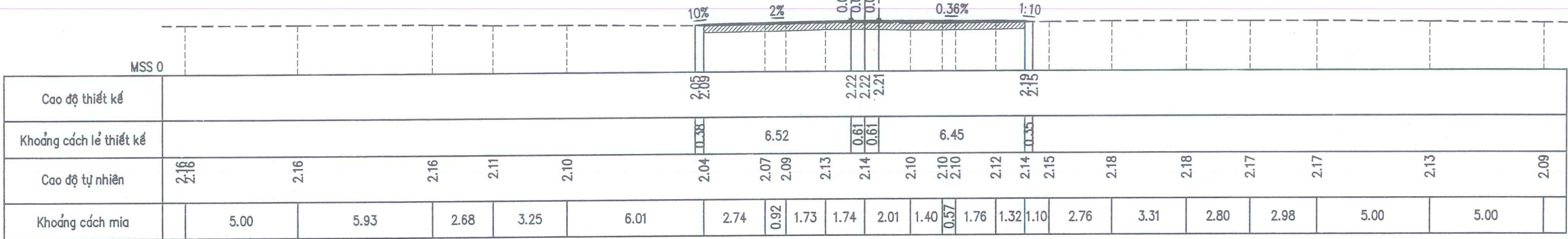
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC D5
KM 1 + 754.25

B MD tăng cường trái: 7.13 m
S bù vênh trái : 0.10 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

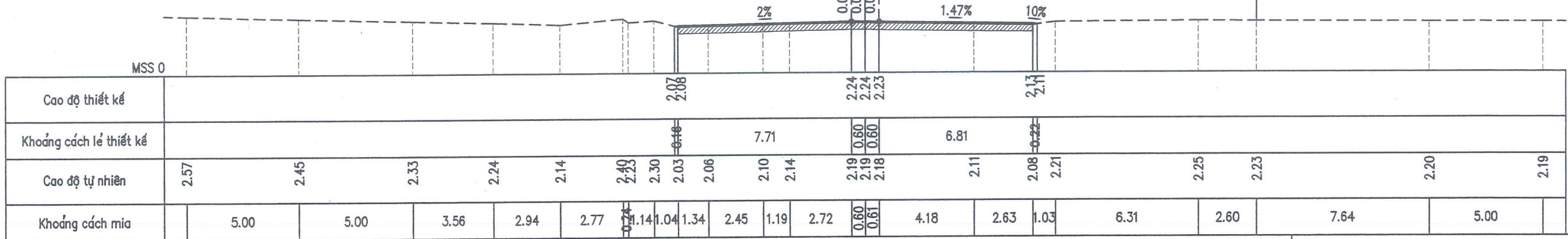
B MD tăng cường phải: 7.06 m
S bù vênh phải : 0.19 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



COC 15
KM 1 + 762.49

B MD tăng cường trái: 8.31 m
S bù vênh trái : 0.03 m2
S vuốt BTXM trái : 0.00 m2

B MD tăng cường phải: 7.42 m
S bù vênh phải : 0.03 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

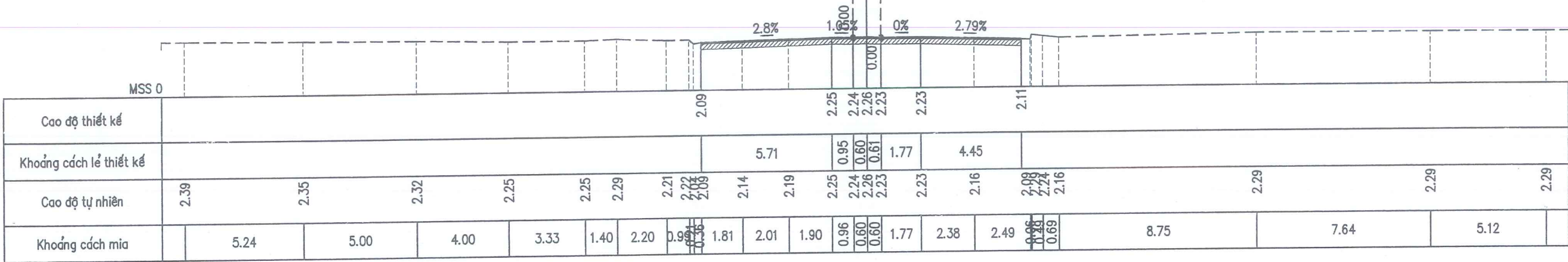
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km1+00 - Km2+00

LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TGTK-K1_31
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 16
KM 1 + 768.69

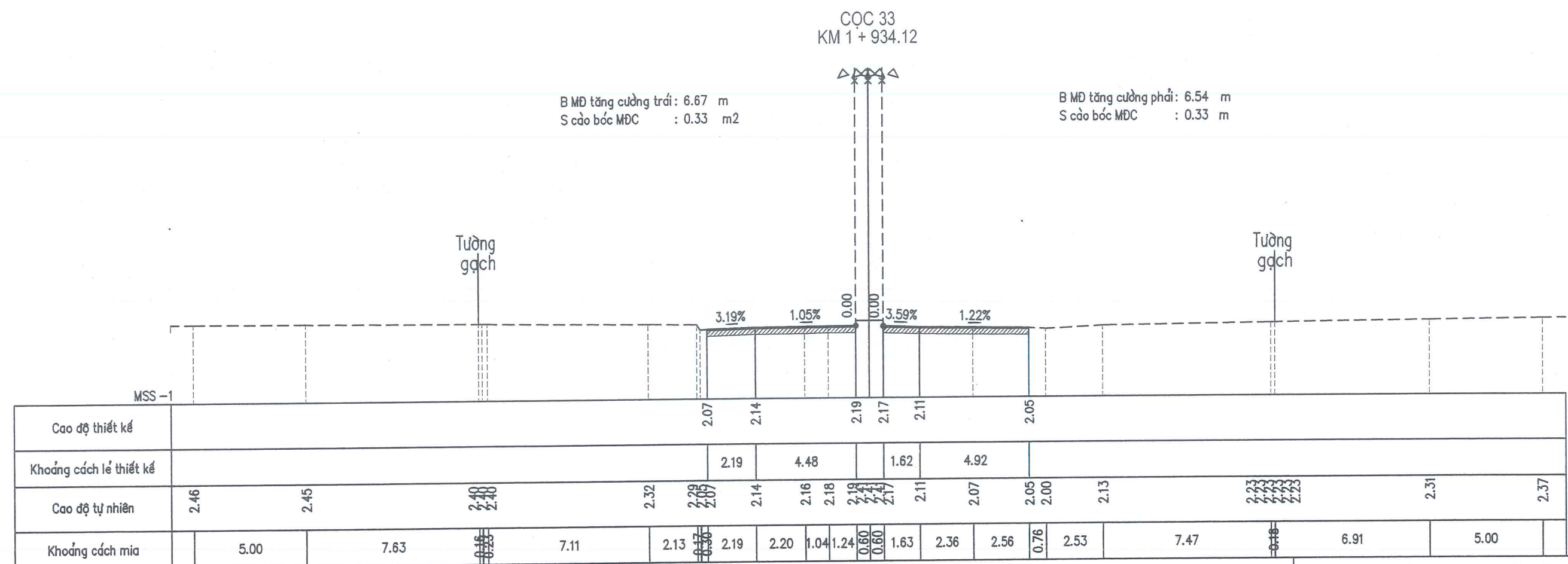
B MĐ tăng cường trái: 7.27 m
S cào bóc MĐC : 0.36 m2

B MĐ tăng cường phải: 6.82 m
S cào bóc MĐC : 0.34 m



Phạm vi nút giao với đường Ven Biển (giữ nguyên)

Phạm vi nút giao với đường Ven Biển (giữ nguyên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN**

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km1+00 - Km2+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K1_42

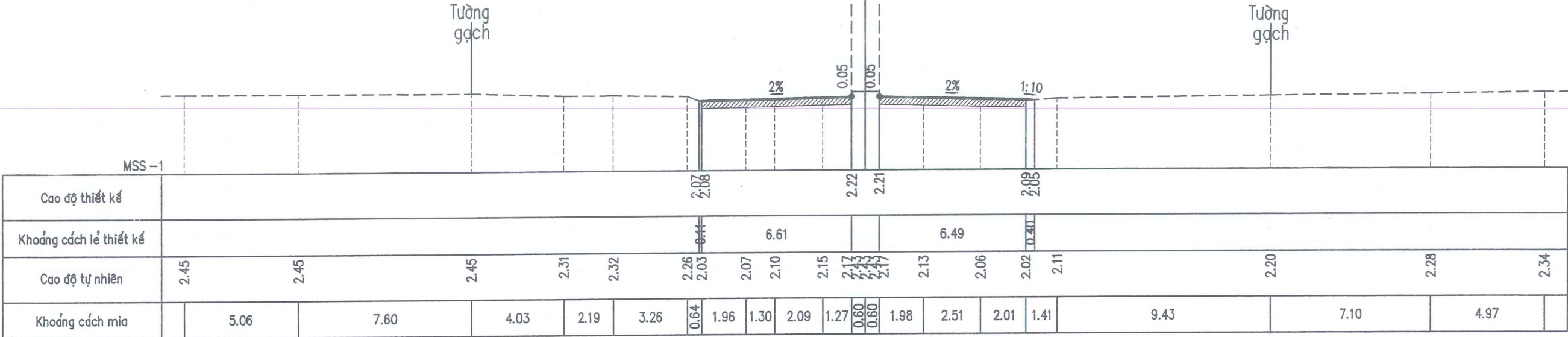
LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 34
KM 1 + 947.22

B MD tăng cường trái: 6.61 m
S bù vênh trái : 0.01 m2
S vuốt BTXM trái : 0.00 m2

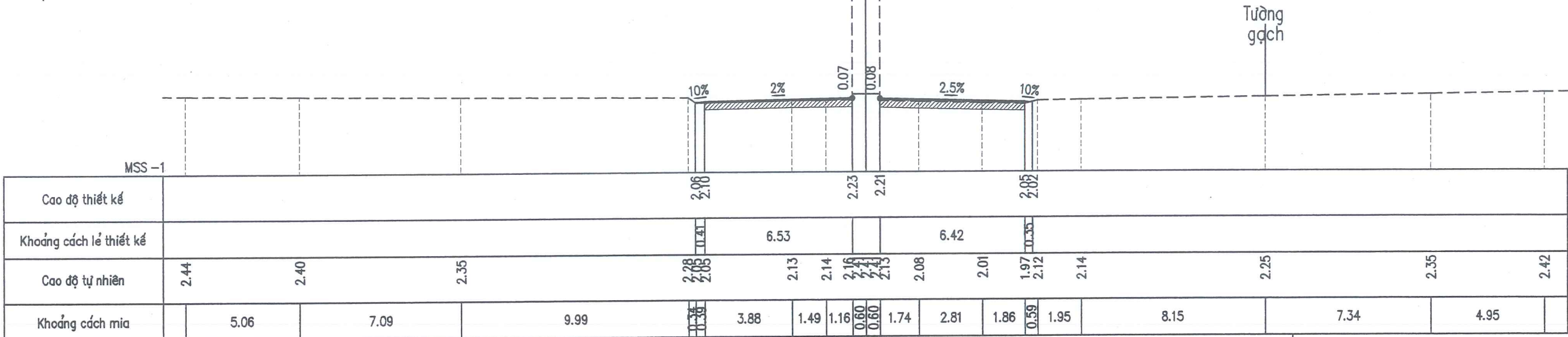
B MD tăng cường phải: 6.49 m
S bù vênh phải : 0.05 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



COC 35
KM 1 + 983.62

B MD tăng cường trái: 6.53 m
S bù vênh trái : 0.05 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

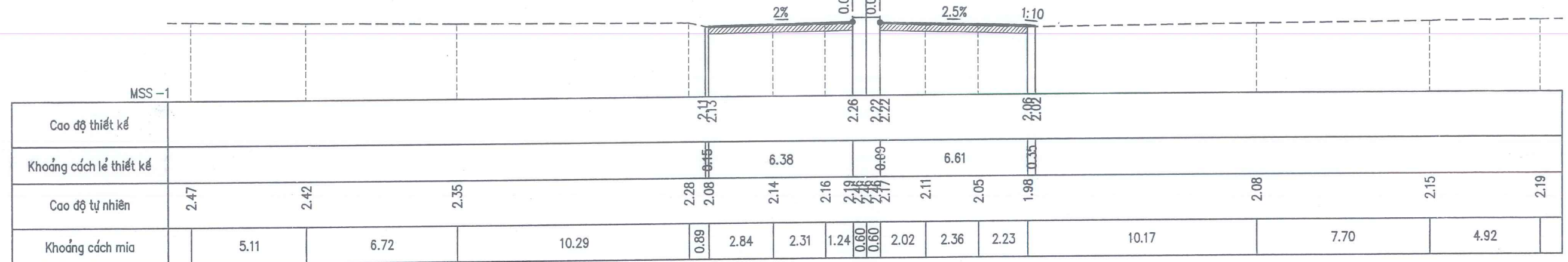
B MD tăng cường phải: 6.42 m
S bù vênh phải : 0.25 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



CỌC 36
KM 1 + 979.85

B MD tăng cường trái: 6.38 m
S bù vênh trái : 0.05 m²
S vutốt BTXM trái : 0.00 m²

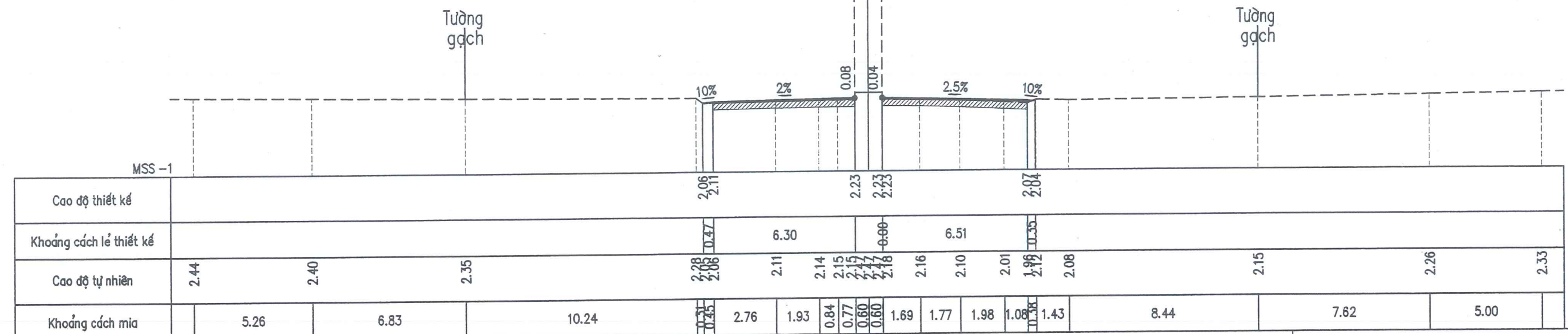
B MD tăng cường phải: 6.61 m
S bù vênh phải : 0.10 m²
S vutốt BTXM phải : 0.02 m²



CỌC KM2
KM 1 + 1000.00

B MD tăng cường trái: 6.30 m
S bù vênh trái : 0.06 m²
S vutốt BTXM trái : 0.01 m²

B MD tăng cường phải: 6.51 m
S bù vênh phải : 0.09 m²
S vutốt BTXM phải : 0.01 m²

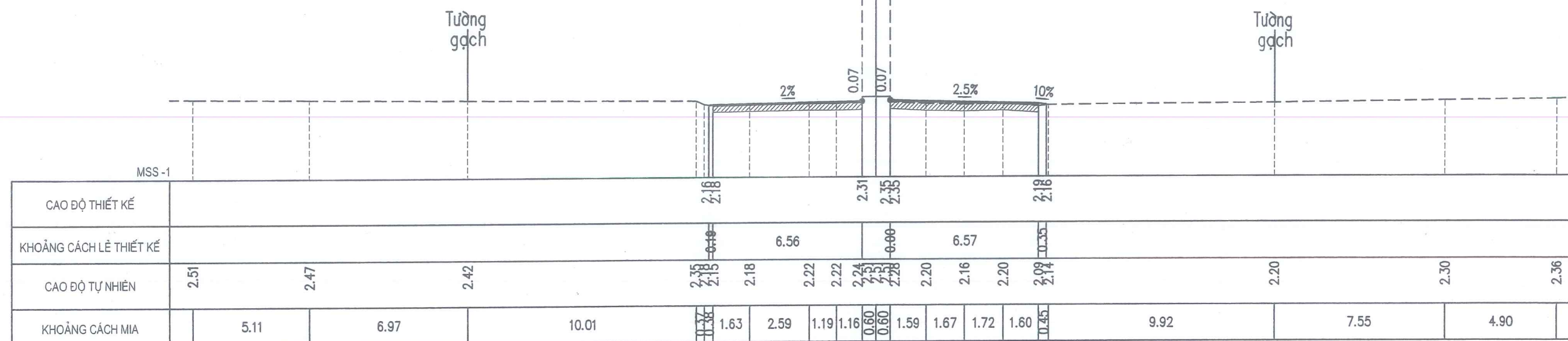


CÁC BẢN VẼ TRẮC NGANG KM2+00-KM3+46.32

COC 40
KM 2 + 57.08

B MD tăng cường trái: 6.56 m
S bù vênh trái : 0.04 m2
S vuốt BTXM trái : 0.00 m2

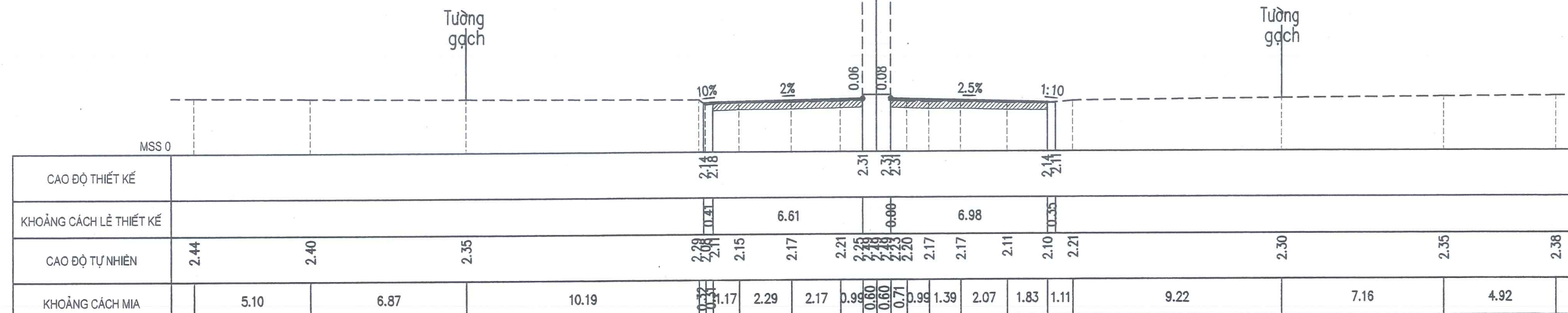
B MD tăng cường phải: 6.57 m
S bù vênh phải : 0.25 m2
S vuốt BTXM phải : 0.02 m2



COC 41
KM 2 + 76.22

B MD tăng cường trái: 6.61 m
S bù vênh trái : 0.16 m2
S vuốt BTXM trái : 0.03 m2

B MD tăng cường phải: 6.98 m
S bù vênh phải : 0.19 m2
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

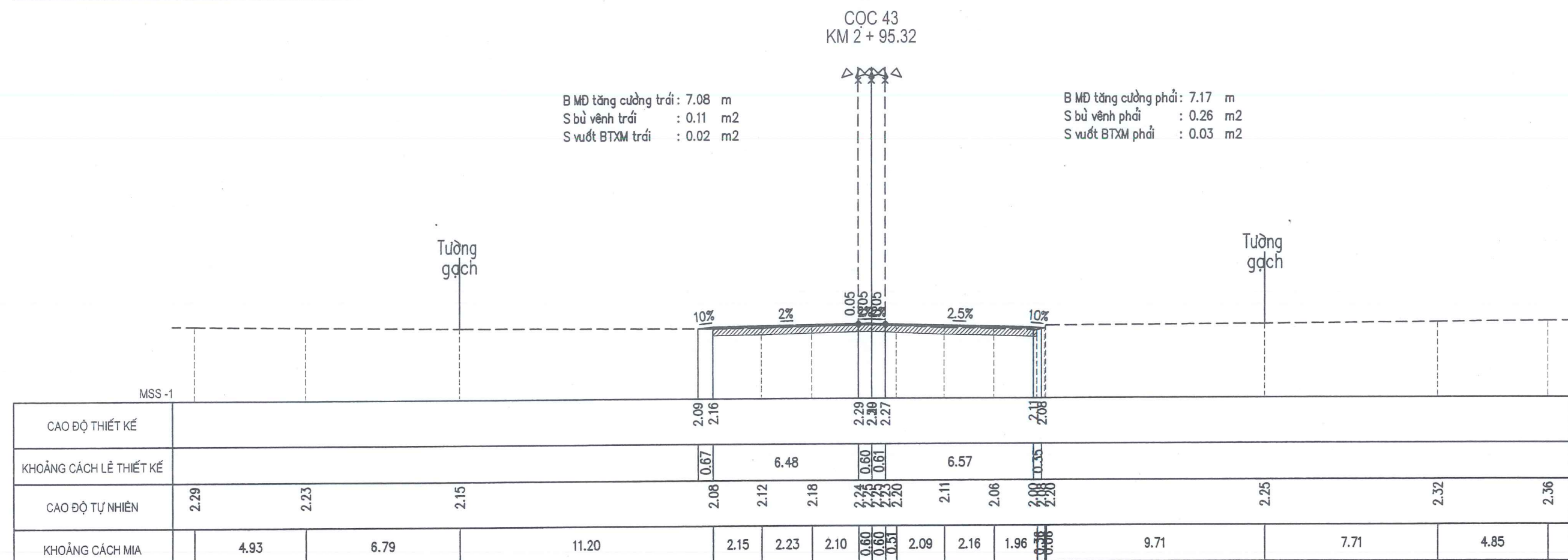
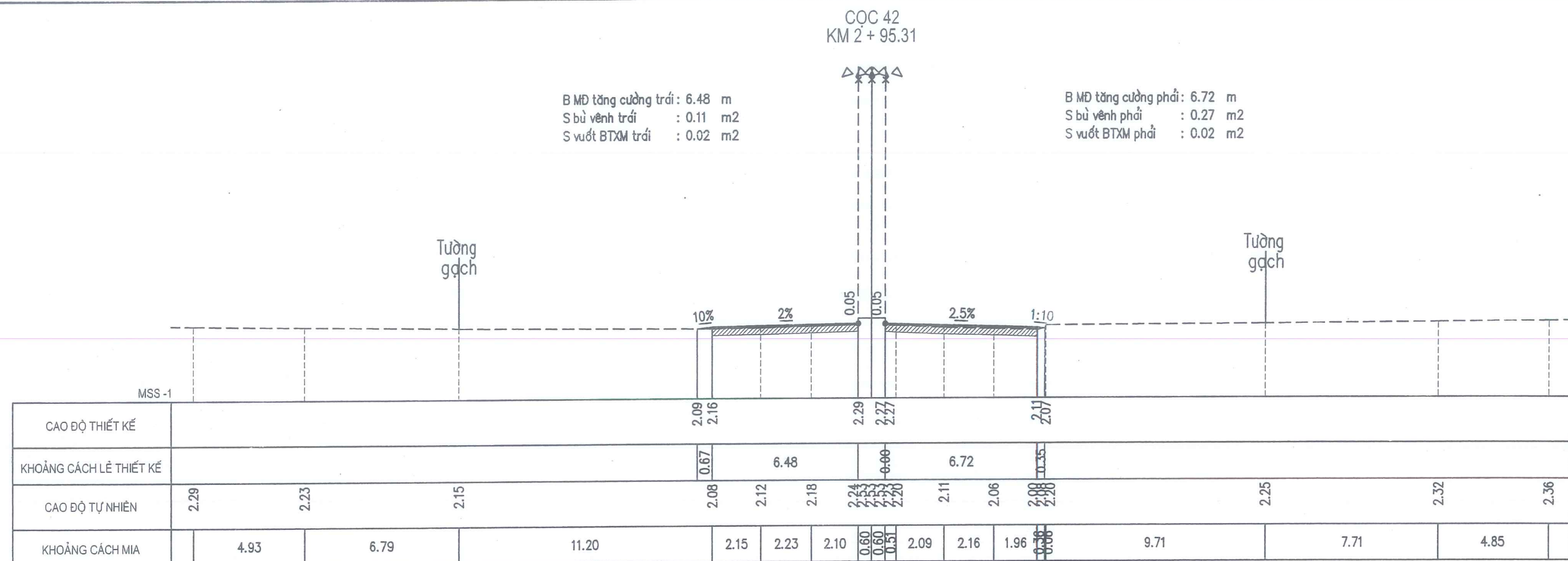
Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_02

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200



B MĐ tăng cường phải: 7.15 m
S bù vênh phải: 0.00 m²
S vướn BTXM phải: 0.01 m²



B MĐ tăng cường phải : 6.56 m
S bù vênh phải : 0.26 m²
S vướ BTXM phải : 0.01 m²



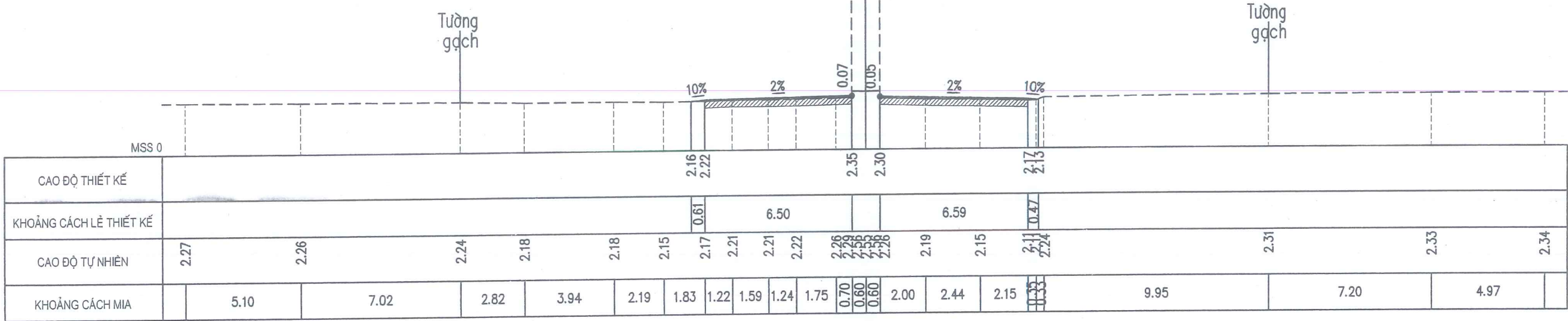
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC H2
KM 2 + 200.00

B MD tăng cường trái: 6.50 m
S bù vênh trái : 0.12 m2
S vutốt BTXM trái : 0.02 m2

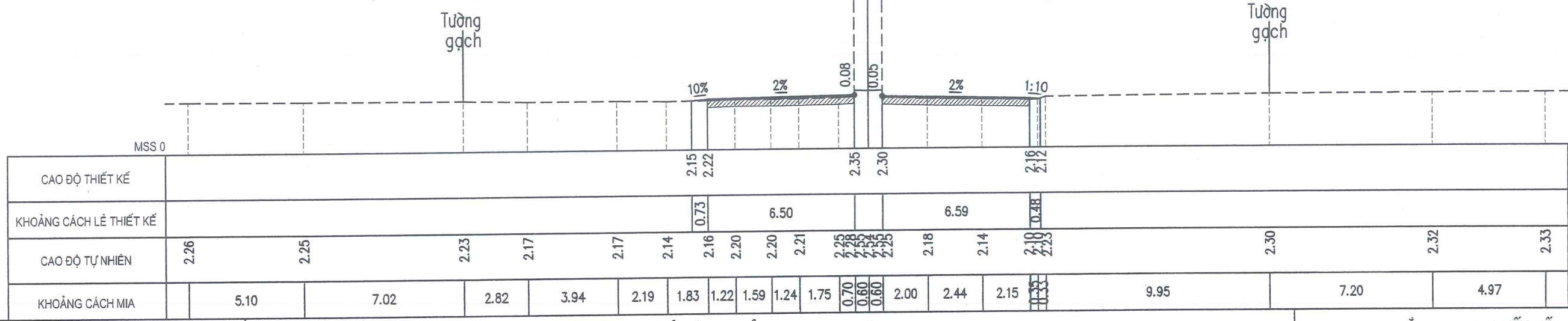
B MD tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.10 m2
S vutốt BTXM phải : 0.02 m2



CỌC 52
KM 2 + 202.77

B MD tăng cường trái: 6.50 m
S bù vênh trái : 0.18 m2
S vutốt BTXM trái : 0.02 m2

B MD tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.11 m2
S vutốt BTXM phải : 0.02 m2



B MĐ tăng cường phải: 6.57 m
S bù vênh phải : 0.15 m²
S vuốt BTXM phải : 0.02 m²

Tường
gạch

CAO ĐỘ THIẾT KẾ																2.17	2.22	2.35	2.31	2.18			
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ																0.53	6.49		6.57	0.41			
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.37	2.35	2.32	2.30	2.13	2.15	2.19	2.21	2.22	2.24	2.27	2.31	2.36	2.39	2.24	2.19	2.18	2.14	2.12	2.27	2.35	2.42	2.47
KHOẢNG CÁCH MIA	5.06	7.07	9.99	0.38	1.52	1.49	0.72	0.55	0.73	0.79	0.69	0.60	0.60	0.54	1.37	1.20	1.73	1.73	0.32	9.92	7.27	4.99	

B MĐ tăng cường phải: 6.61 m
S bù vênh phải : 0.19 m2
S vuốt BTXM phải : 0.02 m2

Tường
gạch

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	2.17 2.22															2.35 2.31															2.18 2.18																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ	0.53															6.49															6.61															0.37																																																																																																																																																																																																																																																																																												
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.37 2.35															2.32															2.70 2.13															2.15															2.19															2.22															2.24															2.27															2.31															2.36															2.27															2.23															2.20															2.16															2.13															2.09 2.23															2.30															2.35															2.38																																																											
KHOẢNG CÁCH MIA	5.06															7.07															9.99															0.38 0.38															1.52															1.49															1.28															0.73															0.79															0.69															0.60															0.60															0.74															0.71															1.89															2.14															1.14															0.30 0.30															9.89															7.34															4.99																													



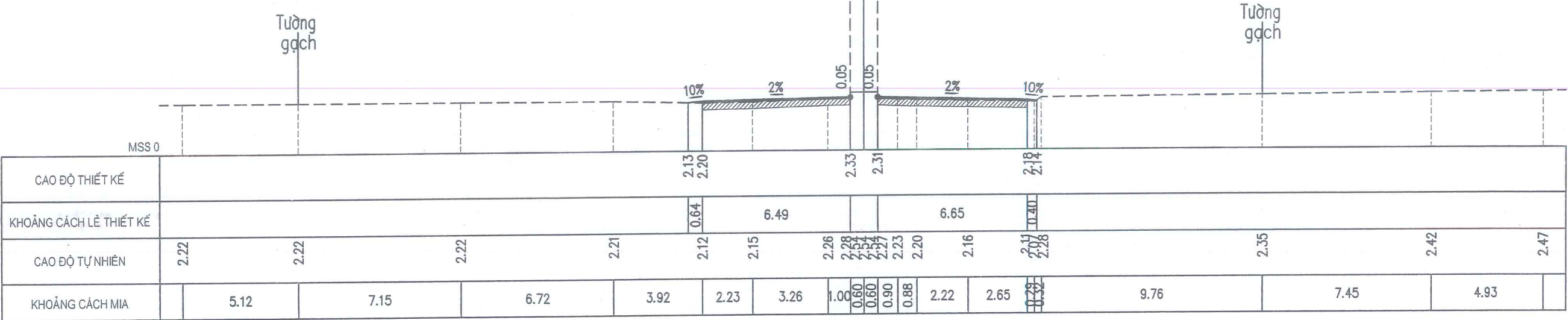
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 55
KM 2 + 254.22

B MD tăng cường trái: 6.49 m
S bù vênh trái : 0.33 m2
S vuốt BTXM trái : 0.05 m2

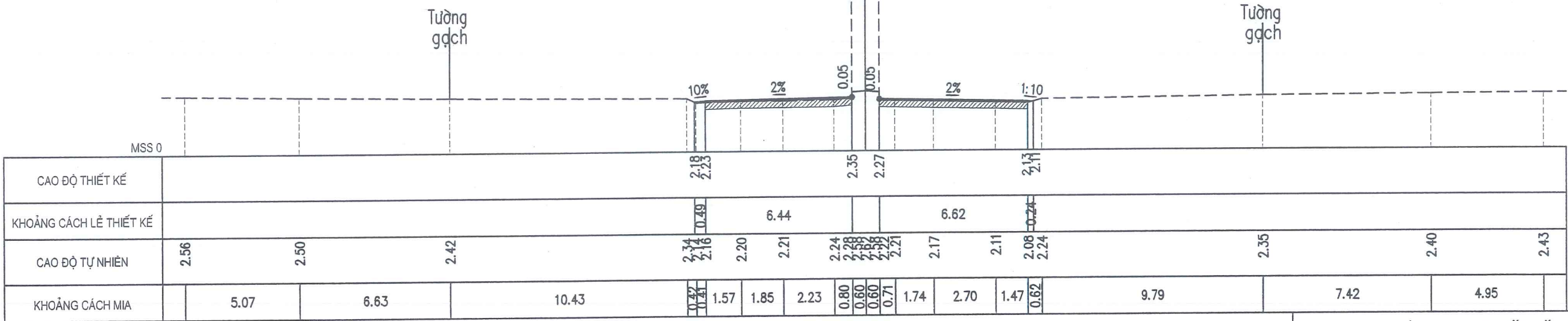
B MD tăng cường phải: 6.65 m
S bù vênh phải : 0.15 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



COC 56
KM 2 + 270.07

B MD tăng cường trái: 6.44 m
S bù vênh trái : 0.17 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

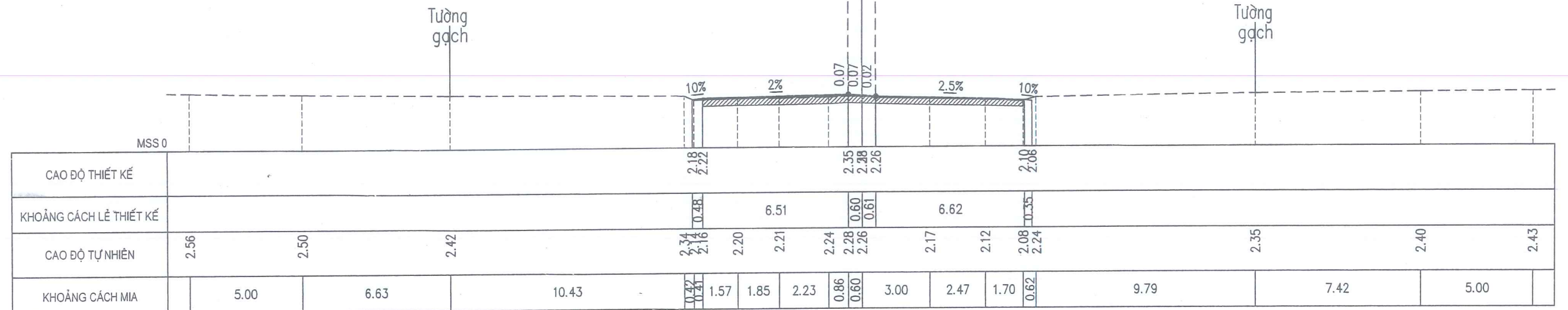
B MD tăng cường phải: 6.62 m
S bù vênh phải : 0.00 m2
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2



CỌC 57
KM 2 + 270.08

B MĐ tăng cường trái: 7.12 m
S bù vênh trái : 0.19 m²
S vuốt BTXM trái : 0.02 m²

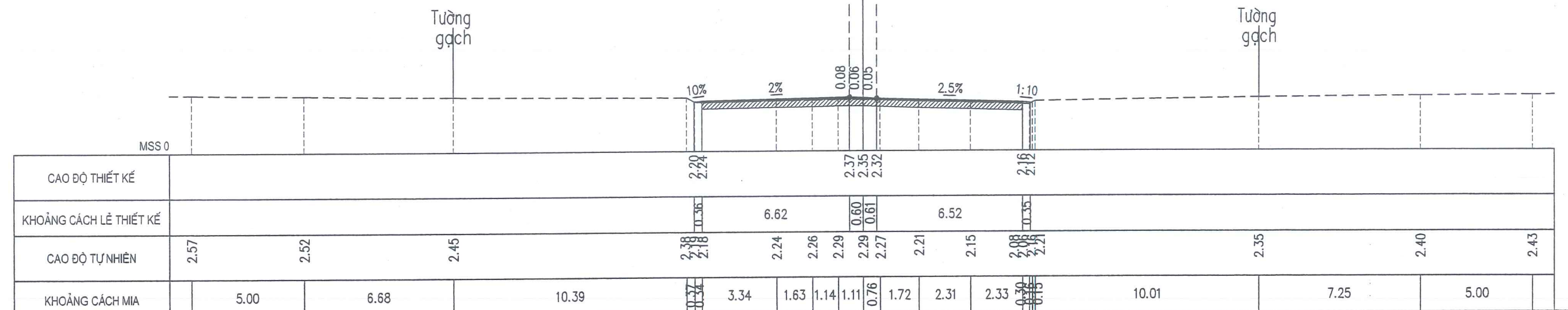
B MĐ tăng cường phải: 7.17 m
S vuốt BTXM phải : 0.00 m²



CỌC 58
KM 2 + 280.60

B MĐ tăng cường trái: 7.22 m
S bù vênh trái : 0.13 m²
S vuốt BTXM trái : 0.01 m²

B MĐ tăng cường phải: 7.12 m
S bù vênh phải : 0.09 m²
S vuốt BTXM phải : 0.02 m²



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_11

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MĐ tăng cường phải: 7.50 m
S bù vênh phải : 0.05 m²
S vướ BTXM phải : 0.01 m²

Tường
gạch

CAO ĐỘ THIẾT KẾ																			2.23			2.40	2.38	2.33			2.15		
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ																			0.45	6.68		0.60	0.61	6.90		0.35			
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.43	2.40		2.36		2.37	2.43	2.38		2.41	2.19	2.22	2.24	2.29	2.33	2.32	2.30	2.28	2.28	2.23	2.14		2.32		2.43		2.50		
KHOẢNG CÁCH MIA		4.89	7.14		3.08		0.21	4.39	0.12	2.08	0.38	1.33	1.87	1.20	1.48	0.81	0.60	0.60	1.02	1.28	2.58	2.03	0.61	9.96		7.28		4.65	

B MD tăng cường phải: 6.90 m
S bù vênh phải : 0.05 m²
S vượt BTXM phải : 0.01 m²

Tường
gạch

CAO ĐỘ THIẾT KẾ																2.23	2.27											2.40	2.33											2.15	2.12										
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ																0.45	6.68												6.90										0.35												
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.43	2.40					2.36					2.37	2.39	2.38					2.41	2.42	2.19	2.22	2.24	2.29	2.33	2.37	2.40	2.38	2.26	2.23	2.14					2.08	2.25	2.32					2.43					2.50			
KHOẢNG CÁCH MIA	4.89					7.14					3.08					0.21	4.39	0.12	2.08	0.38	0.44	1.33	1.87	1.20	1.48	0.81	0.60	0.60	1.02	1.28	2.58	2.03	0.61	9.96					7.28					4.65							



CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

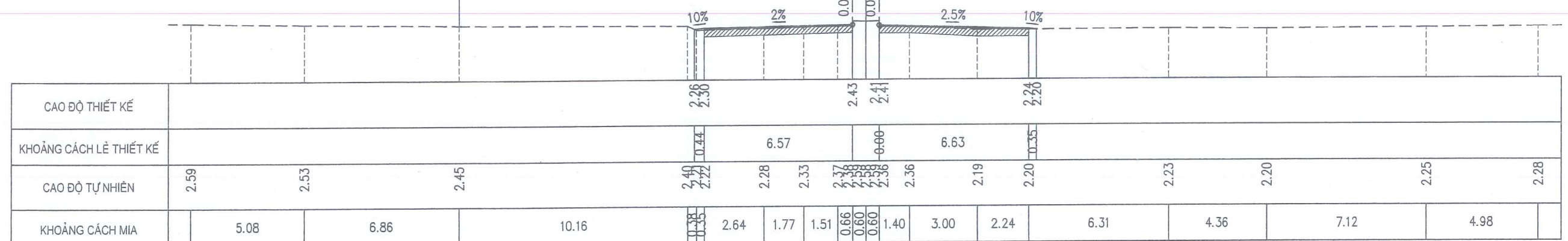
LẦN XUẤT BẢN :	BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_13
LẦN CHỈNH SỬA :	TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 62
KM 2 + 320.09

B MĐ tăng cường trái: 6.57 m
S bù vênh trái : 0.11 m²
S vutốt BTXM trái : 0.03 m²

B MĐ tăng cường phải: 6.63 m
S bù vênh phải : 0.10 m²
S vutốt BTXM phải : 0.01 m²

Tường
gạch



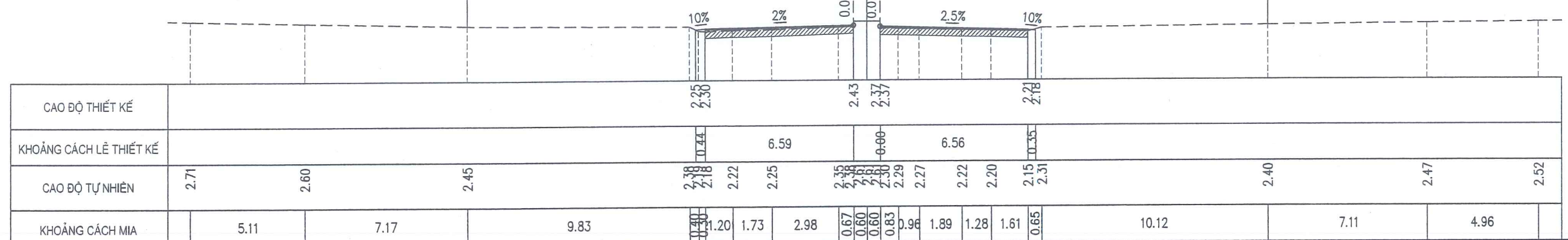
CỌC 63
KM 2 + 337.59

B MĐ tăng cường trái: 6.59 m
S bù vênh trái : 0.28 m²
S vutốt BTXM trái : 0.03 m²

B MĐ tăng cường phải: 6.56 m
S bù vênh phải : 0.07 m²
S vutốt BTXM phải : 0.01 m²

Tường
gạch

Tường
gạch



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_14

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MĐ tăng cường phải: 6.58 m
S bù vênh phải : 0.26 m²
S vướ BTXM phải : 0.04 m²

Tường
gạch

[illegible]

B MĐ tăng cường phải: 6.49 m
S bù vênh phải : 0.10 m²
S vượt BTXM phải : 0.01 m²

Tường
gạch

CAO ĐỘ THIẾT KẾ																2.16 2.26				2.39 2.38				2.22 2.18					
KHOẢNG CÁCH LÊ THIẾT KẾ																0.50	6.44						0.00	6.49			0.35		
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	1.83	1.85		1.87		1.94			2.11		2.19	2.22	2.25	2.34 2.83 2.83 2.33		2.24	2.19	2.16 2.30		2.40			2.47		2.52				
KHOẢNG CÁCH MIA		5.10		4.09		9.31			3.02		1.42	1.43	1.80	3.22	0.60 0.60	2.63	2.00	1.96	0.32	9.88		7.37		4.91					



CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

LẦN XUẤT BẢN :	BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_15
LẦN CHỈNH SỬA :	TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MĐ tăng cường phải: 7.10 m
S bù vênh phải : 0.08 m²
S vướ BTXM phải : 0.01 m²

1:4.97 2% 0.661 2.5% 1:1

CQC 67
KM 2 + 388.20

B MD tăng cường phải: 6.98 m
S bù vênh phải : 0.09 m2
S vuốt BTXM phải : 0.02 m2

1.5.63 2% 0.5% 2.5% 10%



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : T NTK-K2_16

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MĐ tăng cường phải: 7.06 m
S bù vênh phải : 0.02 m2
S vướ BTXM phải : 0.01 m2



B MĐ tăng cường phải: 7.17 m
S bù vênh phải: 0.04 m²
S vuốt BTXM phải: 0.02 m²



CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MD tăng cường phải: 6.55 m
S bù vênh phải : 0.03 m²
S vướ BTXM phải : 0.02 m²

Tường
gạch

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	2.17 2.21															2.35 2.35			2.18 2.18		
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ	0.45 6.74															0.00 6.57			0.35 2.11		
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.54	2.46	2.35	2.28 2.12	2.14	2.20	2.25	2.28 2.65 2.65	2.28	2.25	2.19	2.11 2.29	2.35	2.47	2.55						
KHOẢNG CÁCH MIA	4.94	6.68	10.31	0.42 0.74	2.36	1.74	1.89	0.60 0.60	1.96	2.54	2.07	0.39 0.34	9.72	7.43	4.94						

B MĐ tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.04 m²
S vướ BTXM phải : 0.02 m²

Tường
gạch

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	2.18 2.23 2.36 2.34 2.18 2.14																			
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ	0.54 6.52 0.00 6.59 0.35																			
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.61	2.52	2.40	2.17	2.18	2.20	2.25	2.30	2.32	2.36	2.29	2.27	2.22	2.16	2.10	2.08	2.30	2.41	2.45	2.51
KHOẢNG CÁCH MIA	5.13	6.70	11.05	0.71	1.22	2.22	1.62	0.75	0.60	0.60	1.15	1.76	2.16	1.52	0.32	0.34	9.63	4.17	3.42	4.90



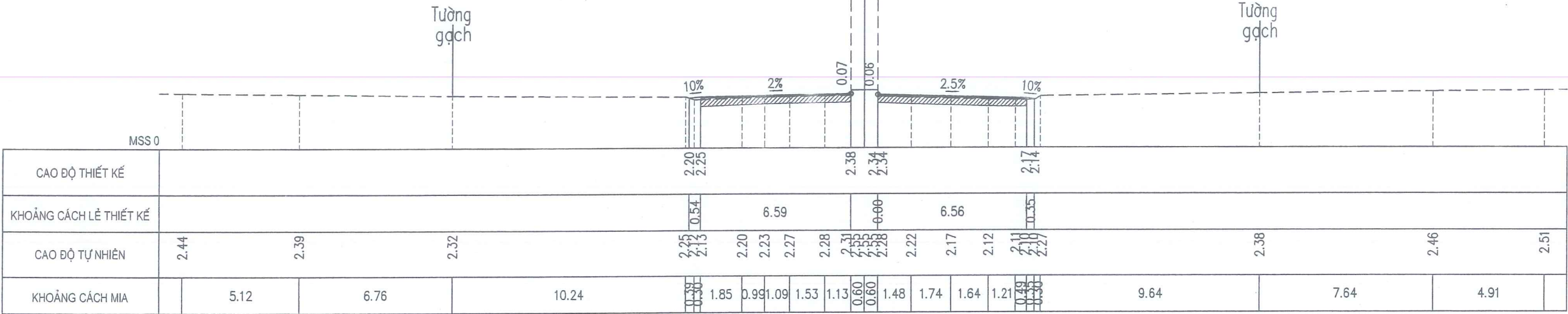
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 72
KM 2 + 453.74

B MĐ tăng cường trái: 6.59 m
S bù vênh trái : 0.22 m2
S vướ BTXM trái : 0.05 m2

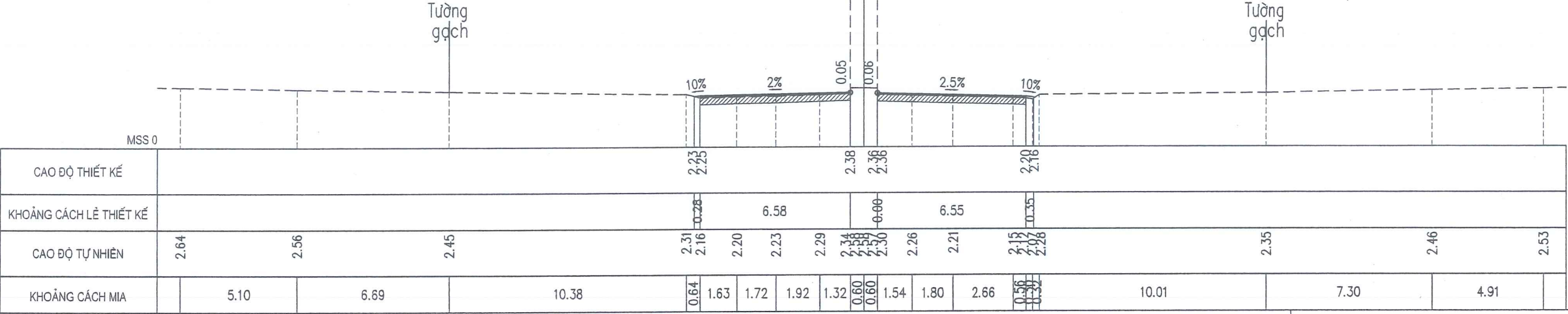
B MĐ tăng cường phải: 6.56 m
S bù vênh phải : 0.22 m2
S vướ BTXM phải : 0.02 m2



COC 73
KM 2 + 474.38

B MĐ tăng cường trái: 6.58 m
S bù vênh trái : 0.19 m2
S vướ BTXM trái : 0.01 m2

B MĐ tăng cường phải: 6.55 m
S bù vênh phải : 0.11 m2
S vướ BTXM phải : 0.03 m2



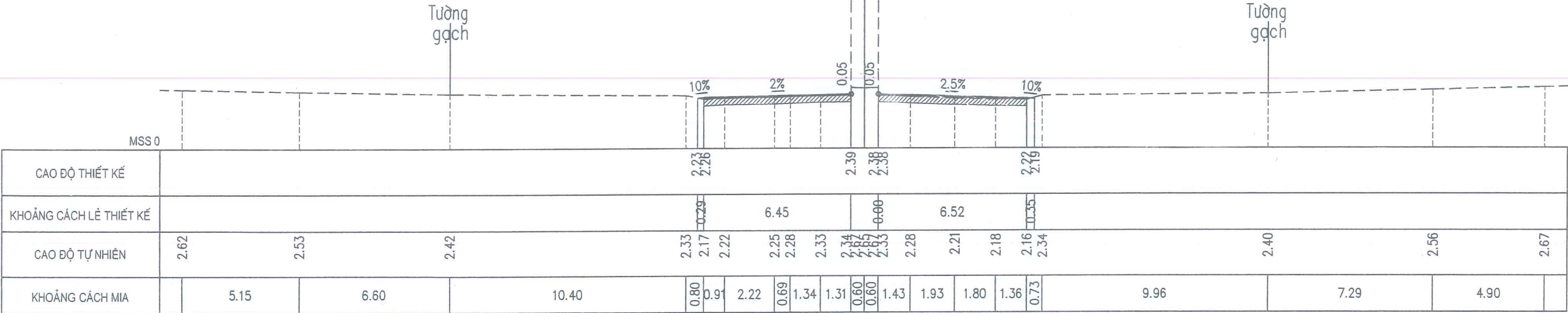
CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km2+00 - Km3+00
LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_19
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 74
KM 2 + 494.97

B MĐ tăng cường trái: 6.45 m
S bù vênh trái : 0.05 m2
S vướ BTXM trái : 0.01 m2

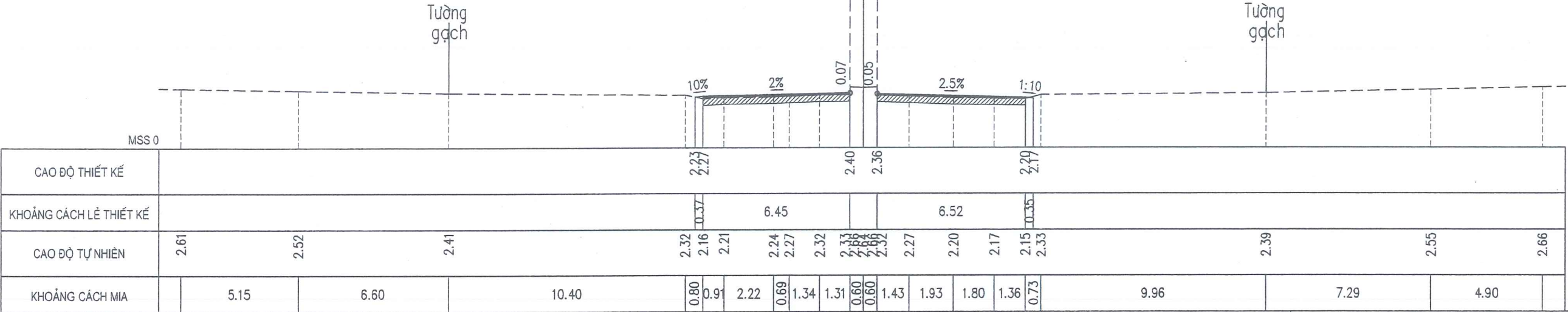
B MĐ tăng cường phải: 6.52 m
S bù vênh phải : 0.16 m2
S vướ BTXM phải : 0.01 m2



COC H5
KM 2 + 500.00

B MĐ tăng cường trái: 6.45 m
S bù vênh trái : 0.19 m2
S vướ BTXM trái : 0.02 m2

B MĐ tăng cường phải: 6.52 m
S bù vênh phải : 0.10 m2
S vướ BTXM phải : 0.00 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

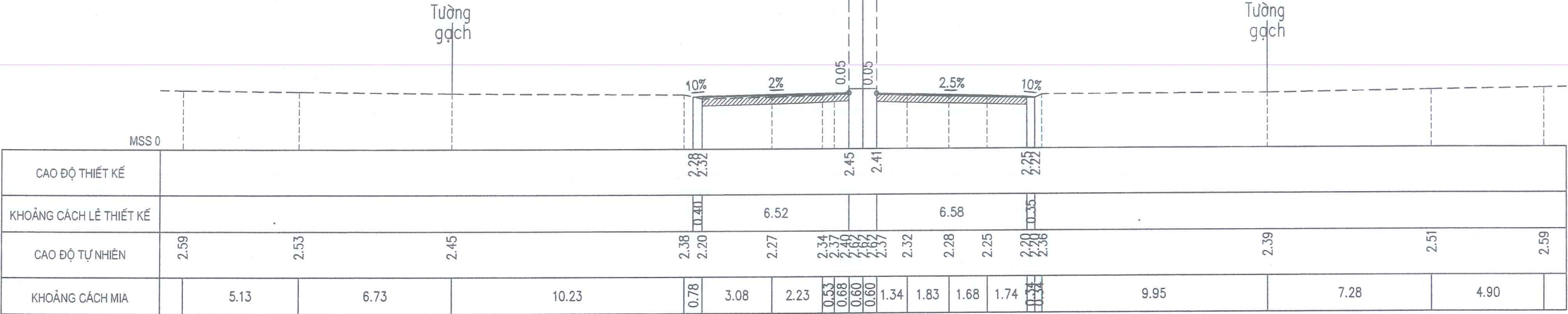
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :
LẦN CHỈNH SỬA :
BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_20
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 75
KM 2 + 514.67

B MD tăng cường trái: 6.52 m
S bù vênh trái : 0.30 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

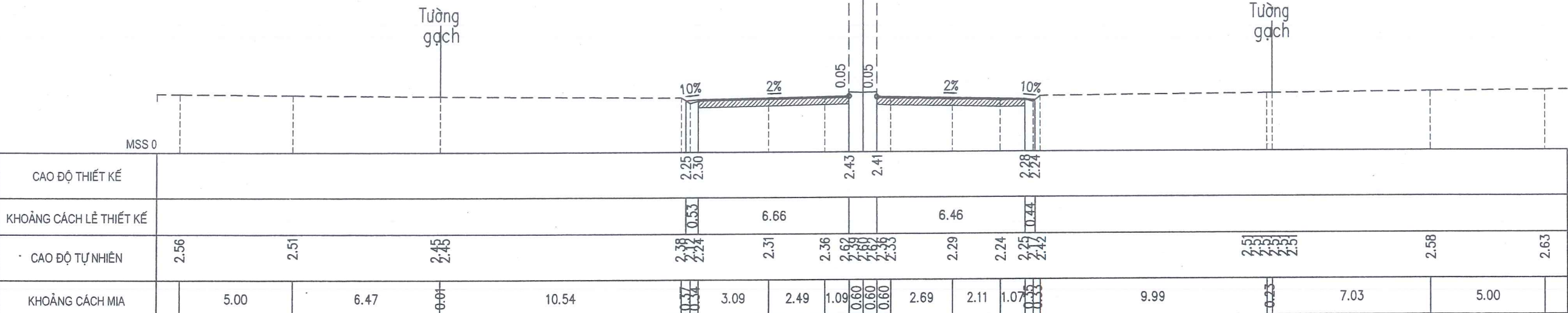
B MD tăng cường phải: 6.58 m
S bù vênh phải : 0.02 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2



CỌC 76
KM 2 + 534.98

B MD tăng cường trái: 6.66 m
S bù vênh trái : 0.01 m2
S vuốt BTXM trái : 0.05 m2

B MD tăng cường phải: 6.46 m
S bù vênh phải : 0.07 m2
S vuốt BTXM phải : 0.02 m2



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

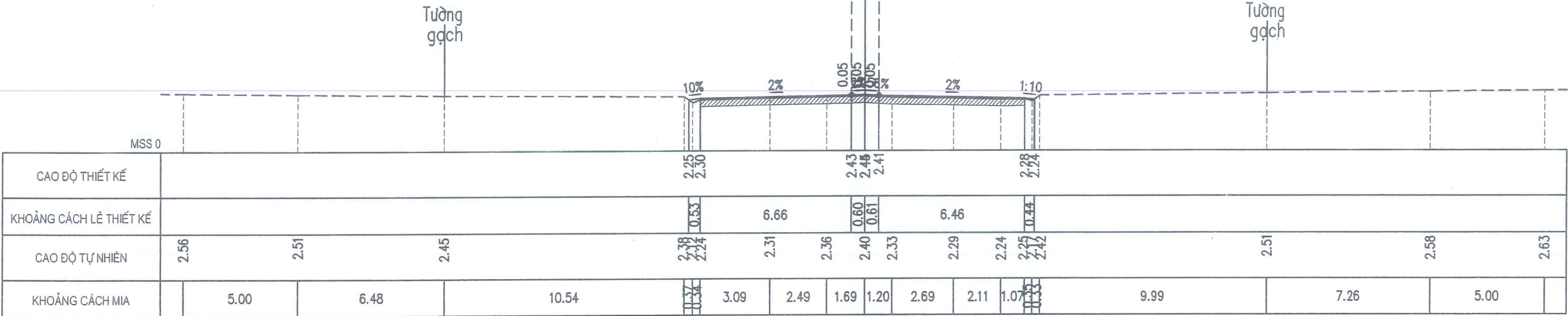
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :
LẦN CHỈNH SỬA :
BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_21
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 77
KM 2 + 534.99

B MD tăng cường trái: 7.27 m
S bù vênh trái : 0.01 m2
S vướ BTXM trái : 0.05 m2

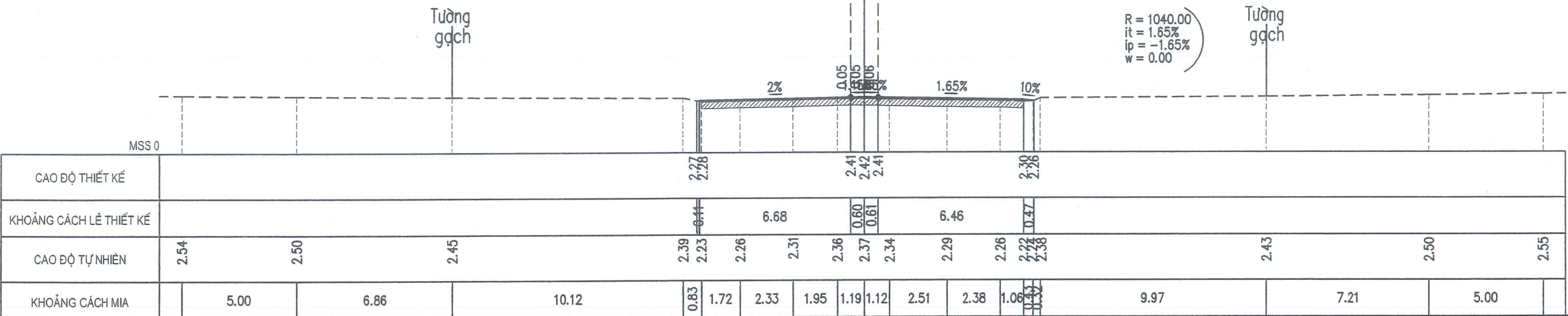
B MD tăng cường phải: 7.07 m
S bù vênh phải : 0.07 m2
S vướ BTXM phải : 0.02 m2



CỌC 78
KM 2 + 549.35

B MD tăng cường trái: 7.19 m
S bù vênh trái : 0.02 m2
S vướ BTXM trái : 0.00 m2

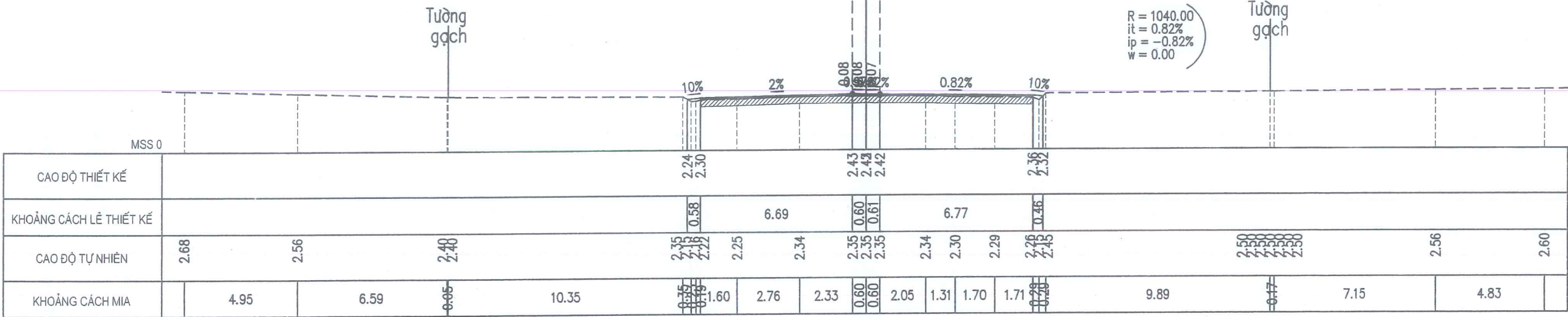
B MD tăng cường phải: 7.07 m
S bù vênh phải : 0.12 m2
S vướ BTXM phải : 0.02 m2



COC 79
KM 2 + 563.83

B MD tăng cường trái: 7.29 m
S bù vênh trái : 0.14 m2
S vướt BTXM trái : 0.05 m2

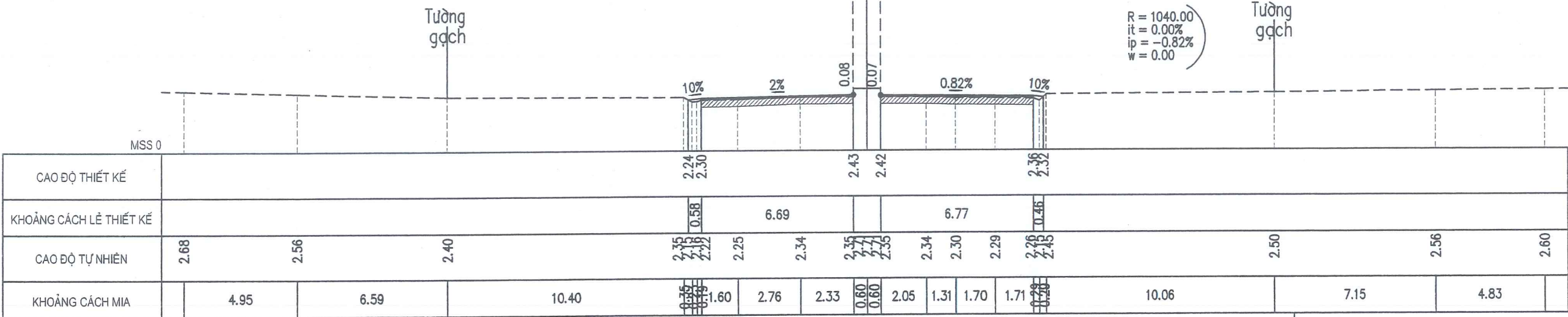
B MD tăng cường phải: 7.38 m
S bù vênh phải : 0.21 m2
S vướt BTXM phải : 0.06 m2



COC 80
KM 2 + 563.84

B MD tăng cường trái: 6.69 m
S bù vênh trái : 0.13 m2
S vướt BTXM trái : 0.05 m2

B MD tăng cường phải: 6.77 m
S bù vênh phải : 0.21 m2
S vướt BTXM phải : 0.06 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ Km2+00 - Km3+00	
LẦN XUẤT BẢN :	BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_23
LẦN CHỈNH SỬA :	TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MD tăng cường phải: 6.61 m
S bù vênh phải : 0.37 m2
S vớt BTXM phải : 0.05 m2

R = 1040.00
it = 0.00%
ip = -0.00%
w = 0.00

Tường
gạch

[illegible]

B MĐ tăng cường phải: 6.61 m
S bù vênh phải : 0.22 m²
S vượt BTXM phải : 0.06 m²

R = 1040.00
it = 0.00%
ip = 0.93%
w = 0.00

Tường
gạch

[illegible]

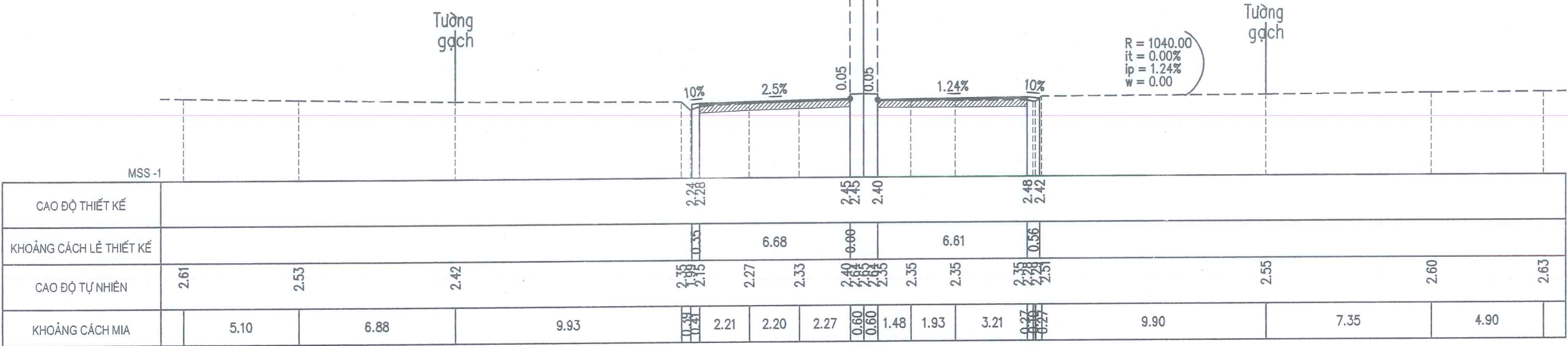
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC H6
KM 2 + 600.00

B MD tăng cường trái: 6.68 m
S bù vênh trái : 0.13 m2
S vuốt BTXM trái : 0.06 m2

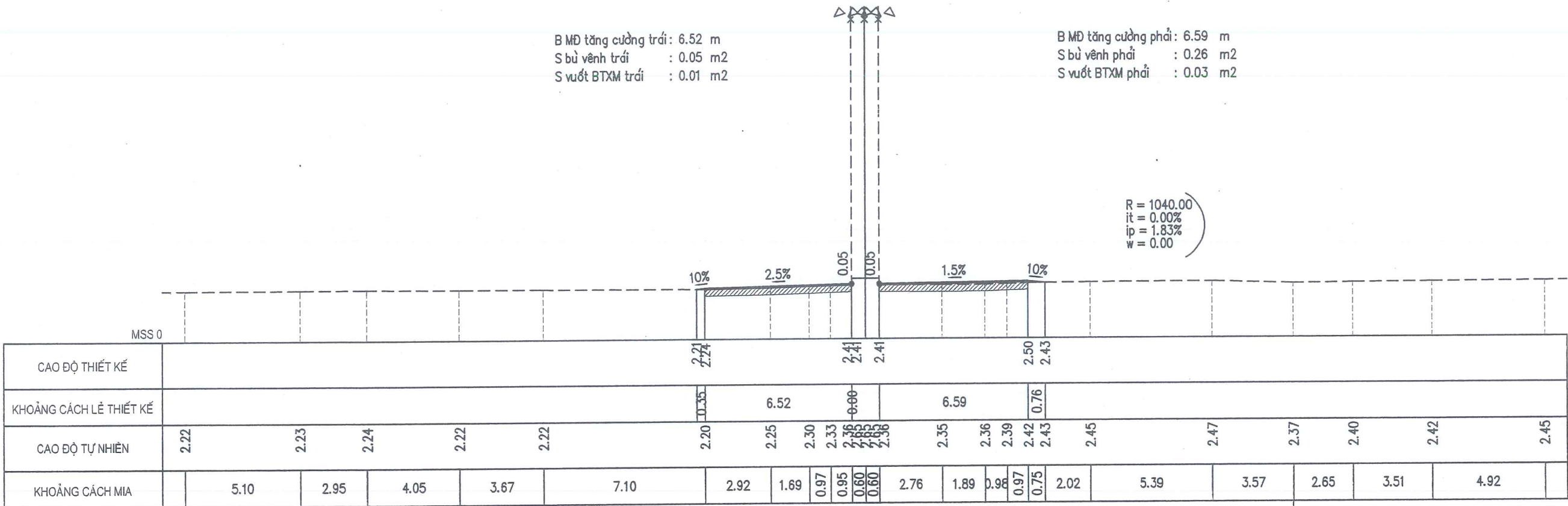
B MD tăng cường phải: 6.61 m
S bù vênh phải : 0.24 m2
S vuốt BTXM phải : 0.07 m2

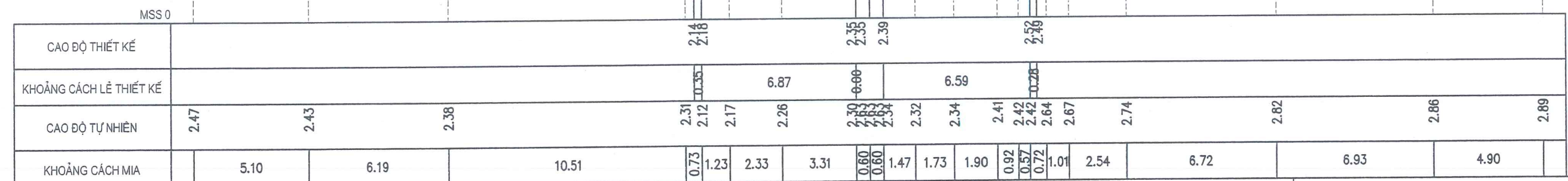
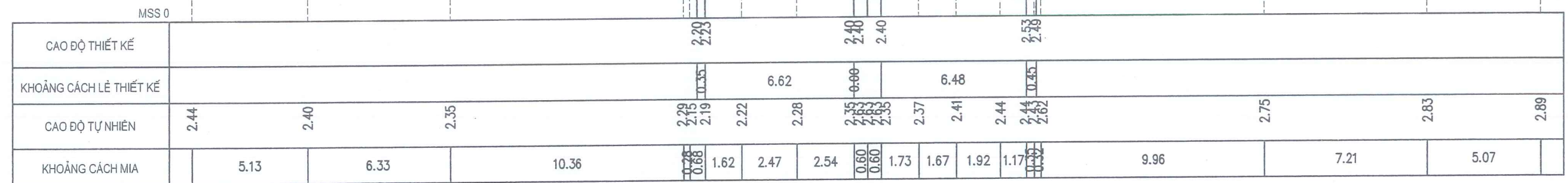


COC 82
KM 2 + 610.17

B MD tăng cường trái: 6.52 m
S bù vênh trái : 0.05 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.59 m
S bù vênh phải : 0.26 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2





**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN**

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TGTK-K2_26

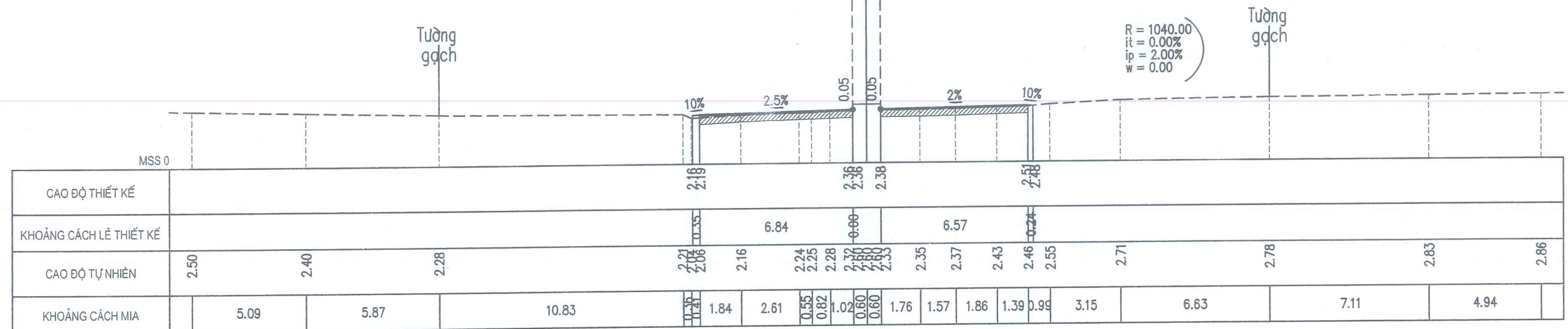
LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 85
KM 2 + 655.19

B MD tăng cường trái: 6.84 m
S bù vênh trái : 0.17 m2
S vut BTXM trái : 0.04 m2

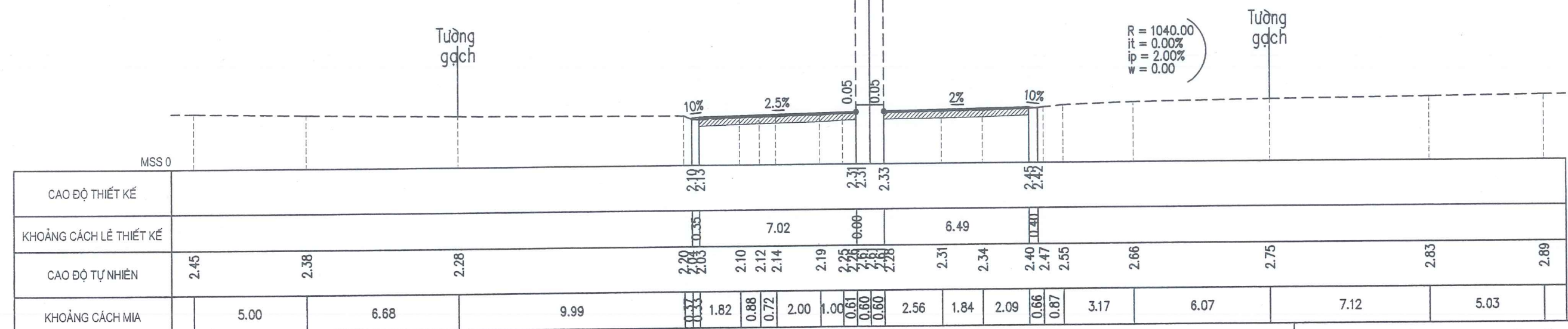
B MD tăng cường phải: 6.57 m
S bù vênh phải : 0.05 m2
S vut BTXM phải : 0.01 m2



CỌC 86
KM 2 + 670.79

B MD tăng cường trái: 7.02 m
S bù vênh trái : 0.17 m2
S vut BTXM trái : 0.03 m2

B MD tăng cường phải: 6.49 m
S bù vênh phải : 0.08 m2
S vut BTXM phải : 0.01 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_27

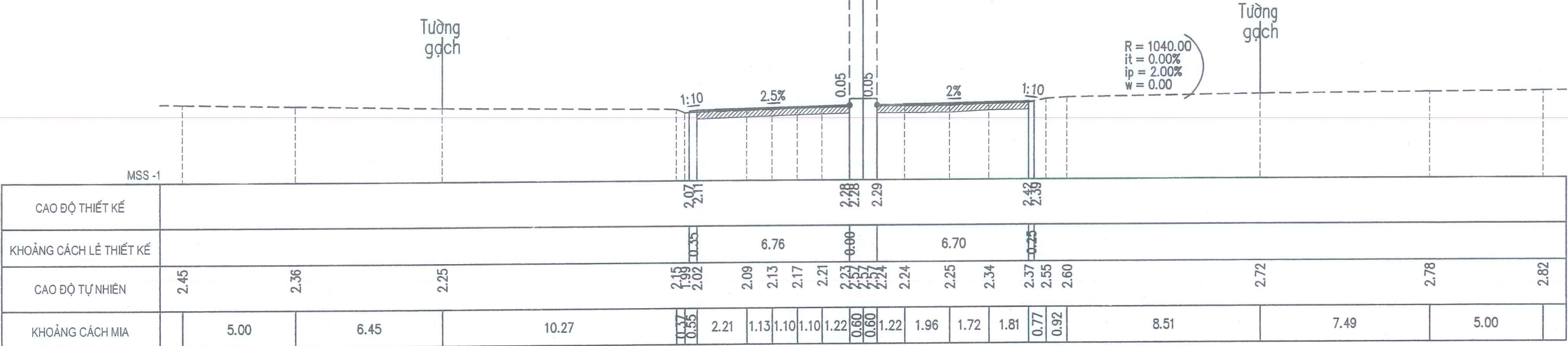
LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 87
KM 2 + 685.94

B MD tăng cường trái: 6.76 m
S bù vênh trái : 0.09 m2
S vuốt BTXM trái : 0.03 m2

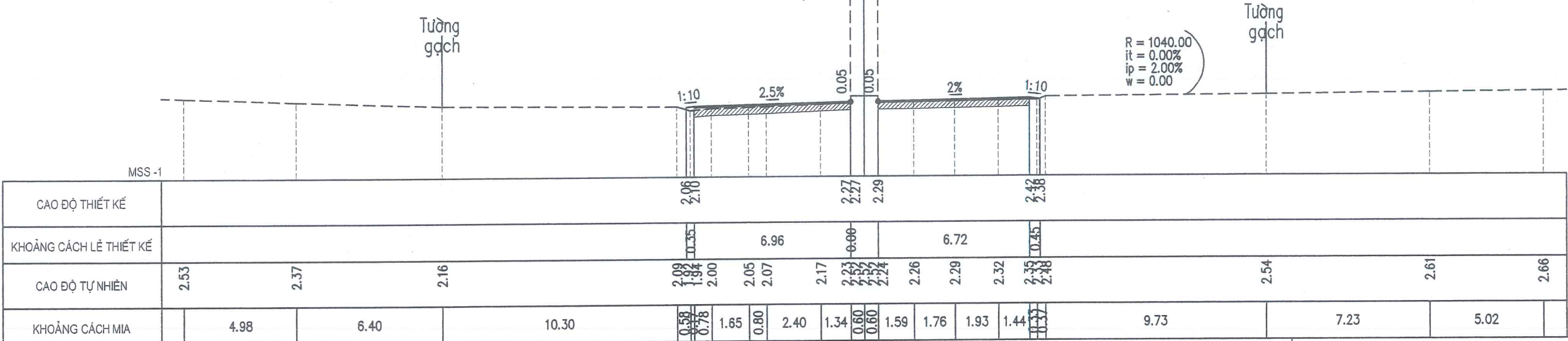
B MD tăng cường phải: 6.70 m
S bù vênh phải : 0.11 m2
S vuốt BTXM phải : 0.00 m2



COC H7
KM 2 + 700.00

B MD tăng cường trái: 6.96 m
S bù vênh trái : 0.33 m2
S vuốt BTXM trái : 0.05 m2

B MD tăng cường phải: 6.72 m
S bù vênh phải : 0.09 m2
S vuốt BTXM phải : 0.02 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

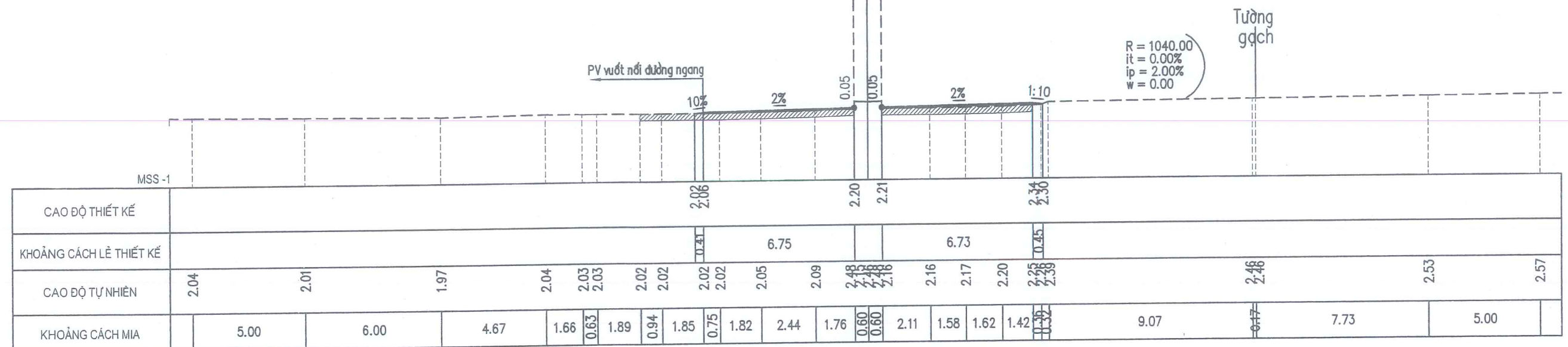
TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN : BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_28
LẦN CHỈNH SỬA : TỶ LỆ BẢN VẼ : 1/200

COC 89
KM 2 + 734.17

B MD tăng cường trái: 6.75 m
S bù vênh trái : 0.06 m²
S vuốt BTXM trái : 0.01 m²

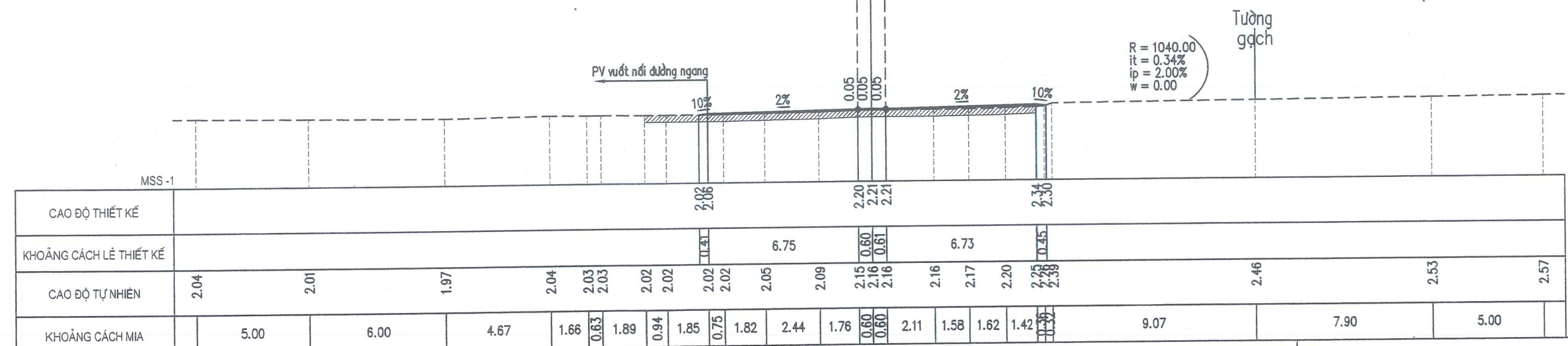
B MD tăng cường phải: 6.73 m
S bù vênh phải : 0.28 m²
S vuốt BTXM phải : 0.03 m²



COC 90
KM 2 + 734.18

B MD tăng cường trái: 7.35 m
S bù vênh trái : 0.06 m²
S vuốt BTXM trái : 0.01 m²

B MD tăng cường phải: 7.34 m
S bù vênh phải : 0.28 m²
S vuốt BTXM phải : 0.03 m²



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_30

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200



B MD tăng cường phải: 7.38 m
S bù vênh phải : 0.13 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2

Tường
gạch

R = 1040.00
it = -0.13%
ip = 2.00%
w = 0.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	2.00															2.16															2.32																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ	0.30															6.85															0.60															6.78															0.48																																																																																																																																																																																																																																																																													
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.43															2.35															2.25															2.10															1.94															1.99															2.02															2.04															2.06															2.07															2.11															2.13															2.13															2.12															2.17															2.26															2.43															2.56															2.61															2.68															2.75																													
KHOẢNG CÁCH MIA	4.87															6.39															10.52															0.77															1.60															1.61															0.79															1.18															0.51															1.18															0.60															0.60															1.13															1.78															3.87															0.47															0.64															7.16															5.22															5.00															4.72																													

B MĐ tăng cường phải: 6.78 m
S bù vênh phải : 0.13 m²
S vướ BTXM phải : 0.01 m²

Tường
gạch

R = 1040.00
it = 0.00%
ip = 2.00%
w = 0.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	2.09															2.16	2.18	2.32						
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ	0.30															6.85		6.78	0.48					
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.43	2.35	2.25	2.14	2.10	1.94	1.99	2.02	2.04	2.06	2.07	2.11	2.13	2.12	2.17	2.26	2.56	2.61	2.68	2.75				
KHOẢNG CÁCH MIA		4.87	6.39	10.00	0.52	0.77	1.60	1.61	0.79	1.18	0.51	1.18	0.60	0.60	1.13	1.78	3.87	7.16	5.22	5.00	4.72			



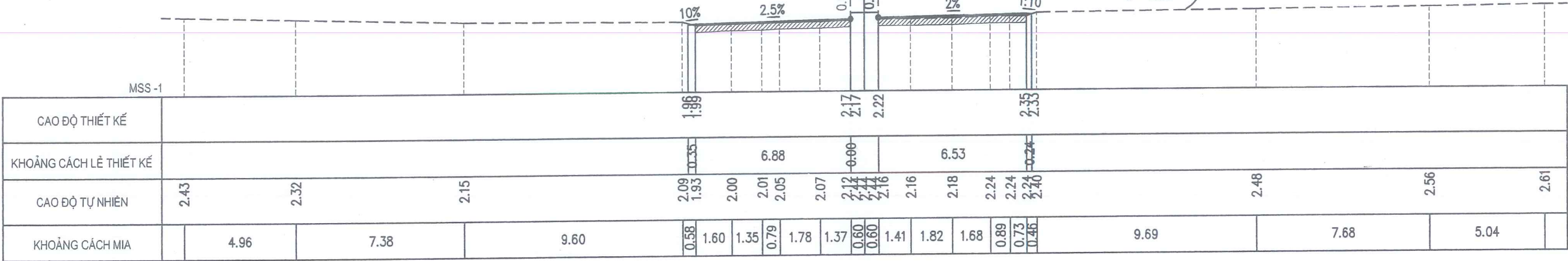
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 95
KM 2 + 773.54

B MD tăng cường trái: 6.88 m
S bù vênh trái : 0.02 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.53 m
S bù vênh phải : 0.25 m2
S vuốt BTXM phải : 0.01 m2

R = 1040.00
it = 0.00%
ip = 2.00%
w = 0.00

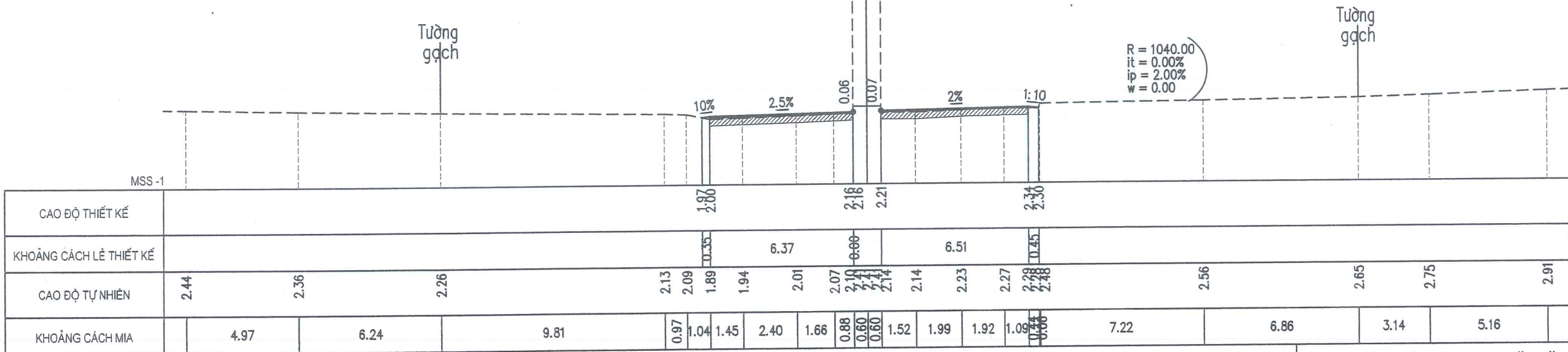


COC 96
KM 2 + 786.23

B MD tăng cường trái: 6.37 m
S bù vênh trái : 0.24 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

B MD tăng cường phải: 6.51 m
S bù vênh phải : 0.13 m2
S vuốt BTXM phải : 0.02 m2

R = 1040.00
it = 0.00%
ip = 2.00%
w = 0.00



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN
HỒ SƠ THIẾT KẾ
BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ
Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :
LẦN CHỈNH SỬA :
BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_33
TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MĐ tăng cường phải: 6.64 m
S bù vênh phải : 0.09 m²
S vướ BTXM phải : 0.00 m²

R = 1040.00
it = 0.00%
ip = 2.00%
w = 0.00

MSS -1

B MĐ tăng cường phải: 6.45 m
S bù vênh phải : 0.11 m²
S vướn BTXM phải : 0.03 m²

R = 1040.00
it = 0.00%
ip = 2.00%
w = 0.00

MSS -1

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

Km2+00 - Km3+00

BẢN VẼ SỐ : T NTK-K2_34

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 99
KM 2 + 833.69

B MĐ tăng cường trái: 6.93 m
S bù vênh trái : 0.32 m²
S vượt BTXM trái : 0.01 m²

B MD tăng cường phải: 6.58 m
S bù vênh phải : 0.13 m2
S vuốt BTXM phải : 0.04 m2

Tường
gạch

R = 1040.00
it = 0.00%
ip = 1.16%
w = 0.00

MSS-1																					
CAO ĐỘ THIẾT KẾ	1.99 2.02 2.20 2.20 2.27																				
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ	0.35 6.93 6.58 0.40																				
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.42	2.35	2.25	2.06	1.94	1.91	1.93	2.06	2.08	2.15	2.42	2.42	2.15	2.16	2.19	2.14	2.35	2.42	2.45	2.48	2.51
KHOẢNG CÁCH MIA	4.85	6.91	10.23	0.48	0.51	1.56	1.98	1.54	1.34	0.60	0.60	2.54	2.22	1.83	0.58	0.04	7.56	3.98	5.70	5.15	

CỌC TC7
KM 2 + 854.04

B MĐ tăng cường trái: 6.50 m
S bù vênh trái : 0.32 m²
S vướn BTXM trái : 0.02 m²

B MĐ tăng cường phải: 6.61 m
S bù vênh phải : 0.35 m²
S vướ BTXM phải : 0.05 m²

R = 1040.00
it = 0.00%
ip = 0.00%
w = 0.00

[illegible]

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN**

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_35

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MĐ tăng cường phải: 6.51 m
S bù vênh phải : 0.13 m²
S vuốt BTXM phải : 0.02 m²

Tường
gạch

R = 1040.00
it = 0.00%
ip = -1.13%
w = 0.00

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	2.04															2.20	2.21	2.18							
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ	0.35															6.06		6.51			0.31				
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	2.41	2.30		2.15		2.05	1.88	1.92	2.00	2.05	2.10	2.15	2.14	2.14	2.16	2.12	2.06	2.06	2.23	2.21	2.30			2.38	2.45
KHOẢNG CÁCH MIA		5.10	6.92		10.29				1.03	1.02	1.71	1.75	0.88	0.70	0.60	0.60	2.30	2.34	1.88	0.79	0.72	11.23		5.54	4.93

B MĐ tăng cường phải: 6.58 m
S bù vênh phải : 0.33 m²
S vướ BTXM phải : 0.04 m²

Tường
gạch

CAO ĐỘ THIẾT KẾ	1.97																	2.16	2.19	2.98				
KHOẢNG CÁCH LỀ THIẾT KẾ	0.35																	6.38		6.58	0.35			
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	1.76	1.82	1.90	1.91	1.93	1.96	1.98	2.04	2.11	2.16	2.19	2.10	2.01	1.95	1.89	2.15	2.25	2.30						
KHOẢNG CÁCH MIA		5.11	6.97	6.17	4.24	0.52	1.69	1.41	1.78	1.51	0.60	0.60	1.02	1.90	1.90	1.75	9.51	6.05	6.84					



CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MĐ tăng cường phải: 6.58 m
S bù vênh phải : 0.30 m²
S vướ BTXM phải : 0.04 m²

Tường
gạch

MSS -1

B MD tăng cường phải: 6.53 m
S bù vênh phải : 0.16 m2
S vướ BTXM phải : 0.04 m2

MSS -1

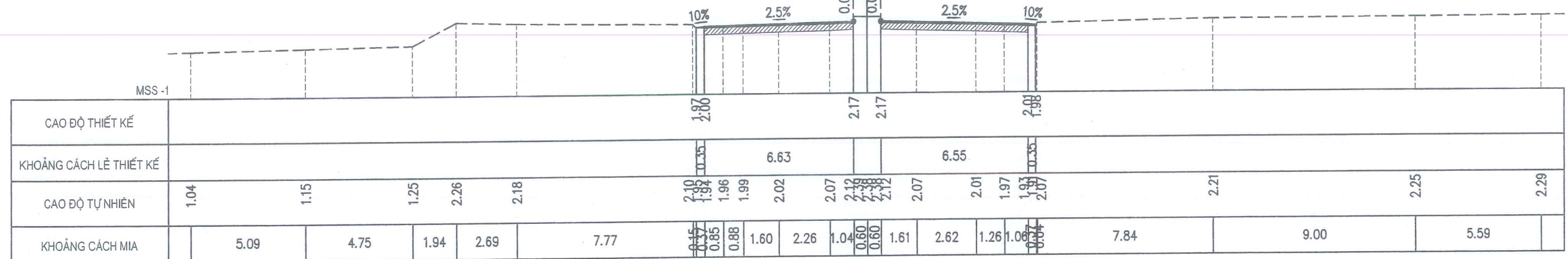
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 3
KM 2 + 935.57

B MD tăng cường trái: 6.63 m
S bù vênh trái : 0.07 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

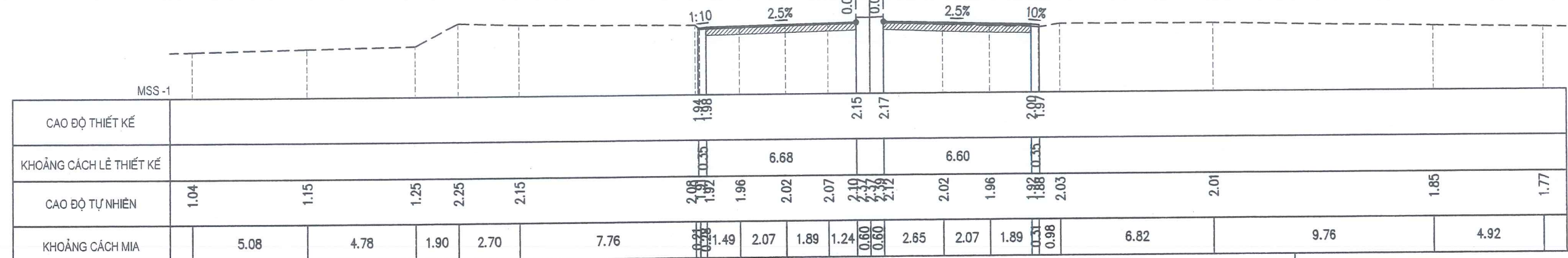
B MD tăng cường phải: 6.55 m
S bù vênh phải : 0.09 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



COC 4
KM 2 + 955.35

B MD tăng cường trái: 6.68 m
S bù vênh trái : 0.01 m2
S vuốt BTXM trái : 0.01 m2

B MD tăng cường phải: 6.60 m
S bù vênh phải : 0.18 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K2_38

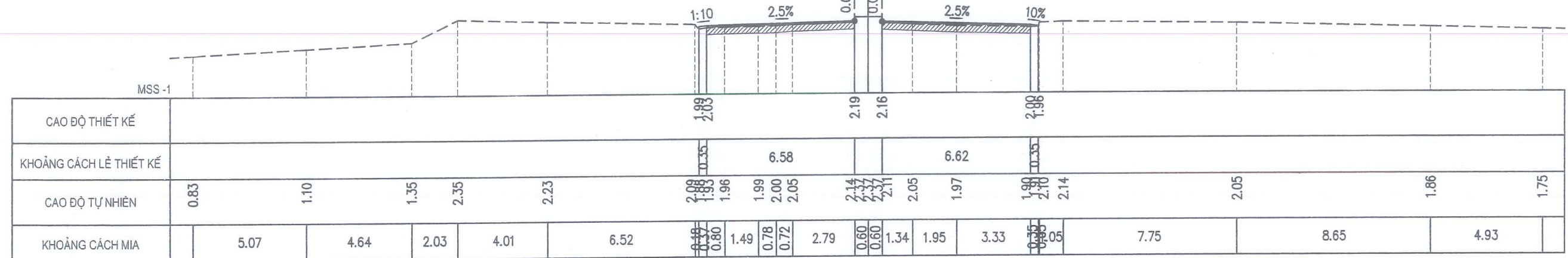
LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

COC 5
KM 2 + 975.39

B MD tăng cường trái: 6.58 m
S bù vênh trái : 0.19 m2
S vuốt BTXM trái : 0.04 m2

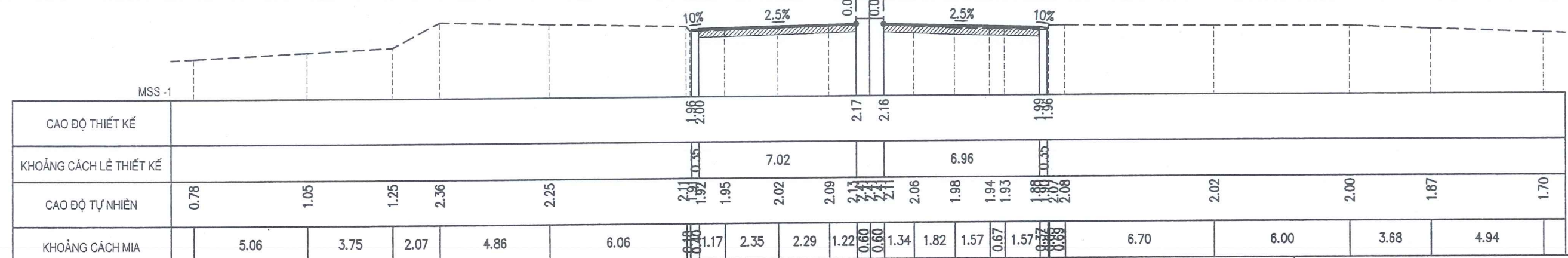
B MD tăng cường phải: 6.62 m
S bù vênh phải : 0.28 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



COC 6
KM 2 + 996.15

B MD tăng cường trái: 7.02 m
S bù vênh trái : 0.11 m2
S vuốt BTXM trái : 0.02 m2

B MD tăng cường phải: 6.96 m
S bù vênh phải : 0.30 m2
S vuốt BTXM phải : 0.03 m2



CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km2+00 - Km3+00

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TTK-K2_39

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

B MĐ tăng cường phải: 7.03 m
S bù vênh phải : 0.34 m²
S vuốt BTXM phải : 0.03 m²



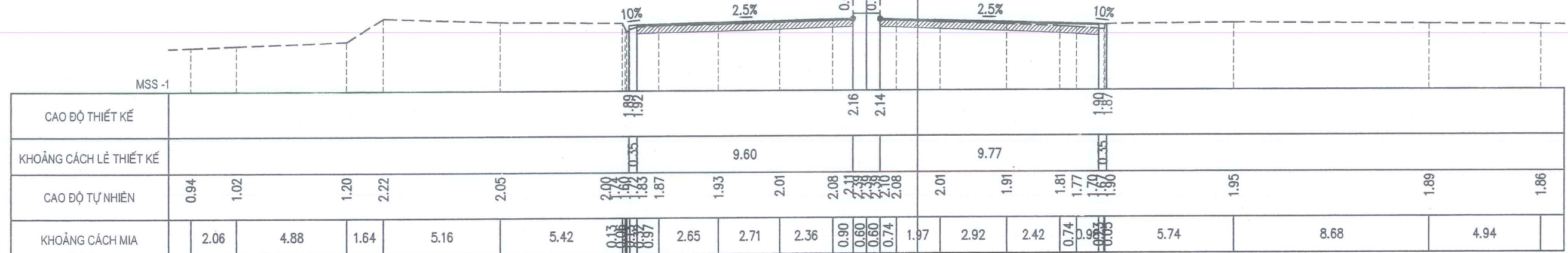
CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 7
KM 3 + 16.29

B MD tăng cường trái: 9.60 m
S bù vênh trái : 0.20 m²
S vuốt BTXM trái : 0.05 m²

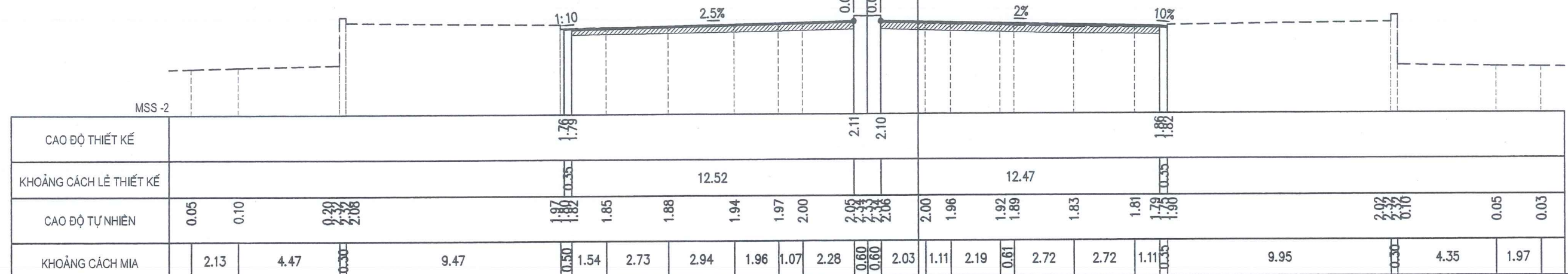
B MD tăng cường phải: 9.77 m
S bù vênh phải : 0.46 m²
S vuốt BTXM phải : 0.05 m²



CỌC D8
KM 3 + 36.24

B MD tăng cường trái: 12.52 m
S bù vênh trái : 0.01 m²

B MD tăng cường phải: 12.47 m
S bù vênh phải : 0.37 m²
S vuốt BTXM phải : 0.02 m²



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG
(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km3+00 - Km3+64.04

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TNTK-K3_01

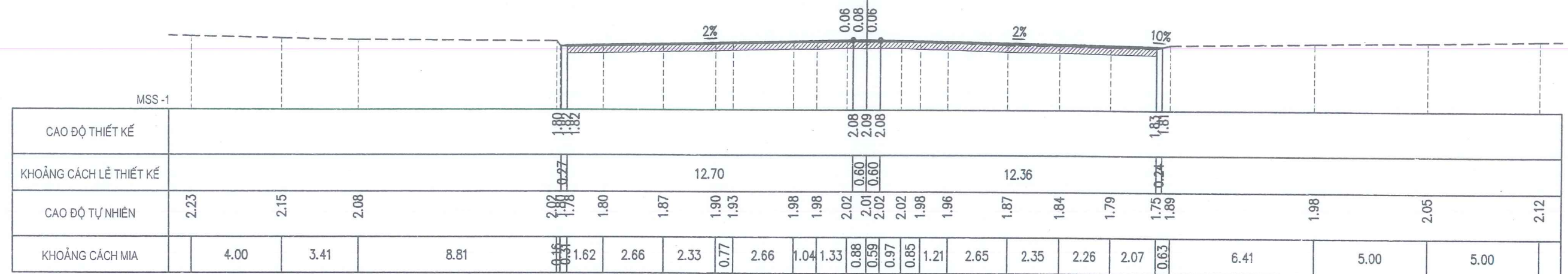
LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200

CỌC 9
KM 3 + 46.32

B MĐ tăng cường trái: 13.31 m2
S bù vênh trái : 0.04 m2
S vượt BTXM trái : 0.00 m2

B MĐ tăng cường phải: 12.96 m
S bù vênh phải : 0.29 m²
S vuốt BTXM phải : 0.01 m²



Phạm vi nút giao với đường Nguyễn Huệ



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG
HOÀNG LONG NGHỆ AN**

CHỦ ĐẦU TƯ: SỞ XÂY DỰNG NGHỆ AN

HỒ SƠ THIẾT KẾ

BƯỚC THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: NÂNG CẤP, CẢI TẠO TUYẾN ĐƯỜNG NGUYỄN SINH CUNG

(ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 46 ĐẾN ĐƯỜNG BÌNH MINH), PHƯỜNG CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

TRẮC NGANG THIẾT KẾ

Km3+00 - Km3+64.04

LẦN XUẤT BẢN :

BẢN VẼ SỐ : TGTK-K3_03

LẦN CHỈNH SỬA :

TỶ LỆ BẢN VẼ: 1/200